

3. $\frac{1}{2}$ 72

...Trời vẫn mưa nho nhỏ, 4 ngày nữa mới lập xuân cơ. Nhưng mưa này đúng là mưa xuân rồi còn gì, dù hơi lành lạnh, nhưng lại là cái rét nẩy mầm, rét dài, rét lộc. Thỉnh thoảng, một cơn gió đi qua, lại lắc cây bạch đàn làm hạt mưa lóc róc trên mái nhựa.

Năm ngoái, những ngày này, mình còn ở trường... Đang nhận nhạo, xôn xao vui vẻ cả, còn tết này, là nỗi nhớ. Nhớ nhà, nhớ Như Anh, nhớ bạn, nhớ trường... Cơn gió có hạt nước nhỏ li ti đánh thức mùa xuân dậy, và đánh thức cả những kỷ niệm của mình.

6. $\frac{4}{2}$ 72

Gió mùa Đông Bắc.

Cả rừng bạch đàn vận mình. Những cây bạch đàn thân nâu lốm đốm trắng nghiêng ngả. Những chiếc lá thon dài nằm ngang trong gió. Thấp thoáng trong rừng những mái nhà gianh và những lều bạt. Gió mạnh phàn phật những tấm tăng đã cũ. Gió reo vù vù. Đêm nay rồi gay

đây, rồi sẽ ngủ vào đâu? “Sẻnh nhà ra thất nghiệp” mà!

Khấp rùng đầy lá rụng. Lá còn tươi cuốn lập bập trên sỏi vụn. Mưa đấy, nhìn ra xa thấy đỉnh núi tím đen lại. Bàn tay nào vô hình kéo lá bay vút như mũi tên, qua những gốc bạch đàn nứt toác và những mái lều như cánh bướm phồng căng.

Vào lúc nổi gió này, người ta nghĩ đến điều gì nhỉ. Nhà ai ọp ẹp chắc lo góc mái nào đấy... Mà không hiểu có ai tìm cái thơ mộng, cái đẹp để trong cơn gió ào ạt ngoài kia?

“Một cơn dông”... Như Anh ơi, nhớ Như Anh đấy. Chỗ này là cửa ngõ của đợt gió mùa, và cũng là cửa ngõ của nỗi nhớ dai dẳng, da diết và triền miên...

Ồi trời, lều tung ra rồi, ụp này!

2. $\frac{7}{2}$ 72

Chưa hết rét, đợt gió lạnh về mấy hôm rồi, hôm nay vẫn chưa dứt cơn. Ngồi trên manh chiếu rồi mà vẫn còng. Nói chung, lúc nào cũng có điều hối hận, chẳng lúc nào có thể hài lòng được với mình. Đá xong 1 trận bóng là thể sống thề chết rằng đây là trận bóng cuối cùng, nhưng rồi đâu lại hoàn đấy. Không sao cưỡng nổi. Mình không hề

nói rằng đá bóng là có hại. Song, bỏ một khoảng thời gian không nhỏ mà lật đi lật lại quả bóng thì quả là phí. Phí ời là phí. Đây là nguyên nhân chính khiến cho mình muốn xa rời sân cỏ đi. Ngoài ra, mình còn sợ những va vấp đáng tiếc về sức khỏe và va chạm về ăn thua với những người khác. Thật ra, lúc đá bóng là lúc mình vô tư nhất, mình không còn nghĩ ngợi gì nhiều nhận cả, chỉ rất nhanh trong óc chọn lấy một lối đẹp nhất mà dắt quả bóng đi và chuyển nhanh cho bạn. Không nhìn người và không bao giờ muốn “biểu diễn”, muốn khoe tài trước mặt người khác cả. Vả lại, mình thì chẳng có tài gì để khoe hết.

Bóng đá, cũng như âm nhạc, như thơ, văn và vô vàn cái thú vị khác, đều là một thứ nghệ thuật gây sự hưng phấn, say sưa, sôi nổi cho người tham gia. Những đường bóng căng bay chéo trên sân cỏ, một quả phạt lơ lửng trước khung thành... đây là tất cả thế giới khi mình đang đứng trên sân cỏ, say mê nhìn và lúc ấy... là tuổi thơ!

Như Anh yêu âm nhạc, chắc cũng như thế. Cái áccooc hay pianô đều có thể đưa lòng ta tới những miền xa xôi chưa bao giờ đặt chân tới cả. Nốt nhạc nhí nhảnh hồn nhiên gọi cho ta một điều gì trong sáng, yêu yêu...

Hình như đôi gót nhỏ, bím tóc xinh xinh. Hình như một buổi sáng xuân e ấp, màn mưa buông che cho mầm, cho lộc xanh màu xanh thương nhớ...

Đôi mắt em, đôi môi em và cả tâm hồn em lớn lên trong tiếng nhạc du lòng. Sáng em mở cửa phòng, thấy cảnh cây ướt đầm sương khuya, em lại nhớ một bản nhạc.

Và em hát. Khúc ca buổi sáng...

Em ơi! Tất cả những niềm vui bé nhỏ đó, phải biết hy sinh. Nếu em muốn đi xa hơn nữa. Đất nước gọi em, và chìa tay đón em vào lòng, với ước mong em là đứa con ngoan, đứa con khỏe mạnh và có ích. Em hãy biết bỏ qua những điều không nhỏ mà nắm lấy cái gì lớn nhất mà cánh tay em có thể dâng trọn cho Tổ quốc...

Nhưng, ngay từ chiều thứ 7; mình nhớ kỹ thì từ chiều thứ 4, chiều thứ 5, 6 mình phải bỏ học tin và đi tập bóng trên sân trường Trung cấp cơ khí. Còn cả ngày thứ 7 chuẩn bị cơm nước, quần áo... để 2 giờ chiều lên xe ô tô. Cái xe vận tải xóc lộn cả ruột. Ngồi mệt lử và rét cóng tay. Lên mãi tận Kim Tràng - Tân Yên, cách Nhã Nam 12km. Ở đó có trường học sinh miền Nam và trường dân tộc gồm toàn trẻ em Lào du học ở Việt Nam!

Cứ thế, cứ thế, ăn, ngủ, nói chuyện và đi đá bóng. Mất trọn 3 ngày trời! Sáng nay thứ 2 mới về đến nhà, mệt lử còn hơn, phải bỏ buổi học chiều nay, nằm nhà mà hồi hận. Thật chán ngán biết mấy. Mình thì lúc nào cũng thế.

Không hiểu ai (hình như Xtêphan - Phêđrôp) đã nói: "Nghệ thuật là sự đối lập giữa tiến bộ và lạc hậu, giữa đen và trắng". Mà thật vậy, cuộc sống cũng chính là một nghệ thuật. Anh sống say sưa, sống nhiệt tình, song phải biết tỉnh táo. Phải biết gạt bỏ trong trí óc của mình những công thức tiêu cực mà thế vào đó những gì tích cực và lành mạnh. Không ai có thể đảm bảo rằng mình sống như thế là hoàn toàn có thể yên tâm về ngày mai. Cái tốt và cái xấu

được mình ủng hộ vì “hấp dẫn” với mình hơn (!) Chắc! (Tặc lưỡi) - Thế là hỏng rồi...

Mình cũng không hiểu các nhà bác học, các nhà văn, nhà thơ vào cỡ thế giới họ sống thế nào. Hãy nói gần gũi hơn Bằng Việt, Lưu Quang Vũ... họ sẽ sống như thế nào? Người ta bảo rằng: “Nghệ thuật là sự cảm hứng của tâm hồn”. Nếu như chúng ta đồng ý rằng: “Nghệ thuật sinh ra để làm cho con người trở nên hoàn thiện hơn” thì chúng ta cần phải thừa nhận rằng những ai tham gia vào đó tức là những người ưu tú nhất trong những người ưu tú - Câu này của Gorebe.

Mình rất đồng ý như vậy! Nếu như cuộc sống của mình không trong sáng, không cố gắng vươn lên, mình không thể có được cái nhìn đẹp đẽ nhất vào cuộc sống bề bộn và sầm uất bên ngoài. “Nghệ thuật không thể xây dựng bằng những bàn tay bẩn thỉu được!”. Bởi thế sự tu dưỡng nghệ thuật luôn phải gắn liền với sự tu dưỡng của bản thân mình.

Muốn chép một đoạn nữa vào đây. Trích từ trong “Mùa xuân của một thiên tài”, đây là những suy nghĩ của Ăngghen qua lời văn của người đời sau:

...“Một nền nghệ thuật lớn lao và chân chính thì không thể thừa nhận một cuộc sống hai mặt. Tài năng bao giờ cũng hết sức mỏng manh. Và kẻ nào toan lừa dối nó kẻ đó sẽ mãi mãi mất nó. Cái đẹp sở dĩ tuyệt diệu chính vì nó không dung thứ cho sự giả dối cũng như tính gian tham. Cái đẹp không thể dung hoà với bất kỳ sự bẩn thỉu nào”...

Không thể nào tin được Hoàng Nhuận Cầm lại có thể viết tốt hơn thế được. Nếu như Cầm nó không thay đổi cuộc sống của nó - Thời gian lơ lửng trên hè phố của nó quá nhiều, nó “trầm tư trên mái phố” quá nhiều đã tàn phá của nó khá nhiều thiên tư văn học. Cầu mong đất nước đừng để rơi một khả năng đáng quý - Nó sẽ chẳng bao giờ còn bê tha ở chợ Nhả Nam, mà cống hiến trọn vẹn những tháng ngày còn lại cho thơ.

Có một lần X.D nói: “Nghề làm văn, thơ là nghề làm quan tất”. Người ta có thể nổi tiếng một cách không cứu vãn nổi chỉ vì vài bài thơ tốt - theo nghĩa đơn giản nhất. Hãy đến với văn học chật vật như Phạm Tiến Duật, dò dẫm hàng năm trời không mỏi mệt, chỉ để đạt được mục đích đem đến cho thơ một tiếng nói mới, độc đáo và riêng biệt...; chỉ để tìm được ở mỗi người đọc, mọi người đọc một con đường đi vào đáy sâu tâm hồn họ. Đánh thức trong tận cùng cảm nghĩ của họ ý thức dân tộc, lòng ham sống - chiến đấu, cái đẹp và niềm tự hào chính đáng. Phần thưởng cao quý đến với Phạm Tiến Duật không phải mọi người yêu thơ biết đến tên anh, không phải anh có thể tự hào rằng mình có những bài thơ hay mà chính là thơ anh đã có tác dụng lớn lao trong cuộc chiến đấu mãnh liệt ở tiền phương và cuộc chiến đấu âm thầm, bền bỉ ở hậu phương. Hạnh phúc mà sau một vài bài thơ, một vài cuốn sách cho “nổi tiếng” thì họ lụn bại dần. Người ta nhắc đến họ bằng những cái gì họ viết từ trong dĩ vãng. Họ, không thiếu trong cuộc sống hiện nay!

Cuộc sống không đơn giản như những người “ăn không ngồi rồi”, suốt đời rồi rã quan niệm. Nỗi buồn ư? Chẳng lẽ nỗi buồn không thể có được giữa tập thể dù tốt đẹp?

“Nếu như một người không hề biết đến đau khổ thì đó là thiên đàng - con đường dẫn đến địa ngục” (Shakespeare).

Không gì làm con người tiến lên bằng sự đau khổ, không gì làm con người cứng rắn bằng nỗi buồn - mặc dù khi nỗi buồn đang xâm chiếm tâm hồn, có thể làm họ yếu lòng, chỉ có điều anh tiếp nhận nỗi buồn ấy ra sao và xử trí với nó như thế nào! Anh biết rút từ trong sự đau xót ấy cái gì đáng nhận làm của mình. Và sau rốt, anh biết từ thực tế ấy phải đi lên thế nào để ngày càng cao hơn, để ngày càng hoàn thiện.

(...)

Có phải bất kỳ điều gì người ta cũng có thể nói ra bằng tất cả tấm lòng chân thành của mình để thể hiện lòng trung thực quý nhất của con người? Vấn đề là nói những điều suy nghĩ vừa phôi thai?

Đi dọc những nẻo đường đất nước, gặp lùm tre lắc lư bên dòng sông quen hay xa lạ, gặp những con người, đọc trong những quãng mắt lo âu, ánh mắt buồn, vui, âu yếm những chuyện đời... Ta ghi tất cả, ta nghe tất cả, thu lượm tất cả, làm thành những gì gọi là kỷ niệm, gọi là vốn sống. Sự phong phú, sẫm uất, ngồn ngang những cảnh đời

những kinh nghiệm sống là điều không chỉ quan trọng đối với một người, đối với cuộc sống của một con người, mà quan trọng nhiều hơn là đối với một người viết văn.

Mình sẽ làm thơ và viết văn. Đây là ước mơ thầm kín từ rất lâu rồi, từ bài văn đầu tiên "*Con gà trống qua sông*" cho đến tận bây giờ. Ước mơ thầm kín, song ta không hề được ủng hộ. Và rất dễ nhận thấy sự nhạy cảm văn học, sự cảm thụ cái đẹp trong cuộc đời phơi pha đi nhiều. Mình không dám nói điều mơ ước ấy với ai, kể cả những người thân thích. Lỡ đâu không viết được thì xấu hổ chùng nào. Song giờ đây, giờ đây, mình hiểu rằng cây bút đã nằm gọn trong tay mình. Phải viết, phải viết - Viết say sưa và bằng tất cả trái tim mình. Hãy cố gắng chút ít gì năng lực và tất cả nghị lực cho thơ, cho văn. Hãy dũng cảm nhận lấy trách nhiệm mà lương tâm mình trao cho. Viết bằng sự say mê của bản thân và viết bằng cả sự thôi thúc của những sự kiện nóng hổi mà đất nước và dân tộc tặng cho ta.

Sung sướng hơn Như Anh và gian khổ hơn Như Anh. Mình hãy xứng đáng với Như Anh, xứng đáng với niềm tin và sự chờ đợi của Như Anh. Đừng bỏ phí thời gian, hãy tập trung sức lực làm việc cho say sưa và có ích nhất.

Mình sẽ noi gương Pêlêvôi, noi gương tác giả đã hy sinh của "*Người mẹ cầm súng*". Trước hết hãy cầm súng, bằng cả hai tay. Rồi trong phút nghỉ ngơi hãy cầm bút và viết, và ghi chép lấy những sự tích anh hùng về người phi công Marétxép dũng cảm, và về người mẹ anh hùng của 6 đứa con thơ... Hiện thực rực rỡ và huy hoàng quá. Hãy táo

bạo, mạnh dạn ghi chép và viết. Hãy cống hiến cho đời bằng dòng máu và dòng thơ...

3. $\frac{8}{2}$ 72

Càng gần đến tết, người ta càng thêm nhớ nhà. Những người mẹ có con đi xa lại càng thêm nhớ, thêm thương. Nhất là những ngày gần tết năm nay. Trời lạnh, mà anh bộ đội phải lên đồi nằm, đất toả ra không phải hơi ấm mà lại là những hơi lạnh còng, tê dại cả người và ngay đơ cả chân tay. Đêm qua gió lạnh kinh người, cả lán phập phồng giật lên giật xuống vì gió - không biết bao giờ mới ngớt đi cơn gió lạnh này.

Ôi, những ngày gió nổi. Bao nhiêu người mẹ ngồi nhà nhớ đứa con đi xa đang nằm sưng gối đất. Chiến tranh! Không còn là một khái niệm trừu tượng, xa vời. Không còn là sự gắn liền với những danh từ cao quý nhưng thiết thực. Ở đây là sự nhớ thương - Lo cho đứa con mình bị lạnh, thương con tết liệu có bánh chưng xanh, có được ngồi ấm cúng trong nhà khi trời đất chuyển mình sang năm mới... Tiếng khóc nức lên của bà mẹ, thật quý, nhưng cũng đáng sợ biết bao.

Không ai có thể tránh được dòng nước mắt nhớ thương ấy. Bên cạnh lòng yêu nước, yêu Tổ quốc, người mẹ Việt Nam còn có tình mẫu tử. Người mẹ nào chẳng thương đứa con đẻ của mình - Núm ruột đứt ra - Mẹ khóc-

Khi đứa con không có ở nhà. Anh đi xa, anh chỉ cảm thấy xa xôi.

$$5. \frac{17}{2} \quad 72$$

Sắp rời khỏi Hà Bắc. Lần này thì vĩnh biệt thật. Và không biết có còn dịp nào trở lại đây hay không?

Vừa hết tết mà mùa hè dường như đã đến. Không tài nào viết được ra những cảm xúc của mình! Khổ quá đi mất.

$$6. \frac{18}{2} \quad 72$$

Đại đội 18 lại có thêm mấy người nữa trốn về. Tội nghiệp tội lính trẻ. Họ không thắng nổi nỗi nhớ và những cảm động tinh thần, vật chất ở nhà. Các cán bộ hồ hết suốt mà nào có ăn thua gì. Ai về cứ về và ai đi vẫn cứ đi...

$$8. \frac{20}{2} \quad 1972$$

Vừa hành quân đến đây. Mình không muốn ghi nhật ký hành quân nữa. Đại khái nó cũng như mọi lần hành quân khác. Cái mới chỉ là con đường đẹp hơn, giống Hà

Nội hơn và những ngôi nhà khác kiểu. Nói chung sự khác biệt ấy rõ nhất ở cái tên: Hải Hưng và Hà Bắc.

Nhưng cũng không thể nói rằng hoàn toàn không có gì mới. Điều mới mẻ là dĩ nhiên thôi. Ít nhất, nếu cái mới đó không phải do sự phát triển lô-gich của nhận thức mình thì cũng là do sự thay đổi địa hình, địa vật, con người.

Phả Lại, mình đi phà sang bờ kia, với Tâm, hai đứa lũng lẳng trên cành tre một thùng thịt lợn. Ai nhìn thấy cũng phải buồn cười. Họ cười thật, cười lẫn, cười bò... Mình cũng ngượng nghịu cười. Tâm thì khoái lắm, nó đội lệch cả mũ và lắc lư cái thùng. Mình nghĩ, nếu như đây là Hà Nội, gần hơn là Cổ Nhuế, liệu mình có dám khiêng như vậy hay không? Và buồn rầu nhận rằng mình chẳng dám mạnh dạn như thế đâu... Ở nhà, phải đẩy xe bò mình đã ngại ngần thế nào rồi, nhất là những hôm gánh cỏ cho mẹ hoặc em Hương... Không phải sợ nặng mà lười, chỉ vì có quan niệm nào đấy tách mình ra khỏi lớp người lao động chân tay. Rồi cuộc sống bộ đội sẽ làm lại cho mình tất cả những gì mình còn e ngại. Cho đến lúc nào mình cảm thấy tự hào rằng: chính mình đã làm được những điều ấy và cảm thấy thèm khát muốn làm. Lúc ấy mới có thể hài lòng được, lúc ấy mới có thể nhận mình là người con chân chính của giai cấp, của Đảng. Còn bây giờ là "tập", là "nhập cuộc" mà thôi.

Ở bến phà, những người đi chơi tết còn đông lắm. Họ đứng nghệt ở hai bên bờ, chờ bộ đội đi qua. Sông Lục Nam xanh ngấn ngát màu lá ngô non. Còn cái ca nô kéo phà thì

chăng cờ lộn xộn, đủ các loại. Cuộc sống mà cần đến sự loè loẹt ấy chẳng? Mình nghĩ đến những kỳ nghỉ hè của học sinh Hà Nội. Có em bé nào từ khoang ca nô nhìn trời, nhìn sông (hết mực rồi, và chưa mua được - cũng lại là một qui luật hay sao, người ta ngại đem mực đi vì sợ "lĩnh kinh", nhưng người ta vẫn phải viết - và thế là tích cực đi xin!)

Chắc là người ta thương anh bộ đội lắm. Mồng 4 tết, mà nhỏ lều, bút lán, gồng gánh ba lô, soong nồi hành quân như vậy để có chiến thắng đánh dấu một thời đại. Còn ta, cũng hành quân đây. Ta sẽ để lại điều gì trong lịch sử?

Đất Hải Dương... Hải Dương, mình nhớ luôn đến Trần Đăng Khoa. Khoa còn cách đây xa, 20km nữa. Đây là huyện Chí Linh. Lúc dừng chân nghỉ ở cái kho hợp tác ven đường, gió lộng, mình bảo với Tâm: "Tâm nghĩ gì khi đến đất Hải Dương này?" Tâm không nghĩ ngợi điều gì cả. Nó nghĩ rằng đường xa quá, trời nắng quá và nhiều bụi...

Còn mình, mình nhớ da diết. Phải, da diết và day dứt nhớ Trần Đăng Khoa. Đất nước vẫn như xưa (!), Hải Dương cũng chỉ một làng quê như trăm nghìn làng quê Việt Nam khác thôi, như Cổ Nhuế, như ngoại thành Hà Nội. Vẫn cánh đồng trái như vô tận (chẳng phải, còn những mộm đồi xa xa, màu xỉ than). Đồng đang xanh màu tươi mát của lá ngô non. Còn dĩ nhiên là nhiều gió. Chân gió đi không biết mỗi, gió xoài ra một lát rồi lại cuốn ào ào, mang đi biết bao vị ngọt hương thơm của quả chín, của mía... Cái mùi vị đồng nội ấy. Vậy mà Khoa, năm nay lớp 7 đây, lại làm được những bài thơ hay và xúc động. Phải chi quân mình cứ đi mãi rồi rẽ sang tay phải đến xã của

Khoa - xã Quốc Tuấn, Nam Sách, Hải Hưng - Đóng quân ở đó, để mình gặp và chiêm ngưỡng tài năng trẻ của đất nước, để mình hỏi và đọc thơ em Trần Đăng Khoa, chắc chẳng khác gì những đứa trẻ chạy lông bông ngoài đường kia thôi. Thế mà những âm rung nhỏ xíu nhất của em lại có sức vang động lạ lùng. Người ta thuộc thơ em, và hơn cả, thơ em làm lớn dậy tâm hồn và trái tim biết bao người. Hạnh phúc biết mấy Khoa ơi!

Hải Dương - Người hãy tự hào vì đã dâng cho đất nước thiên nhiên xinh đẹp và những tài năng quý giá. Đến Sao Đỏ, chỉ còn cách Đông Triều 15km, mình mới hiểu vì sao Khoa có thể đi bộ đến mỏ than để thăm anh Minh, mới hiểu "mang màu than trong nòng súng chúng tôi đi". Hiểu nhiều, hiểu tất cả. Cả ngôi nhà Nhuần dưới chân núi của Lý Biên Cương trong "Mùa lũ"... Chao ôi, cảm ơn tình trung du, đẹp quá đi thôi...

Những cánh rừng trong đêm âm u lạ. Mảnh trăng mềm như một miếng hồng vừa cắt chỉ khế ló ra sau lá. Ta nhận ra rừng bạch đàn. Những cây bạch đàn lá to và ngắn hơn bạch đàn ở nhà, ở Quế Võ, ở Hà Bắc. Ừ nhỉ, đến đâu cũng gặp bạch đàn thôi. Và ở đâu, đi đâu, đến đâu, và nhớ gì, nghĩ gì, ta đều nhớ Như Anh. Như một niềm vui, niềm an ủi, như một ước mơ hết sức xa vời, song đẹp đẽ và đáng mơ ước biết bao nhiêu.

Ở chỗ đóng quân lại nhiều thông. Cây thông thật cao và to đứng im lặng. Xung quanh là đồi cây, đây mới thực là thung lũng. Gió đâu rồi nhỉ, đâu rồi con "gió qua thung lũng" mang màu xanh bất tận?

Mình có cảm tưởng đi vào ngôi chùa nào đấy, thờ một ông phật bụng phệ nào đấy và cố tìm tam quan. Toàn thông và bạch đàn thôi. Thân cao nhìn thật thanh thần. Xung quanh đồi thật đẹp, xanh lốm đốm chứ không phải đồi trọc như Hữu Bằng. Dân cũng tốt hơn, xin tre về làm lán dễ lắm, thế là lính phấn khởi dần lên. Lính cười: hơ hơ, hi hi, hực hực... đủ 36 thứ cười! Y trồng trước lán một cây thông nhỏ, nó bảo đấy là bồn hoa. Vị lấy đá xếp chữ "Khí tiết" như trong "Bất khuất" vậy. Chúng nó bảo, sống một ngày cũng phải sống cho đảng hoàng. Ừ, đúng lắm, phải sống cho đảng hoàng. Cái lán làm xong đẹp quá đi mất. Mình nằm ngửa mặt nhìn lên mà khoái. Sao nó giống tường của rạp Kim Đồng đến thế. Cũng những nếp hình vuông...

Ôi, lại nhớ Như Anh đây. Hôm nào sống giữa trường đại học, có cửa gương, có giường tầng, mà lúc Như Anh vào chơi, ngượng đến chết vì nhà cửa bề bộn quá. Thế mà bây giờ, ở rừng Chí Linh này, mong Như Anh đến. - Như Anh đến đây nhé, mà xem lán anh bộ đội làm, đẹp đến mê đi.

2. 21 1972
2

Rất buồn cười về nếp sinh hoạt mới của lính. Buổi sớm, buổi trưa và buổi chiều, những cảnh ngộ nghĩnh lại bày ra trước mắt. Chiều qua mình ngộ quá. Lúc mặt trời gần khuất sau đỉnh Côn Sơn, mình thấy lũ lượt lính vác xẻng lên đồi thông. Trên ấy có gì nhỉ, hay họ đi đào hầm,

chẳng lẽ đào hầm xa lán thế? Cuối cùng mới vỡ lẽ, họ đi đại tiện! Phải đào hố và lấp đi, có vậy thì mới giữ vệ sinh. Tuy vậy lên đồi thì cũng phải cẩn thận lắm, không có nguy hiểm ngay thôi.

Còn nước thì mới kinh khủng chứ. Ở đây không có suối, không có giếng. Vào nhà dân thì xa quá. Vậy là rửa mặt, rửa tay chân, tắm giặt, nước ăn, tất cả đều ở trên một cái ao nhỏ xíu, cỏ đầy trên mặt nước. Nước cứ mờ mờ xanh, và chỉ khê khua lên là làm đục. Đứng trên bờ thấy lợm giọng vì một mùi tanh. Ôi chao, kinh sợ quá đi mất.

Hôm đầu đi với Tâm, nhìn mấy đứa đang tắm, khắp người ghê kèn càng, thấy gai cả người. Giá ở nhà có lẽ mình chẳng dám xuống rửa chân nữa, thế mà mình ở đây, lại múc nước lên đánh răng, rửa mặt và múc cả về lán đun lên uống nữa. Eo ơi, đừng ai nhờ nước bọt đấy. Cuộc sống bộ đội rồi còn ác liệt hơn thế nhiều, gian khổ và vất vả hơn thế nhiều.

Có lẽ bắt đầu từ hôm nay mình sẽ không viết thư cho bất kỳ ai nữa cả. Và dĩ nhiên sẽ không nhận được thư của bất kỳ ai. Hãy dẹp bớt đòi hỏi của cá nhân mình, và làm việc cho tốt. Mình nhiều lúc phải hối hận vì đã bỏ quá nhiều thời gian vào những công việc ít có ích. Rồi mai đây, khi trở về gặp lại các bạn thời thơ ấu, liệu mình có dám đứng đấy mà trò chuyện hay không? Thật đáng sợ biết bao nhiêu!

Cuộc sống không chờ một ai cả. Thời gian trôi thật nhanh, chẳng mấy chốc mà 5 năm, 6 năm lại trôi qua đi

thôi. Cố tin rằng mình không chết! Thế thì liệu đất nước đã thống nhất hay chưa? Và liệu lúc ấy mình đã làm được những gì đáng gọi là “thành quả” cho đất nước? Hay vẫn chỉ thu lượm, tìm tòi? Hay vẫn chỉ “triển vọng”? Trời ơi, phát điên lên mất thôi. Còn mặt mũi nào mà gặp lại các bạn, nhất là Như Anh!

Những tháng năm rảnh rỗi trong suy nghĩ thế này mà không viết được gì thì biết đến bao giờ mới làm được? Bao giờ mới làm được Thạc ơi? Trước kia thì ao ước, mong chờ được đi mà viết, còn bây giờ thì nằm ngay đơ trong lán mà than thở.

Hôm nào, sẽ lên thăm đỉnh Côn Sơn, nơi Trần Đăng Khoa đã viết câu thơ: *“Ngoài thềm rơi chiếc lá đa...”* Nguyễn Trãi xưa kia đã tới đây ẩn dật. Vậy là đất này chính là đất văn học rồi. Sao mình không thể cất lên tiếng hát ở đây?

Các bạn đã làm được nhiều. Riêng mình vẫn trần trọc hoài, trần trọc mãi không thôi. Tự nhiên, mình ghét những trang nhật ký này. Nó dường như không có tác dụng gì mấy trong cuộc sống của mình, mà chỉ là chỗ chứa những lời than thở trách móc năng lực và số phận của mình mà thôi! Không nói đến những điều ấy nữa!

Mình giờ đây băn khoăn khá nhiều, mà không hề có được 1 lời khuyên bảo. Liệu mình có thể làm được gì, đóng góp được gì cho văn học chống Mỹ hay không? Biết bắt đầu từ đâu và đi theo con đường nào? Làm sao có được một bàn tay dẫn dắt của người đi trước?

3. $\frac{22}{2}$ 72

Sắp phải đi học rồi đây. Thời gian trôi nhanh quá. Thật thế, ngày nào mình cũng phải đấu tranh tư tưởng. Ngày nào cũng tự nguyện rửa mình. Ngày nào cũng một nỗi ân hận giày vò.

Rồi sau này, nếu Như Anh có về đọc được những dòng nhật kí này, chỉ mong Như Anh hiểu được những điều bây giờ đang dần vặt mình, đang vò xé trái tim mình, lương tâm mình. Trời ơi, có bao giờ mình lại khổ sở vì khả năng kém cỏi của mình như lúc này hay không?

Còn nhớ, đêm mùng 3 tết, nằm trong lán nilông với Tiến và Thu mình trở mình hoài vì bài thơ "Gửi lại Talê" và "Đoạn đường..." của Trần Nhật Thu. Chao ôi, bài thơ hay quá đi mất. Những bài thơ làm trên chặng đường hành quân vào trận tuyến. Những bài thơ cảm động và đẹp để biết chừng nào. Trần Nhật Thu dễ thương chẳng mấy người biết đến tên anh, nhưng thơ của anh thì hay đến thế. Những dòng thơ bước thẳng vào trái tim người đọc - Chính bởi anh từ cuộc sống chiến đấu ác liệt mà viết nên những vần thơ ấy...

"Gửi lại Talê - Gửi lại Talê"

Tôi riu lười trước giờ từ biệt.

Xiết chặt tay các anh - Dòng sông cuộn xiết

Một góc rừng Lào âm âm tiếng bom..."

Bài thơ anh làm tại Bulapha, ngày 31.5.1971, đúng ngày T. và Như Anh gặp nhau trên đường Hà Nội. Phải, lúc ấy, mình còn thanh thản lắm, và đâu nghĩ rằng có những người đang viết những vần thơ lửa cháy!

Tối hôm nay, Y đưa cho mình xem bài thơ "Dốc On My", lại của Trần Nhật Thu đề ngày 30.2.1971. Anh viết khoẻ và viết hay, táo bạo!

Chao ôi, hạnh phúc biết bao nhiêu khi chính mình được đi trên những nẻo đường thấm máu đồng đội, trên những nẻo đường mang tên người con gái Lào xinh đẹp. Các anh, sung sướng quá! Biết bao lần mình mơ ước được đi như Phạm Tiến Duật, nằm trong mái lán Trường Sơn mà cảm hiểu cuộc sống nước sôi lửa bỏng của dân tộc. Mà viết và ca ngợi!

Mặt trận còn cách xa đây lắm! Nhà văn Ng. Khải nhận xét rằng: Mọi người đều đã quen với cách nghĩ: "Còn phải đón đợi những thử thách ở phía trước"... Với họ, họ đã làm tròn trách nhiệm của hôm nay. Và họ đều cảm thấy khó khăn, gian khổ, thử thách là chưa tới, là chưa tới! Như anh chiến sỹ vây lẩn ấy vậy, nằm bên đồn bốt địch, nghe rất rõ tiếng pháo nổ đầu nòng, còn tiếng thứ hai thì xa, xa lắm. Và anh nghĩ thầm rằng mặt trận ở tận đâu ấy, dễ thường cách đây đến hàng chục cây số!

Riêng mình, quả thực đây là hậu phương của bộ đội. Không tiếng súng nổ, và cuộc sống bình thản quá. Cái hội

trường học tén sạch và mát, ẩn dưới gốc thông già. Không có trẻ con đến chơi, không có tiếng chim, chỉ lâu lâu mới nổi lên một đợt gió từ thung lũng xa. Buổi sáng, còi tập thể dục chưa buồn dậy, còn nằm rón mớ tiếp một giấc mơ còn dang dở, rồi lục cục gập chẵn màn, đánh răng rửa mặt, ăn sáng và đi học... Lại xếp hàng một, tay cầm liên hợp và ma níp, vừa đùa thoải mái. Để đến cái sân đất có nhiều lá rụng mới lại chợt nhớ Pauxtôpski, nhớ "*Bông hồng vàng*", và một lời hứa, một trách nhiệm của cuộc đời...

Ngoài ra còn phải học tén nữa. Lơ là thì đồ có mà học được. Nhảm be bét học làm sao nổi! Chao ôi, mình ngấy đến tận cổ cái trò cú "tích ta tích ta" này rồi, chẳng nhẽ cứ nhàn nhàn mãi!

4. 23 72

2

Không hiểu người ta nghĩ gì, người ta cảm thấy điều gì khi đến những miền đất lạ? Giả sử như ở đây, nhìn ngọn núi xanh màu lá cây thật mềm, mát, người ta sẽ cảm thấy cái gì? Ất có người khen đẹp. Ừ, đồi núi ở đây đẹp hơn ở Tân Yên, nhất là so với Hữu Bằng thì nó lại càng đáng ca ngợi. Những cây thông uy nghiêm trên đỉnh núi, phía dưới thung lũng là rừng bạch đàn, rừng thông rì rào suốt ngày đêm. Cỏ mọc diu diu ở sườn đồi, còn con đường lên đỉnh thì bằng bạc và mới mềm làm sao. Tất cả đều gọi lên một điều gì dịu dàng, mát mẻ. Cả vũng nước nép giữa bụi cây

nhỏ loà xoà mà linh hay xuống rửa tay chân cũng mở một thế giới trong lành. Cuộc sống hơi chật một chút, song thú vị.

Phong cảnh ở đây khác nhiều so với Hữu Bằng. Không có một dòng sông để nhặt những viên sỏi nhẵn và những cánh buồm mốc vá víu phồng căng, không có những cô gái gò lưng kéo thuyền khi trời lặng gió... Ở đây không có những quả đồi trọc, toàn đá sỏi, nhìn lên khô khốc, không thấy cảnh con bò giơ bốn chân khẳng khiu đỡ lấy đồng tròn phình, chót vót trên đỉnh đồi, gặm vào lá cỏ non vừa nhú...

Phải đấy, cuộc sống của nhân dân ở đây thoải mái và sung túc hơn so với Hữu Bằng, bởi vì vùng này không bị lụt, và ít nhiều dân cũng thừa thớt hơn. Mình vào mấy nhà quanh chỗ đóng quân, nói chung đều cảm thấy thoải mái hơn ở chỗ cũ. Nhà cửa sạch, mát, lối vào nhà gọn gọn. Cả gốc tre cũng sạch, ít lá rụng và ít bụi. Cuộc sống thanh bạch và trong sáng làm sao. Cũng chưa biết xã trung du này nữa. Hôm nọ hỏi bà cụ gánh củ, biết được đồng cỏ vịt, còn thì chẳng biết được gì hơn. Không biết đây là người Kinh hay người dân tộc nữa. Suốt ngày chỉ thấy những đám mây bay từ đỉnh này sang đỉnh kia, che rợp một vùng đất. Còn thì âm âm u u, như thể đây là một vương quốc của riêng mình. Có lúc tưởng như mình đã ở đâu xa xôi lắm. Té ra vẫn đất nước mình, và cách Hà Nội có là mấy đâu. Vùng này thế, thảo nào ngày xưa Nguyễn Trãi ẩn dật!

Mình có cái tệ là ít vào nhà dân. Vào lúc nào cũng chỉ có việc, không xin cái nọ thì xin cái kia. Nếu vậy thì làm

thế nào mà hiểu biết sâu được vùng này! Và lại, khi anh chưa thật sự quan tâm đến cuộc sống lam lũ của dân tộc thì chẳng bao giờ anh hiểu nổi cái cốt lõi làm nên cái trạng thái tâm hồn ở đây.

Nếu như nhìn ngọn đồi đá ong, đá trắng, sỏi vụn anh chỉ cảm thấy khô, thấy nhức mắt, thấy ghét guồng chứ không phải là nhức nhối trong tim, thì anh hãy về đi, đừng làm anh bộ đội nữa. Hoặc là hãy đặt tay lên ngực, xem quả tim đi, Có lẽ nó đã trôi xuống dạ dày rồi! Mà nào có ít người nói những điều ấy với mình, thế mà họ lại là bộ đội đấy!

Có tiếng súng nổ - K54! Hôm nay C vận tải đã hành quân đến. Họ dựng lều bên kia đồng, ở chân núi, dưới những cành thông cao tuổi. Người ta bảo làm lán ở rừng thông là tốt nhất, thoáng mát và không khí trong lành. Thân cây to đen, nứt nẻ, nhiều vết toác ra cho nhựa chảy. Thật khó mà chặt được thông, chỉ cần một vết dao xước nhẹ là nhựa đã chảy ùn kín vết thương. Ai ví cây thông như sức sống của người cộng sản thật đúng quá!

Dưới (hay là trong?) rừng thông già lão ấy là C vận tải, những anh lính trẻ, trẻ quá - Khi ngồi trong lớp học, tay gõ ma níp mình thấy họ đi qua cửa rửa mặt mà thương quá. Họ hành quân mấy ngày rồi, mãi tối qua mới tới đây... Có lẽ toàn lính thành phố cả. Trông cách ăn mặc, và điệu thuốc ngậm trẻ trên môi là đủ biết. Hầu hết là lính mới, nom mặt còn non choẹt, và người thì nhỏ xiu... Bất giác nhìn lớp học của mình. Hầu hết là sinh

viên, to, khỏe, chắc chắn. Chính mình sẽ là chủ lực của quân đội đây, còn dựa vào ai nữa.

Bây giờ, càng đi lâu, mình càng thấy sự có mặt của mình trong quân đội là cần thiết, là đúng đắn. Xấu hổ biết bao nhiêu vì thanh niên trai tráng, khỏe mạnh lại suốt ngày ru rú trên cửa sổ của giảng đường đại học! Suốt ngày gìn giữ nếp áo quần, giữ bàn tay cho sạch, và soi gương làm dáng... để cho lớp thanh niên vừa nhỉnh một chút lẫn lộn người ngoài tiền tuyến, với những thằng lính Mỹ xâm lược to gấp đôi, gấp mười mình! Thế sao trước kia mình không nhận thấy điều ấy? Một chân lý đơn giản, thật dễ hiểu? Mình trước kia không hiểu hay không muốn hiểu?

Từ lúc nào không rõ, mình có ý thức chủ nhân đất nước. Đạo còn bé đi học, mình biết rằng còn có cha mẹ, có thầy cô giáo và mọi người lớn lo thay cho mình. Song giờ đây mình hiểu rằng, chính mình là cột trụ của đất nước. T. H nói đúng làm sao: "Lịch sử chọn ta làm điểm tựa". Ừ, đâu còn là một chân lý trừu tượng nữa, mà đã là sự thật. Không chỉ nhận ra, mình còn sung sướng và tự hào vì nhiệm vụ vẻ vang ấy. Chỉ tiếc rằng, mình đi chậm quá, chậm quá rồi. Nếu như có ai đọc một truyện ngắn trên Văn nghệ quân đội về những người chiến sỹ vây lấn điểm cao, người ta đã có hy vọng gặp nhau "khi chiến tranh kết thúc"... Kết thúc chiến tranh... Không, đấy không phải là chiến tranh hay sao ấy.

5. $\frac{24}{2}$ 72

Cuộc chiến đấu của dân tộc đã trở thành nếp sống bình thường của mọi người. Và có lẽ do vậy, người ta ít khi hình dung sẽ có ngày mà chiến tranh kết thúc. Ý nghĩ ấy thật là tội lỗi, chắc chắn nó là một ý nghĩ lạc hậu so với cuộc sống sôi nổi, lạc quan của những người làm chủ cuộc sống của mình. Thử để ý xem những người khác suy nghĩ thế nào về việc "kết thúc chiến tranh"! Phải nói rằng đa số những người mình gặp đều có một thái độ chuẩn bị lâu dài cho cuộc chiến đấu. Nhưng họ không bi quan và không lạc quan quá đáng. Đó là điều tốt và đáng quý.

...Ở đây đã gần một tuần rồi, và chưa kịp đi đâu xa xôi cả. Chỉ có dịp đi xa một chút, về tiểu đoàn thăm bọn nó. Cả B đi vào rừng lấy củi, một số đi xa hơn, 30km, lấy nứa về làm lán. Mình cứ lẩn theo đường dây điện thoại mà về...

Chỉ thế thôi, còn toàn quanh quẩn ở nhà với hội trường thôi. Thoát một cái đã hết ngày rồi, mà chẳng làm được gì hết.

Hôm nay nghe tin đồn thì lại sắp chuyển quân. Hình như cuối tháng hoặc đầu tháng 3 thì phải. Người thì bảo Thanh Hoá người thì bảo Quảng Ninh... Ôi, sao nhanh thế nhỉ. Đã biết trước chỗ này chỉ là dừng chân tạm thôi, mà vẫn cảm thấy nhanh. Chưa kịp đi Côn Sơn thăm nơi Nguyễn Trãi ẩn dật, và đỉnh núi kia vẫn chỉ mờ mờ trong

sương sớm, trong trí óc của mình.

Dù rất mong đi chiến trường, vẫn cảm thấy nhanh. Vụt cái như một vệt sao đổi ngôi vậy. Mình đã gần nửa tuổi quân. Đã quen với tiếng súng AK, K63, K54, bộc phá, lựu đạn. Và chỉ mới như thế thôi: Những con chuột lửa, dải lửa màu da cam của B40 chưa từng được thấy. Cả dãy Yên Tử cũng chẳng nhìn thấy nữa. Tâm ca ngời Yên Tử nhiều lắm, nó bảo, lính muốn đi B thì ắt phải trèo Yên Tử, lên 1 ngày, xuống 1 ngày. Trên đỉnh là quê của "tắc kè" đấy...

$$6. \frac{25}{2} \quad 72$$

Thấy hoa nhàn nở, nhớ câu thơ Chế Lan Viên:

"Tháng ba vườn nở hoa xoan

Sáng ra mặt đất lan tràn mùi hương

Vắng em anh chẳng ra vườn

Sợ mùi hương, sợ mùi hương nhắc mình..."

$$4. \frac{1}{3} \quad 72$$

Tháng 3 của em... Thế là đã 1 năm trôi qua - ở nơi xa xôi ấy em nghĩ gì?

7. $\frac{4}{3}$ 72

12giờ 15

Rất lâu, lại không viết Nhật ký - Không buồn viết - và cũng chẳng có mực mà viết - Đem đi thì sợ đổ, đến nơi ở thì chẳng có lấy chút mực gì - Thật chán quá đi thôi!

Cứ mỗi lần bỏ cái mũ ra, người ta lại ồ lên kinh ngạc vì mái đầu bạc của tôi! Sao người ta tàn nhẫn thế hử những người xung quanh? Thử giật một sợi tóc vô tình, phần lớn là tóc bạc, những sợi tóc trong treo, trắng muốt thế, mà lại là nỗi buồn êm dịu, nỗi buồn dai dẳng, đau đớn và dữ dội của lòng tôi? Chẳng lẽ tôi đã già đi như vậy? Già trước tuổi, già trước tất cả những gì tôi đã trải qua và chưa hề trải qua?

Tôi lo lắng chút gì về bản thân, lo nhiều vì tôi chưa làm việc ra hồn, lo nhiều vì thời gian trôi đi nhanh và mất hút sau lỗ rách của mái lều - Tôi lo vì sự đói rét của gia đình, vì sự bất an của bố mẹ tôi - Tôi lo tất cả, vì từng người trong gia đình. Những người thân thích của tôi không yên ổn sống trong cuộc đời này... Thế mà những sợi tóc tưởng chừng như vô tư lự ấy, cả nó nữa cũng đem đến cho trái tim tôi một vết thương. Hôm nay mới 20 tuổi đầu đã trắng xoá cả mái tóc lẽ ra còn xanh - Vài năm nữa - Rồi sẽ ra sao? Rồi người ta sẽ nhìn tôi ra sao?

Chẳng bao giờ tôi chán nản với những ước vọng của mình - Tôi không còn muốn trở lại gặp ai nữa - Cả bố mẹ, anh chị em; cháu Hằng và cháu Phương mà tôi nhìn mặt cháu 1 loáng trong ánh sáng mờ khói - Tôi không muốn gặp lại cả Như Anh, người mà tôi hết lòng yêu quý và kính trọng, người mà tôi mang nặng trong tim suốt cuộc đời này. Tôi không muốn nói về tôi điều gì nữa cả. Tất cả cuộc sống của tôi dường như đã trở thành vô vị - Phần lớn những người bạn thân, tôi không muốn trao đổi điều gì với họ, tôi đi, im lặng... và sẽ im lặng mãi. Bây giờ tôi chỉ muốn đi chiến trường ngay - ở đó cuộc sống quý giá hơn ở đây chẳng.

Không ai có thể hiểu được nỗi buồn xa xôi đang bóp nghẹt trái tim tôi. Thật quả tôi cũng không thể khẳng định được rằng tôi có đủ nghị lực để sống cô độc từ nay - Tôi biết rằng không lâu nữa, tất cả những gì mà tôi hằng ôm ấp và mơ ước tới sẽ vụt khỏi giấc mơ tôi. Bởi hai bàn tay tôi không tài nào giữ được... Sẽ mất, sẽ mất hết cả. Vậy thì giữ làm gì nữa, hỡi tôi?

Đừng ai xem những dòng này. Vả lại cuốn Nhật ký này chắc cũng chẳng bao giờ có ai xem được - Tôi sẽ chỉ giữ những cảm xúc này cho tới lúc tạm biệt miền Bắc thân yêu đi chiến đấu - và sẽ biến những trang giấy này thành ngọn lửa hun cay sẽ mất tiền biệt tôi - Vì chắc chắn chẳng có ai tiễn đưa tôi cả - Tôi đi và gửi tấm thân này ở một miền đất nước nào đấy mà tôi biết hoặc chưa thể biết tên.

Tôi muốn nói với Như Anh những lời da diết và êm dịu nhất. Song, em sẽ chỉ gặp tôi trong những giấc mơ

thoảng qua và trong những trang thư tôi đã gửi cho em. Em hãy ở xa mà mơ ước về tôi, mơ ước về một trang thanh niên khoẻ mạnh, giàu xúc cảm, giàu lòng nhân đạo và mơ ước cao xa - Em hãy làm việc say mê - Cứ như thế, em hãy nghĩ những điều tốt đẹp về tôi - người yêu em tha thiết và mãnh liệt... Tôi không muốn để lại trong đáy sâu của trái tim em hình ảnh kiệt quệ của tôi, mái tóc còn non trẻ đã lốm đốm màu sắc của già cỗi, của khô héo và của những suy tưởng ngông cuồng.

Không ai có thể khổ như tôi - Bởi những điều hằng day nghiền và dần vặt tôi, tôi không thể nào nói ra thành lời, không thể nào viết lên trang giấy được, dẫu những điều tôi nói, tôi viết chỉ có 1 mình tôi nghe, 1 mình tôi đọc! Tôi xấu hổ với các bạn bè của tôi, tôi buồn rầu vì sự xấu hổ của bố mẹ tôi với những người xung quanh, với những người hàng xóm soi mói và lăm điều... Trời ơi, sao tôi khổ sở thế này. Sao tôi điên dại thế này. Tôi muốn nằm phục xuống đây mà khóc, nhưng cái nền đất này lại không có một chút máu gì - thành thử cái thằng người tôi cứ nguên ngoàng ra đấy, thật vô duyên và thô lỗ chứ!

20-3-1972

Tôi lại viết tiếp những dòng nhật ký này sau hơn nửa tháng bận rộn mệt mỏi, lo nghĩ, buồn bực và hơn hết là da diết nhớ người mà tôi hằng yêu quý - Tôi cũng không còn nhớ rõ có phút nào tôi thanh thản, có phút nào tôi vui vẻ? Tôi chỉ nhớ, nhớ nhiều rằng những buổi sáng tinh sương,

giật mình thức dậy, tôi lại đọc hàng trang những dòng thư tôi sẽ viết cho Như Anh - Tôi đã khóc trên những dòng thì thầm nóng hổi và âu yếm ấy, tôi đã khóc trên vai em, trên đôi môi cháy bỏng của em... Tôi đã đọc cho Như Anh những lời đẹp đẽ và chân thực mà lẽ ra tôi đã nói khi hai đứa cầm tay nhau đi trên đường Hà Nội, những giờ phút cuối cùng của mối tình gần gũi - Và chính những giờ phút ấy, tôi lại đau đớn nghĩ rằng: Đó là đỉnh cao, đó là tận cùng hạnh phúc của đời sống riêng tư của tôi... Chao ôi, làm sao ngày về, tôi lại được đón Như Anh, tôi lại vượt qua được biết bao ràng buộc ngăn cản tôi, để tôi đến gần, rất gần, gần hơn cả những giây phút bịn rịn trên đường Nguyễn Ái Quốc... Tôi lại mơ tiếp với em giấc mơ đẹp và giản dị mà tôi chưa bao giờ được hưởng.

Không, cuộc sống chẳng bao giờ chiều tôi cả - Tôi sẽ vĩnh viễn xa em, xa người yêu duy nhất của đời tôi - Biết làm sao được.

Cả những trang nhật ký bây giờ cũng vá vúi bằng chục, trăm, nghìn mụn vá - Mà nào những mụn vá ấy có sạch sẽ, có đẹp đẽ và đáng nhìn đâu - Tất cả đều mờ mờ, tất cả đều mòn cũ và chán ngán - Tôi không thể viết thêm được nữa - Cái chán ngán này đến bao giờ mới chấm dứt đây - Ôi chao, lười, lười, dốt nát, dốt nát cùng cực - Thôi lại giờ thư Như Anh, dòng mùa thu ẩm ướt của đời tôi đây - Như Anh về đây với anh nào, về đây, gần đây nữa, đừng đi nữa nhé, em yêu của anh... Trời ơi, điên lên mất, điên lên mất thôi! Sao tôi lại trở nên dờ người thế nhỉ? Tôi nhớ V.T.P nhà văn của thuốc phiện và bàn đèn... Đốt hết cả đi. Đốt đi ngay.

21/3/72

Vào rừng lấy nứa. Vào rất sâu. Qua không biết mấy đỉnh đồi um tùm và rậm rạp - Cỏ lau, những cây lạ, song, mây, cây tu me (hay chua me?) quả nhỏ, tròn, mọng - Nhấm vào thấy chất lè lười, nhưng lát sau, lâu sau thì ngọt từ trong cuống họng...

Đỉnh đồi cao, con đường mòn như thói quen, nhẵn bóng, và nhất định có nhiều người đi - Thế mà mãi tận bây giờ mình mới biết, mãi bây giờ mình mới đi.

Cả những chiếc lá rừng mình không biết tên nữa - Có chiếc lá nằm trong rừng sâu, dưới lớp đất ẩm, tối suốt, nên đen nhánh - Thời gian thật là lạ, ở cây xoan tây trên thành phố nó bước qua bằng dấu chân hoa đỏ chói - Còn ở đây, là màu đen, màu xám và mốc meo.

Mình nhìn cây mua xanh nhưng mà thật cảm động. Ở rừng rú, chỉ tiếng chim lạc lõng trong cái nền âm u, rì rào như một con giông lớn đang ào tới, mà hoa mua nở tím cả thung lũng - Hoa mua cánh mềm, cánh mỏng như nếp áo cô gái Việt Nam chung thủy đợi chờ - Ừ, hoa mua, ở rừng thế, làm gì có hò hẹn mà cũng nở ra hoa tím, mà cũng chờ đợi và chung thủy.

"...Đất nước của tôi, mà tôi là khách lạ

Hoa tím rừng, khiến mắt rung rung..."

Mỗi người vác một bó lớn ra cửa rừng - Thu tỏ ra tháo vát, có nhiều kinh nghiệm - chọn nứa, chặt nứa và vác nứa

trong rừng - Nhưng còn ấu trĩ, khi nó chưa biết con vắt là gì. Lúc xuống suối lấy nước, 3 con vắt bám vào chân, nó cười ngất nghẻo và thú vị nhìn cho đến khi máu tứa ra ở bàn chân, ở kẽ ngón chân. Vắt cắn rất êm, cắn rất êm...

Xếp nứa theo hình chữ A mà vác là tốt nhất, cho đầu nặng hơn, chúc xuống dưới, tránh được dây rợ lằng nhằng và nếu có ngã thì chống được ngay - Mình nhìn những chữ A lù lù trôi trong rừng, vừa thú vị, vừa vui, vừa khổ và nhất là rất nhớ Như Anh - Lúc ấy chắc Như Anh không hiểu điều gì đang sống với mình đây. Nhớ Như Anh hơn cả gia đình! Không thể giấu được điều ấy.

22/3/72

Về Hà Nội, từ 6 giờ sáng - Ngồi chờ giấy công tác. Sốt ruột nhiều và cũng thú vị.

25/3/72

Chuyến đi qua Hà Nội thật thú vị. Đi ô tô Sao Đỏ - Hải Dương - Hà Nội, gần 100km. Một bã người, nhưng vẫn mong về nhà. Ở trên cầu Long Biên, ô tô đi cùng chiều với tàu hoả - Thấy Y ngồi ngệt mặt ở cái cửa sổ toa tàu - Nom nó trẻ con lạ - Không hiểu "con giời" đang nghĩ gì mà trầm tư thế.

Mình về nhà, nói chung là vui - Các em đi làm hết cả. Nên kinh tế đỡ khó khăn - chỉ buồn buồn là các em không được đi học - Thôi chẳng cần nữa vậy - Sau này, cố gắng

Mãi mãi tuổi hai mươi

Nhật kí thời chiến Việt Nam

học chữ biết làm sao - Các bạn cùng lứa tuổi mình đi bộ đội hết cả rồi - Người đi B, người đi C - và có người đã là liệt sĩ - Đất nước, có bao giờ như lúc này, lúc mà mỗi gia đình là một gia đình quân nhân - Lúc mà mỗi thanh niên đã trở thành một chiến sĩ.

Thế hệ mình, lứa tuổi mình - Các bạn ơi, đi nhé, chúng ta đi và chẳng cần chần chừ, suy tính - Ta gửi lại phía sau lưng mình tuổi thơ và cả những người thân yêu nhất...

Mình đến chơi với các bạn, và không gặp bất kỳ ai hết cả - Cả Tr. nữa - định đến lấy ảnh của Như Anh - nhưng mình gặp Tr. trong hiệu sách nhân dân - Mình dừng lại, rồi quay phắt đi.

Không, mình không muốn gặp Tr., không muốn gặp Tr. đâu - Mình không muốn gặp Tr. vì nó nhắc nhở hoài tới Như Anh - Tr. mặc áo trắng rất lộng lẫy - Và anh bộ đội quay đi - Gặp nó làm gì nhỉ, lấy ảnh thôi ư? Không, mình chẳng liên quan gì tới Tr. cả, chẳng liên quan gì - Nhờ Tr., thì cảm ơn Tr., có vậy thôi.

Cái gì Tr. cũng đơn giản, cũng thẳng băng - Cảm cái thư nhỏ Tr. "viết vội" (chẳng bao giờ Tr. có thời gian mà viết thư cả, Tr. còn bận tiếp bạn, Tr. còn bận học) - Ừ, cảm cái thư luyến loãng trên 1 trang giấy nhỏ mà bực mình hết sức. Đầu thư "Văn Thạc!" - Rồi sau đấy vài dòng "chẳng lẽ Thạc không biết sao?"

Mình không biết nói gì, mình không biết nói gì khi linh cảm thấy rằng Tr. đang "sinh viên" với mình - Ừ, đây, cái cảm giác đầu tiên mà mình lo lắng từ khi đi bộ đội đã

trở thành hiện thực. Tr. mà thế, Tr., người bạn thân lắm của Như Anh. Lúc ấy mình muốn nói tha thiết với Tr.: Tr. ơi, Tr. đừng như thế Tr. ạ - Tr. sung sướng được đi học, được đi học trong khi các bạn Tr. vất vả, gian khổ và để tất cả những năm tháng trẻ khỏe và đẹp nhất của mình cho cuộc chiến đấu của dân tộc - Tr. phải biết ơn - Mình không muốn và chẳng hề nói Tr. phải biết ơn mình - Mình cũng chỉ làm nhiệm vụ của mình thôi. Nhưng Tr. phải nhớ một điều: Nếu như không có chiến tranh, nếu như không đi bộ đội thì có lẽ những anh bộ đội lù lù, cục mịch, xồ bồ này cũng chẳng chịu kém cỏi gì Tr. đâu, cũng chẳng chịu kém những người bạn giỏi nhất của Tr. đâu.

Nhưng thôi, chẳng nói Tr. làm gì, chẳng nói Tr. khi mình biết rằng đang cao hơn, cao thượng và rộng lớn hơn Tr. khá nhiều - Mình chẳng cần chấp nhận những điều nhỏ mọn ấy.

Và đây thì là Như Anh, là Như Anh mà mình nhớ đến trong từng nếp trở của mình - Như Anh mà mình cảm tình ghê gớm, Như Anh mình yêu, thương và buồn khổ.

Đọc hết 6 lá thư, mà mình muốn ngay trong đêm viết thư cho Như Anh hiểu - Ủ, 6 cái thư làm mình xúc động - Xúc động vì sung sướng, biết ơn, vì buồn và đau khổ - Không, đau khổ là nhiều thôi.

Bây giờ, nổi nhớ đi vào chiều sâu - Và vị ngọt hút từ màu tím thủy chung: Ta xa nhau lắm rồi - Cả không gian lẫn thời gian và biết bao giờ mới trở lại bên nhau.

Nói chuyện với Như Anh vậy.

Thạc giờ lại tất cả thư còn giữ lại được, vừa nhận được của mọi người mà buồn hết sức - Chẳng ai hiểu mình cả.

Như Anh thương mình thật, mãnh liệt - Nhưng rồi thời gian? Không, mình không viết dòng trên đâu - Vì thế là nghi ngờ Như Anh rồi.

Đang ngủ trưa, mà những cơn gió mùa Đông Bắc còn rớt lại từ mùa trước đánh thức mình dậy. Trời rất trong và sáng. Lán vắn vẹo và từ hai bên hiện ra hai khoảng trời hình tam giác, ở đó có rối loạn những cây bạch đàn xơ xác và toi tã - Bỗng nghẹn ngào nhớ đến Như Anh - Đường như Như Anh đẩy với mái tóc tề đôi bay ngược chiều gió thổi như đang nức nở - Như Anh khóc à? Khóc thật ư, Như Anh?...

Chao ôi, từ bao giờ vậy, mình hiện ra tính ghen tuông tồi tệ. Mình ghen với Liêm, Dũng, Phú và bây giờ với Lương, người mà mình hình như có biết trong trường Tổng hợp - Ủ, thì ta tưởng tượng rằng: Lương chính là người ấy - Là người thâm thấp, lằm lũi và một lần mình gặp dưới cầu thang... Phải, người ấy đấy - Thật sung sướng khi Lương cũng được hưởng hạnh phúc gần gũi người mà mình hay gặp trong những giấc mơ, hay gặp trong suy nghĩ...

Thôi, nhất định sẽ không viết thư cho Như Anh nữa - Dù lá thư vừa nhận được khiến mình hơi bàng hoàng - Khiến mình cảm thấy Như Anh hơi xa lạ với mình.

Thạc dừng kéo Như Anh lại nữa. Thạc để Như Anh đi đi. Thạc sống một mình như vậy nhé - Hạnh phúc của đời

chỉ dành cho Thạc thế mà thôi...

...Bất chợt nhìn lên vách lán. Những cây nứa tươi xanh hôm qua đan thành phen chắn gió, giờ teo, tóp lại, để lộ từng khung vườn nhỏ, dài dài - Kia là bạch đàn, Như Anh đấy. Không, phải mình không hiểu Như Anh khổ - Nhưng sao giờ đây khi đọc những dòng trách móc của Như Anh về món tiền cấp hàng tháng và món canh cà chua, với hành và mì luộc. Bỗng nhói lên, và trái tim mình như giập ứa. Đừng nói nữa Như Anh và đi đi, kéo muộn...

Như Anh nhắc đến Hồ Tú Bảo, đến Bùi Khởi Đàm... để an ủi mình ư? Chẳng cần đến điều ấy làm gì đâu!

Phải, giờ đây tôi ân hận rất nhiều. Tôi tự trách mình sao đã tìm đến Như Anh. Sao tôi không nghĩ rằng, đó chỉ có thể là ảo tưởng? Sao tôi đã níu chặt Như Anh khi ngày mà Như Anh đã đi xa, đi xa?

Sao đêm hôm ấy, tôi lại hôn Như Anh, cái hôn đầu tiên và duy nhất trong cuộc đời tôi. Ừ, lúc ấy, thật ngượng ngùng. Có biết thế nào đâu chỉ vì yêu thương Như Anh quá, chỉ vì nghĩ đến cái xa cách đáng sợ mà tôi đang chịu đựng đây...

Phải, bao nhiêu lần tôi như Như Anh đứng chờ tôi làm gì nữa. Nhưng chính lúc tôi nói những điều ấy trong thư, thì tâm hồn và trái tim tôi bằng bạc một dòng tha thiết: chờ Thạc, Như Anh nhé. Chờ Thạc như cô gái Việt Nam chung thủy trọn đời với người yêu đi chiến đấu - chờ Thạc, như cô gái trong bài thơ của Tế Hanh: "Em chờ anh không biết có thời gian..."

Phải, lúc này tôi buồn bã vì những giây phút xúc động đã qua, tôi đã đi quá xa những ước muốn của tuổi nhỏ - Tôi đã buột ra, gọi Như Anh, gọi người tôi yêu quý bằng cái tên chung của mọi người con gái: - Em...

Và thế là hết, tuổi thơ hồn nhiên, tinh nghịch, nhí nhảnh và đẹp lạ - Cái tuổi thơ chỉ nhiều mắng mỏ, nhiều giấc mơ quái đản, kỳ dị làm tôi giật mình - Hết tất cả rồi, khi tôi đã lớn, khi tôi đã ghì chặt đôi vai tròn, thon thả và nói với người tôi yêu quý những âm điệu ngọt ngào nhất của trái tim tôi.

Như Anh bảo: Như Anh tin, Như Anh không đòi hỏi điều gì khi Như Anh thực sự là của Thạc. Thế mà chỉ thiếu thư một chút, viết ngắn một chút, đã dỗi... Ai sẽ dỗ Như Anh, ai sẽ viết những bức thư ngọt ngào cho Như Anh đọc khi Thạc đi vào chiến trường xa xôi?

Đòi hỏi ở bạn làm gì, khi mình đã thực sự tin yêu bạn - Khi mình thực sự muốn cho bạn sống và làm việc được nhiều.

...“Đêm trăng sáng, đêm mùa hè, trên dòng nước mênh mông long lanh mà lặng lẽ, trong tiếng hò Nghệ An mà ấm lòng:

“Anh đến với hoa thì hoa đã nở

Anh đến bến thì thuyền đã sang sông

Anh đến với em thì em đã đi lấy chồng”.

Tiếng than thở của người con trai ấy nghe mênh mông làm sao, và câu hỏi buông cuối giọng hò nghe sao mà xao xuyến...

Và xa xa, người con gái trả lời, tiếng hò ầm mà cao, bay đến nơi đây, quán quít:

"Hoa đến thì, thì hoa phải nở

Bến có đông thì thuyền mới sang sông

Mà em đến duyên, em phải đi lấy chồng.

Trách em sao nữa, hỡi bạn lòng ơi.. "

Mênh mông, mênh mông... Oí dòng sông quê vừa quen, vừa lạ, và làng xóm ven sông chưa đến một lần, sông đó là quê đây...

Chao ôi, đấy chính là Như Anh, dòng chữ Như Anh sắp xếp và viết trên trang giấy thân yêu - Ta như thấy sông Lam, thấy mặt sông nghiêng mênh mông, nước trong vắt, có con đò độc mộc và cô gái thân yêu đang cất giọng hò...

Bông hoa của lòng ơi, nở đi hoa... Cho con thuyền sang sông chở khách - Người khách nào ngồi đợi trên bến của sông? Và tiếng sóng cứ mênh mông lạ - Dẫu trong đáy sâu của hồn ta đang ghen ngào, nức nở, gọi ánh nắng mặt trời... Con thuyền dưới dáng chèo uyển chuyển của người con gái trôi êm như ru, như tiếng hát trong trẻo mà làm ta xao xuyến, làm bồi hồi cả trái tim ta.

26/3/72

Tôi đã hiểu rằng thật khó khăn mà những mơ ước của tôi với Như Anh lại có thể thực hiện được ở ngày mai - Hôm nay, đã viết được cho Như Anh 1 lá thư tương đối lạc

quan - Đành vậy, đừng nên để Như Anh nghĩ ngợi và buồn bực. Chẳng thà chỉ có một mình mình chịu đựng cái cảnh u buồn này.

27/3/72

Con mưa cũng buồn - Mưa rừng buồn hơn những trận mưa ở nhà rất nhiều. Người ta sức chịu đựng cũng chỉ có hạn - Cố nén cũng khó mà nén được. Sống được trên đời này cũng là một vấn đề đáng suy nghĩ đây. Tự dung thấy chán nản với hết thấy những gì mà người ta hằng ao ước - Buồn chán lắm. Chỉ mong đi chiến trường và có thể quên đi cái cảnh đáng kinh sợ này!

4.4.1972

Những ấn tượng tốt đẹp đang đến, đang đến làm mình rạo rực. Nếu như cuộc đời nhiều những ngày như hôm nay có lẽ mình cũng không thể ủ rũ, không thể nào buồn bã hay nghĩ về câu chuyện cá nhân mình nhiều như những ngày qua.

Buổi trưa, mình không ngủ, ngồi trong hội trường (Hội trường là gọi cho sang, chứ thực ra đó chỉ là 1 cái nhà bạt, giống như lều trên đồng cỏ của dân du mục - Bàn ghế không có, phải đào hố lấy nền nhà làm mặt bàn, và gõ ma níp - Ấy cái hội trường thật dã chiến, nó giống như cuộc sống dã ngoại của đơn vị). Mình ngồi trong hội trường như vậy và đọc Poma của Goocky - Phải đấy, khi cuộc sống bên ngoài đang rạo rực vì niềm vui chiến thắng thì

mình đang băn khoăn vì sự gặp gỡ của Gooedéep và Pavlopna. Đài phát thanh đang truyền đi tin chiến thắng rực rỡ của tiền tuyến ở mặt trận Trị - Thiên - Huế ở đường 9, Cam Lộ, Gio Linh, đã diệt 5.500 tên địch; 10 vạn đồng bào nổi dậy - Đài phát thanh tiếng nói Việt Nam đã phải mở thêm các buổi phát thanh để truyền tin chiến thắng của miền Nam anh hùng. Có bao nhiêu lần mình mong được sống những ngày sôi nổi niềm tin chiến thắng của một dân tộc hôm nay, ừ, chính trong quân đội, mình đã nghe niềm vui ấy dâng lên trong lồng ngực...

Ý nghĩ về ngày mai chiến thắng... Ừ, hôm nay mình chợt nhớ ra rằng, đây chính là hạnh phúc bất diệt mà những người khác, nhiều người bạn khác của mình không được hưởng - Các bạn đi xa, các bạn ở hậu phương làm sao có thể được sống những ngày như ngày hôm nay. Mình chợt nghĩ rằng, ngày mai, khi đất nước chiến thắng rồi, khi đất nước đã hoàn toàn giải phóng, mình sẽ làm gì? Úp bàn tay lên má, lên mặt và nghĩ về tương lai. Không, chẳng có gì đáng lo ngại cả. Lúc đó sẽ đi học, chắc là không muộn, không bao giờ muộn cả. Mình sẽ trở về và gặp lại tất cả mọi người, gặp lại Như Anh thân yêu.

...Người ta đang học hát. Những bài hát tự biên tự diễn, tối mai sẽ hội diễn trực thuộc toàn E. Và cũng chính ngày mai mình cùng các bạn dưới D. lên đây học tén sẽ trở về đơn vị cũ. Ngọn đèn này đây, mai, tao sẽ xa mày - Và vĩnh viễn, vĩnh viễn sẽ xa mày, chẳng bao giờ gặp lại - Hãy thấp sáng, thấp sáng cho ta viết nốt những dòng này. Từ giã C18, và có dịp nào lên đây nữa hay không cũng không

còn rõ nữa. Đơn vị cũng sắp di chuyển rồi - Có lẽ tuần sau sẽ hành quân về Yên Thế đánh công kiên. Rồi

sau đó chuyển đi tận đâu nữa thì cũng chưa biết - Mình mong mỗi biết bao, ngày nào sẽ được chính thức đi chiến trường...

Mấy bữa nay, trên đài, trên báo đang tuyên truyền tấm gương sống, chiến đấu dũng cảm hết lòng vì đất nước vì sự nghiệp cách mạng của Đảng của Vương Đình Cung. Cung là con đồng chí bí thư tỉnh ủy Hải Dương. Trước kia, anh học cấp 3 trường Yên Hoà (cũng không hiểu có phải Yên Hoà của mình hay không) - Anh xin đi học trường Đại học Nông nghiệp với mục đích sau này được phục vụ thiết thực cho đất nước, phù hợp với công tác của bố anh. Một đảng viên. Đất nước còn giặc, đã khiến anh không thể ngồi yên trên ghế nhà trường. Anh đã xung phong đi bộ đội - ở trong quân đội, anh là một chiến sỹ gương mẫu, 1 đảng viên tích cực. Đã 2 lần anh từ chối không đi học nước ngoài vì muốn được trực tiếp góp sức mình vào sự nghiệp cách mạng cứu nước của dân tộc.

Anh từ chối tất cả sự ưu tiên, đãi ngộ mà Đảng dành cho. Với anh, tất cả là cho Đảng, cho cách mạng. Tình yêu đậm thắm và mãnh liệt nhất trong anh là yêu chiến trường. Anh có một mối tình đẹp đẽ, cao quý với Kim Anh - Anh đã hứa với A., bao giờ đến ngày toàn thắng mới trở về gặp nhau...

Đẹp đẽ biết bao tấm gương của người đảng viên cộng sản trẻ tuổi Vương Đình Cung. Anh không còn sống nữa,

nhưng người cộng sản có cần gì cuộc sống riêng tư, khi họ đã cống hiến đến phút cuối cùng hơi thở trong sáng của mình cho Đảng.

Hiếu cuộc đời Vương Đình Cung, mà mình hổ thẹn với lương tâm mình. Sao mình hèn kém và nhu nhược đến như vậy. Không thể nào tha thứ được. Thử hỏi mình đã có được niềm say mê cống hiến như vậy chưa? Mình đã sẵn sàng làm theo yêu cầu của Đảng chưa? Chưa! Phải thành khẩn nhận lấy điều đó. Mình đi bộ đội, chẳng qua là buộc phải đi! Không đi ư, thì tức là anh đã chống lại chính sách, chống lại Đảng. Đấy, những ngày đầu của mình đi bộ đội là như thế. Tuy đó không phải là chủ yếu, nhưng cũng phải thành thật mà nhận lấy thiếu sót đó. Nhưng giờ đây, mình đã hoàn toàn an tâm, phấn khởi. Mình mong mỗi khi nào được đi chiến trường, mình sẽ làm tốt những công việc gian khổ mà cuộc sống chiến đấu sẽ đặt ra. Mình mong mỗi sẽ vượt qua tất cả mọi thử thách. Mình sẽ sống, say sưa, chân thành, cởi mở, trong sáng. Mình sẽ xứng đáng với lòng tin của mọi người, sẽ sống cuộc đời đẹp nhất ở trên trận tuyến đánh quân thù mà Lê Mã Lương, mà Vương Đình Cung hằng ao ước và đã sống đẹp đẽ.

8.4.1972

Ga Phố Tráng.

Dừng chân tại một bãi bạch đàn. Đi đâu cũng gặp bạch đàn thôi. Rậm rịch suốt đêm qua, chuẩn bị di chuyển (chẳng phải, chuẩn bị hành quân diễn tập cấp E). Nửa

đêm, trời nổi gió - mưa lớn anh Tuyến phải dậy che lại lán, gió giật đùng đùng. Lạnh quá, mình và Quang lấy vông bịt ra đắp. Được một lát thấy lành lạnh, tỉnh giấc hoá ra vách lán bị bịt, gió mưa tha hồ tọc vào. Màn và vông ướt hết. Che đây xong, nằm ngủ thì có còi, lại dậy. Lúc ấy 2 giờ sáng.

Dỡ lán, xếp lại ba lô trong cơn mưa. Mình hiểu rằng không phải chỉ có riêng mình đêm nay làm những công việc này. Nhưng vẫn bản khoăn, nóng ruột và vẫn có một chút gì tự hào.

Ánh lửa loang loáng trên nền cát, đất cát - Nhưng cây bạch đàn thì chẳng còn nhìn thấy gì hết - Tội nghiệp - Chào bạch đàn nhé, các anh đi...

Cứ tưởng đợi ngọt cơn rồi mới đi. Ai ngờ các cụ ấy bắt đi luôn, trời còn tối mịt mùng, và gió đánh ào ạt trên đầu, nước mưa xối xả. Mình đi sau cùng của B. Trước mình là Y. Nó đeo cũng khá nặng. Và cả mình nữa, lần này dễ chùng nặng nhất từ khi đi bộ đội. Phía đại đội 1, bọn nó đốt lửa bập bùng, ngọn lửa bốc lên thật cao, lựt phựt trong mưa giống như pháo hoa trên bầu trời Hà Nội. Mình bước qua một khe suối cạn, nước lấp xấp dưới chân - Và tự nhủ, mình được một hạnh phúc đây - Được đi cùng những con người dũng cảm trong đội quân chiến thắng.

Càng ngày, mình càng hiểu sâu sắc hạnh phúc lớn lao mà hôm nay mình đang được hưởng. Một nửa là nghĩa vụ và một nửa là vinh dự. Không hiểu có ai đã nói: Giải thưởng lớn nhất đối với người viết văn là được sống trong

hàng ngũ quân đội. Ở đó, anh sẽ thấu hiểu tất cả nỗi nhọc nhằn, đau khổ và những niềm vui bất tận của con người.

Mình rất nhớ Cầm vào lúc này, cũng như Hậu, Lăng, Thịnh. Cầm đang ở Quảng Bình, có lẽ không lâu nữa mình cũng sẽ vào đấy với nó. Mình nhớ bài thơ Bức tranh... Cầm đọc khi hành quân lần đầu. Ừ, ô nó thật sự có khả năng. Mình nghĩ có lẽ cuộc sống tâm hồn của nó hẳn phải phong phú lắm. Giả như nó còn ở đây, chắc nó đã ngẫu nhiên hát và đọc những câu thơ hàm súc, uyển chuyển:

"Tôi đọc chuyện cổ tích của Ng.

Và biết được giọt sương đêm thánh thót nói lên lời.

Biết được mới tháng 4, trái đào còn chát

Biết được trái đất này nhọc nhằn mà đêm nào cũng hát

Những bài hát không tên..."

(Andécxen - H. N. Cầm)

Mình đã sống sót về nó nhiều và hẳn là còn phải sống sót hơn nữa. Được đi vào cuộc chiến đấu ác liệt của dân tộc, với khả năng quý giá đó, nếu Cầm thực sự sống đẹp đẽ, hẳn nó sẽ là cây bút trẻ xứng đáng với lòng mong mỏi của mọi người.

Nhưng trong những người cùng đi với mình đêm nay, chẳng có ai đọc hay ngâm nga một câu thơ nào cả. Có Th. và Q. hát thôi, song mình nghĩ ngờ hiện tượng đó. Tối qua, Q. có phát biểu trong buổi họp Phân đoàn, động viên mọi người lúc hành quân cố gắng hát hò cho phấn khởi. Mình để ý chẳng có ai hát cả. Q. ngẫu nhiên ngâm một bài gì đó,

nhưng lạc lõng và tẻ nhạt biết bao. Đường như - Đường như thôi! - Q. có ý tỏ ra rằng mình đang làm công tác động viên anh em đây.

Về D độ được 2 hôm, mình thấy anh em trong A sống không thật lòng với nhau: Mọi người còn ham chuộng thành tích và khen thưởng lắm. Ít lâu nay mình có cảm giác mình không còn là người gương mẫu, tiên tiến như hồi còn nhỏ đi học nữa. Anh em không tin nhiệm là điều dẫn dắt mình nhất. Dấu hiệu đó chứng tỏ rằng mình đang có chiều hướng đi xuống. Mình không ham chuộng một lời khen ngợi của thủ trưởng cấp trên, không màng lợi lộc gì, hay 1 giấy báo công về gia đình. Có lẽ, mình đã sống quá riêng tư?

Nhưng mình rất không ưa việc mọi người tỏ ra quá sốt sắng tranh giành cái thứ tự nhất nhì. Để làm gì nhỉ, mấy bao thuốc lá giải thưởng ư? Hay là tiếng tăm? Trong B hình thành các nhóm khác nhau; nói bậy, nói tục... Lãng nhăng mình thật ghét. Những người đồng tình với mình sao ít ỏi như vậy nhỉ - Chẳng có ai cả - Mình nghe mãi mãi mới lọt được câu nói của anh Mười: Người ta không thể sống riêng biệt với cá tính của mình! Không hiểu sao chính anh Mười lại là người tán thành lối biểu hiện thái độ dung hoà giữa hai cách sống. Người ta không thể chỉ nhìn nhận cuộc sống mà còn cần cả thái độ và làm việc để thay đổi cuộc sống đến hoàn thiện.

So kè thiệt hơn, tranh giành phần tốt - Mình chẳng thể nào hiểu được có những người lại tòi tẹ như thế được! Lẽ ra, trong quân đội, khi cuộc sống của nhân dân ta gắn liền

với cuộc sống của đồng đội, người ta phải cao thượng, phải khiêm nhường hơn. Mình sẽ gắng sống như thế. Nhiều lúc mình chỉ thích chiều chuộng thằng Y thôi. Nó còn nhỏ tuổi quá, mặt búng ra sữa, nhưng nhận thức nhanh và nhiệt tình sống, làm việc. Sung sướng thật, khi mình chiều được và được chiều Y. Nhưng có lẽ nó cũng chẳng thêm gì sự chiều chuộng ấy của mình.

Nhưng suy nghĩ ấy hình thành trên xe lửa từ Bến Tắm đến Bắc Giang. Cứ đi trên xe lửa lại nhớ Như Anh và các bạn đi học nước ngoài. Càng nhớ, càng thương Như Anh hơn, thương hơn và cứ vô hạn lần gấp lên mãi. Sao mình chẳng có đủ khả năng để diễn tả cái tâm trạng nhớ nhung đến cùng trời này.

Ngồi đây, trên chiếc võng bạt Trường Sơn này, nghe tiếng còi tàu từ xa quăng lại, thấy nao nao trong dạ. Trần Vàng Sao... Nơi tiếng còi tàu chẳng có cuộc chia tay nào



Đôi bạn thân thiết Ngón - Thạch
(tháng 9 - 1971)

cũng nhớ. Nhớ lắm! Nhớ lắm! Nhớ cái mùa hè đã đi qua như một đốm sáng. Nhớ bạn thương của lòng, nhớ cả dĩ vãng, gia đình, nhớ cả cái cảnh khô ở trước sân. Mùa hè gửi lại vườn cây dâu Tàu, quả đỏ tím, đỏ rực, ăn chua ròn rọt - Cả tiếng ếch ì ộp ở cái ao nhỏ trước nhà. Kỷ niệm bao giờ cũng nói thầm mà trọn vẹn cả thanh âm thuở ấy.

Thêm một chuyến tàu đi, bánh chuyển sinh sinh. Đơn vị ngủ hết cả rồi, cả chiều nay ngủ để lấy sức mai đi.

10.4.72

Nghi Lộc - Nghệ An...

Dừng lại ở ga Quán Hành. Và bây giờ thì đang ngồi trong nhà dân. Điều bất ngờ nhất là gia đình mình ở có người con trai là thầy giáo của mình. Thầy Khang dạy Toán 2. Còn em nhỏ trong nhà lại là học sinh giỏi của miền Bắc. Mình chợt nhớ: đã đến đất Nghệ An, quê hương của Bác Hồ, của cà dầm mắm muối, của cụ đồ già. Đất này là đất học. Và chính vậy, trong nhà cũng có vẻ gì nho giáo. Cái bàn nhẵn bóng, mấy cuốn sách giáo khoa và cả cái địa chỉ của cô Kim Loan treo trên tường, sinh viên trường Đại học Sư phạm Vinh cũng nói được phần nào những đặc điểm ấy.

Nhà vắng, chỉ có bà mẹ - mẹ Thung - và bé Hoà. Suốt ngày im ắng, cả ngoài vườn, ngoài ngõ, cả cánh đồng xa tít tắp đang xanh xanh màu lá ngô non, màu khoai và bãi lạc. Quanh nhà cũng có hầm, nhưng hầu hết là lộ thiên và nông. Không ai có thể ngờ đây chính là đất lửa, hay ít ra,

gần đến đất lửa.

Ba giờ sáng, ở trên tàu giạt mình thức dậy, thấy bốn bề tối mịt mù. Cửa sổ trên tàu chỉ thấy lờ mờ những dãy núi im lìm. Bật đèn mãi không sáng, mình bước chân qua chỗ bọn nó nằm ngổn ngang và kéo cầu dao điện - Vẫn không sáng. Có đũa đã hét toáng lên, đòi người đến chữa. Vẫn chẳng có gì cả. Chỉ thấy đằng chân trời hừng sáng lên, nhìn rõ cả đám mây hồng. Rồi tiếp theo là tiếng nổ. Tàu không chạy được nữa vì hướng tàu chạy đã bị ném bom. Các cửa chớp được hạ xuống và cấm bật đèn, y như hồi nào ném bom dữ dội ấy.

Thành phố Vinh còn xa, khoảng vài chục cây số nữa. Tối nay, bọn mình sẽ đến đấy, không hiểu có được đi ô tô không, hay là phải cuộc bộ với 30kg trên vai. Dầu sao vẫn cứ thú vị, vì đây là lần đầu mình đi một chuyến xa như thế. Bây giờ thì xa Hà Nội thực sự rồi. Không còn phải mê ngủ, không còn phải tưởng tượng nữa. Mới hôm kia, còn đang tạm dừng chân ở bãi bạch đàn gần ga Phố Tráng, 4 giờ sáng đã dậy nấu cơm ăn, thì trời đổ mưa tầm tã. D. tập trung nghe tin chiến thắng của miền Nam, ta đã chiếm hoàn toàn cảng Cửa Việt - Và vùng đồng bằng sông Cửu Long đang ào ào khí thế nổi dậy của hàng chục vạn đồng bào. Lúc ấy, mình ao ước được đến hẳn chiến trường, đến giữa chiến trường mà tận mắt được thấy cảnh tượng hào hùng ấy. Hay ít ra, được đến gần, rất gần chiến trường, được đến Quảng Bình chẳng hạn, ở đó địch đang bắn phá mạnh, dân cư cũng phải sơ tán về Hà Nội - và cũng ở đó đang thắng lớn, có ngày bắn rơi 10 máy bay, có 2 chiếc

B.52... "cầu được, ước thấy" - Vừa ao ước thế, vừa buồn vì mình đang ngồi ở đây, dưới trời mưa thanh thanh, rồi sắp lên tàu đến Mỏ Trạng, Yên Thế diễn tập. Nhưng ra ga, thì lính ồ lên phấn khởi, đầu tàu hướng về phía Hà Nội - "Đi" rồi! Thế là nhất định vào trong ấy. Vội vàng viết thư - Tàu qua Cửa Nam những cánh thư trắng bay ào ạt xuống đường - Gửi hộ nhé, gửi hộ nhé - Báo cho những người thân của chúng tôi rằng, chúng tôi đã xa Hà Nội lúc ấy là 12 giờ trưa 9.4.72.

Biết bao nhiêu lần hành quân, nhưng chẳng lần nào xúc động như chuyến tàu này cả - Chuyến tàu đi đúng con đường dành cho nó - Vào Nam. Ở đó, chiến trường đang cần đến những cánh tay khỏe mạnh đang thò ra cửa sổ toa tàu mà vẫy gọi khách qua đường - Phải, lúc mà một anh bộ đội gặp được người nhà trên sân ga hay dọc theo đường sắt - Thì đó không phải chỉ một mình anh xúc động và vui sướng. Mà đó là niềm vui và nỗi xúc động của tất cả đoàn tàu. Con đi mẹ nhé! Đi nhé! Đi nhé! Những cô gái cũng hết cả rụt rè giờ cả hai tay lên vẫy, vẫy mãi,... rồi tình nghịch lấy ngón tay nhỏ xíu trở lên đầu nhắc anh bộ đội hãy giữ gìn cuộc sống của mình. Ừ, chết làm sao được cơ chứ, đùa một chút cho vui. Ai cũng bị lây cái không khí rạo rực khí thế lên đường ấy, cả những em bé vừa đứng vững giấu mặt sau hàng rào xi măng mà vẫy. Y cứ xuýt xoa mãi vì ngồi bên cửa sổ, nó nghe rành rọt tiếng một đứa bé chỉ 5, 6 tuổi ở ga Phủ Lý. Các chú đánh xong giặc Mỹ mà về nhé!- Đấy, tiếng nói của trẻ thơ, là ước muốn day dứt của hàng triệu, hàng triệu người trên trái đất.

Ta đi theo tiếng gọi của miền Nam, và cả sự thôi thúc của miền Bắc đang khôi phục - Một nhà ga Ninh Bình vừa dựng bên núi đá, một dòng sông Đáy xanh lững lờ trôi vào bài thơ trữ tình ngọt lịm của Tố Hữu, một chùa Non Nước còn âm vang chiến công của tổ ba người Giáp Văn Khuong... Tất cả đang giục giã anh chiến sĩ, hãy đi đi, hãy đi - và chiến thắng.

Thật đáng tiếc biết bao, tàu chạy thâu đêm và khi qua núi Ngọc, qua cầu Hàm Rồng vĩ đại, thì những anh lính trẻ đang ngủ mê mết. Và lại, có thức mà để ý nhìn cũng không thể nào thấy được cầu vì trời tối quá. Những chuyến tàu vào Vinh đã không chạy được ban ngày nữa vì máy bay địch bắn phá dữ dội.

Vào tuyến lửa, chưa gặp những cô thanh niên xung phong, nhưng đã gặp các "thím" bộ đội - Ờ, rất lạ, các trạm dừng chân của bộ đội, hầu hết là bộ đội nữ - đều rất trẻ - Và điều này thì các cô gái Thủ đô không "hài lòng" (!) các cô gái bộ đội ở đây đều xinh và có duyên - Dễ mến, nhưng đừng hòng bắt nạt. Thí dụ như lúc lấy gạo ở binh trạm, gạo lứt nên xấu, có cậu lừa lúc chủ nhà cân đong, chạy vào kéo một bì gạo mới, ai dè chủ biết được, vậy là nắm luôn lấy bì gạo mà té tát: Ai cho đồng chí vào kho? Đồng chí chưa được học điều lệnh à? Cù nhầy mãi, cô ta mới tha cho và còn đe: Lần sau mà thế thì trói vào kho đấy! Ai trói mới được cơ chứ - Cậu vô chủ rồi.

Mà cũng khó, gọi là cô, là các anh thì không được - Điều lệnh không cho nói thế. Vậy mà cứ các cô và các anh hoài, không thể đe được. Lại thêm một cái cơ cho lính đùa.

Mới biết, những người lính trẻ cần hết sức giữ gìn khi hiện tượng buổi sáng xảy ra ở ga tàu. Không thể coi thường được, phải giữ gìn mình ngay cả những điều nhỏ nhất.

12h45 rồi, 14h30 là "chuyến bánh".

Cẩm Hưng - Cẩm Xuyên - Hà Tĩnh

7 giờ sáng.

Ngủ trên võng bạt mắc trước cửa nhà. Nhà chật quá, chỉ đủ cho 3 người nằm giường. Đây là 2 đứa nhỏ đã phải dồn vào chỗ khác. Đêm lạnh và mê mệt. Sau một đợt đi ô tô như tử. Hôm qua 3h30 chiều lại hành quân ra quốc lộ 1A. Tập trung trong một ngã ba đường đất đỏ kín đáo - ở đây đã tấp nập không khí khẩn trương của cửa ngõ mặt trận. Mũ tai bèo, quần phục mới toanh, những khẩu pháo nòng dài ngoẵng và những chiếc xe xích sắt nổ máy làm rung chuyển lòng đường, lòng người, cả đạn dược, nhà bạt, cả quân trang, quân dụng... linh kinh, linh kinh. Tưởng chừng đây là đoàn quân đang thật sự đi vào tiền tuyến. Mà có lẽ thật sự đang đi vào chiến trường, điều đó không thể nào khẳng định khi đang ở đất A này.

Lại tạm biệt Nghệ An, tạm biệt Như Anh. Sắp đến thành phố Vinh, thành phố Đỏ bên bờ sông Lam, con sông chảy qua quê hương cha Như Anh... Thành phố mà chỉ một lỗ thủng trên mái ngói cũng đủ cho Phạm Tiến Duật xúc cảm nên một bài thơ đặc sắc. Bên đường, còn những hố bom 3 giờ sáng qua giấc vừa ném xuống. Nhìn người

dân thành phố đứng nhìn ngôi nhà tung ngói và hố bom lở loét, lở loét với vẻ thờ ơ, bình thản lạ lùng, thấy vững lòng vô hạn - Đúng là ở đây “hố bom là chuyện thường không nói nữa” (T.N.T).

Thành phố đổ nát nhiều, nhà 4 tầng, nhà 3 tầng sụp đổ và rêu đã lên xanh, nhưng cũng trong những ngôi nhà đó, là vết xi măng nâu nhạt loang lổ, là căn trực và giàn giáo vươn thẳng lên trời... Những ngôi nhà một tầng kiểu cổ, mái vẩy cá ẩn mình trong cây lá xanh um, bảo người qua đường biết lịch sử lâu đời của thành phố nên thơ. Mình nhìn núi Quyết, núi Hồng Lĩnh và nhà máy điện Vinh, những tên đất nước đã đi vào lịch sử, thế mà mọi cái đều đơn sơ, đều giản dị như chính con người tuyệt diệu ở đây. Núi không cao, không lạ, vẫn cây cỏ ấy, vẫn con đường mòn lên núi. Nhưng là điểm cao nhất của thành phố. Ta đã chặn lũ cướp trời từ ở chỗ này! Điều đặc biệt nhất là ở bến phà Vinh, xe tập trung lại đông nhất - ô tô chở bộ đội được đồng bào ưu tiên, vượt qua hàng mấy chục chiếc xe xếp dọc bên đường. Lúc ấy trời đổ mưa, hạt nhỏ nhưng mau. Sông Lam dâng những đợt sóng mạnh và dài. Mình đứng ở bên trái đầu phà, chỗ ấy gió mạnh nhất và hứng nước mưa nhiều nhất. Mình muốn thả sức cho mưa gió sông Lam phả vào người, ướt hết cả nửa người, lạnh lắm. Ngoảnh lại nhìn bờ, thành phố hiện lên như một giấc mơ, trời rất mù, không thể nhìn thấy ống khói nhà máy, nhưng từ đỉnh sóng sông Lam mưa bụi, ánh điện loè nhoè như sao sa. Ừ, đúng đấy, thành phố đang hát bên bờ kia...

Mình bỗng nhớ câu hò của người con trai buồn man

mác và túi túi, câu hò trả lời người con gái mệnh mông trên dòng vừa trong vừa mát: "*Trách em sao nữ hỡi bạn lòng ơi*". Sông đục và lạnh, trong gió mưa, một cánh buồm vút hình vĩ lúi thúi cuốn trên mặt sóng... Sông Lam của em đây...

Bắt đầu những con đường quanh co, lượn theo những ngọn đồi thấp và đen kịt trong đêm. Ngồi trong ô tô tải, giữa đồng người và máy móc, chỉ nhận thấy con đường qua ánh đèn của xe sau. Hố bom, hố bom, hố bom... cứ lần lượt hiện ra qua khoảng nhỏ của cánh tay bạn nín lấy mũi xe cho khỏi ngã. Mỗi hố bom là một lần xóc nảy tung người. Đường vắng khách đi bộ, đi xe đạp, thỉnh thoảng mới thấy vài người vội vã trong áo mưa - À, đất áo tôi mà. Hà Tĩnh đây rồi. Lại có nhiều là những chuyến xe "vô ra" tiền tuyến...

Buồn nôn kinh khủng, và có lẽ sẽ không thể chịu được nữa.

Cẩm Lạc - Cẩm Xuyên - Hà Tĩnh

Tưởng hành quân xa lắm. Nhưng quanh quẩn vẫn trong huyện Cẩm Xuyên - Bắt đầu tập trung từ 4 giờ chiều. Và chỉ 9 giờ tối đã tới nơi. Dọc đường hành quân, mình được nghe những đồng chí đi trước kể rất nhiều về tuyến đường giao liên quan trọng bậc nhất của chiến trường. Người ta nói rằng: những năm địch đánh phá ác liệt, không lúc nào ngớt máy bay trên đầu, bom giặc thả bên đường chỉ chút. Ban đêm pháo sáng như ban ngày và ô tô

chạy thẳm, chạy bằng đèn gầm thoi thóp. Bao nhiêu chiếc xe đã đổ, đã bị bẹp trên con đường huyết mạch ra tiền tuyến này. Nhưng hàng vẫn ra tiền tuyến, bộ đội vẫn ra tiền tuyến và thắng lợi cứ lớn dần lên mãi. Kỳ diệu vô cùng đất nước chúng ta.

Hành quân ban đêm giữa cánh đồng tối đen như mực, đeo nặng, mệt, nhưng khoan khoái biết chừng nào - Tháng 4, đom đóm bay ra sáng lung linh trong cỏ, trên những bụi cây ướt hơi sương. Bỗng nghĩ, đom đóm có tên riêng không nhỉ, con đang lượn dưới dòng suối cạn hẳn tên là Kiều Diễm vì nó trong sáng và hiền dịu lạ lùng, vì nó lấp lánh, lấp lánh đến kinh ngạc đấy bạn ơi.

Mình hỏi Chương - Có biết bài hát Con đom đóm - Bởi đang nhớ tới hôm nào đi bên Như Anh. Như Anh cũng hỏi mình như vậy. Làm sao Chương có thể biết được bài hát ấy - bài hát trên đường Nguyễn Ái Quốc, trong đêm tháng 7 yên tĩnh, êm đềm. Chương bảo: Bài hát ấy thế nào? - Sao khi Như Anh hỏi, mình không biết đường hỏi câu như thế? - Bài hát ấy thế nào hở Như Anh? Vậy mà những con đom đóm vô tư lự ấy cứ múa lượn hoài - Nó biết đâu rằng, có anh lính trẻ đang mơ hồ nghĩ về một bóng dáng xa xôi qua ánh sáng mờ ảo xanh của nó...

Đang diễn tập, vả lại, cũng gần tới chiến trường thật sự, nên người ta cấm bật đèn pin - Chỉ có những điều thuốc lá Sông Hồng loại 4 hào là tha hồ đỏ ở đầu môi - Trong đêm khuya lơ nhố bóng người đứng, ngồi, lơ nhố ba lô, xoong nồi và cả đèn khiêng chọc thoải mái vào những vì sao xa nhất...

Con đường vào làng bản đến kinh khủng. Bùn ngập đến mắt cá và nồng nặc mùi phân trâu. Thật là khó ngủ. Bộ đội vừa đi vừa rửa. Đường thì không hẹp lắm đâu, còn khá rộng là đằng khác. Ô tô vận tải có thể ra vào thoải mái. Nhưng chỉ tội bùn, phân. Gánh nặng, đường trơn - Sơn bảo: Đây là tình huống thứ 6(!). Mãi đến khi xuống một cái dốc nhỏ khô ráo, thoát khỏi con đường trâu đi mới cảm thấy thú vị và nên thơ một chút. Như một giấc mơ, khi qua ô cửa tò vò của vòm cây, lập tức hiện ra một bãi cát chạy khá xa. Đến sáng mới biết đó là dòng sông đang mùa rút nước - Chỉ còn ít ở bờ kia, lội đến đầu gối hay hơn một chút - Sông chắc là trong lắm, vì đáy và ven sông toàn cát mà thôi. Bộ đội qua sông lòng rất vui, hứng khởi - Thật giống như cảnh chiến trường mà mình đã xem trong bộ phim tài liệu... Ở bờ kia, sau lá, lò đỏ ánh đèn, có o gái giao liên đứng chờ anh bộ đội. O cười nghe vui đáo để, và cứ nhất định giằng lấy ba lô của Vực để đeo hộ. Mình chợt nhớ dọc đường hành quân, Hùng đã ca kéo thế nào mà một o to người mới lớp 7 đã gánh hộ hai cuộn dây nặng chịch. Gớm thật, các chàng trai của A hữu tuyến, giỏi mồm giỏi miệng!

Mới lần đầu, mình đã cảm thấy ưa dân khu 4. Thật thà, chất phác và giác ngộ. Mình và Y, hai đứa vào chung nhà ông Y - có một con trai đi bộ đội, anh đóng ở Nghệ An, gần thành phố Vinh, có 2 cô gái lớp 7 và lớp 5, còn đứa con trai gần nhất tên là Hùng thì rất vui, rất kháu, rất quý các chú bộ đội đến địa phương này.

Ở đây, dù già, dù trẻ, đều gọi bộ đội là "chú". Mình

nghe, chữ “chú” ấy đã vượt ra ngoài khái niệm “chú em” và “cha chú” - Nó đã giành ra một địa vị đặc biệt kính trọng và âu yếm cho anh bộ đội - Cũng như chữ “bác” vô cùng độc đáo mà dân tộc đã dành riêng cho Bác Hồ. Như thế đấy, ở đây, ở vùng mà những đoàn quân vào ra chiến trường đều phải dùng chân, người dân chân đất này đã thấu hiểu, đã thương yêu và cảm phục anh bộ đội, con em của họ, ruột thịt của họ - niềm vui và niềm hy vọng của cả xóm làng.

Đến Hà Tĩnh, vào bất kỳ nhà ai, người ta cũng hỏi: Các chú đi vô hay đi ra? Như vậy nghĩa là: đã vào đến Hà Tĩnh là ít nhất cũng sẽ được nhìn thấy chiến trường. Ít nhất cũng phải được một lần nắm lấy hòn đất còn đượm hơi lửa napan mà suy nghĩ đến những điều lớn lao của cuộc sống. Suy nghĩ đến tương lai, đến chân lý của thời đại. Lúc đó, sẽ hạnh phúc biết bao.

Đến đâu, cũng phải đào ngay hầm. Ở chỗ tạm dừng như Nghi Long - Nghi Lộc hay Cẩm Hưng, thì chỉ cần đào khoảng 80cm, nghĩa là ngồi ngấp đầu là được. Đào xong đi là vừa, nhưng vẫn phải đào để sẵn sàng chiến đấu. Còn đến đây, chỗ ở tương đối lâu hơn thì phải đào sâu 1m50, có hầm éch hoặc có nắp để tránh bom bi, bom phá và đạn địch pháo kích. Đêm qua, địch cho tàu chiến pháo kích qua cầu Hộ chỉ cách đây vài km. Cả trưa nay cũng vậy, lúc mình ngủ nghe có tiếng ì ầm, té ra tàu chiến đang pháo kích. Biển cách đây chẳng xa lắm, theo đường chim bay là 4km. Có dịp nào sẽ ra biển, mặc dù tình hình phòng không khá căng.

13.4.72

Sáng nay cả A, hầu hết lên “rú” kiếm củi, ở nhà có mình, Y và anh Tr. làm bếp - Làm quanh quần buộc mấy cái nan tre lên mái là xong, tuy khói cũng um lên làm mình và Y ho sặc sụa. Mình cứ đòi anh Tr. cho chẻ lạt. Tục ngữ đã bảo: *“Đàn bà không biết nuôi heo là đàn bà nhác / Đàn ông không biết buộc lạt là đàn ông hư”* mà. Buộc lạt thì dễ dàng thôi, nhưng chẻ lạt thì quả là mình vụng lắm. Phải tập dần, rèn dần và chắc là làm tốt thôi.

Hôm nay cảm thấy thấm mệt và người hơi bải hoải. Mình nhớ đến buổi họp A tối qua. Thực tình mình cũng không ngờ bọn nó buồn cười như thế - chẳng qua Q. và Đ. là nhờ có sự lười họp của đồng đội mà này nọ thôi. Mình đã nghĩ và nhủ bao nhiêu lần. Tất cả những điều đó chỉ là trò trẻ con, nhưng vẫn cảm thấy buồn buồn và hơi nản chí. Người ta bảo rằng số phận càng ít chiều người nào thì người đó càng hạnh phúc. Càng gay gắt, càng nghiêm khắc với bản thân, thì càng tiến bộ nhanh. Mình cần gì một lời động viên hào huyền của một người cán bộ nào nhỉ. Làm việc là theo lương tâm, theo nhiệt tình cách mạng của mỗi người. Mình không thể chịu đựng được cái thái độ giả dối, bợ đỡ cấp trên và lấy lòng cấp dưới - Không thể chịu đựng được thái độ lên mặt kẻ cả, phát biểu với giọng khề khà, nhạo báng của Đ. Nói chung, sống trong tập thể này không được thoải mái lắm. Gò bó và người ta sống không lành mạnh, giản dị, chân thành. B trưởng Lộc cũng không

phải như mình suy nghĩ. Anh nhiệt tình, xốc vác, nhưng nhiều lúc lên tiếng cán bộ, hay câu gắt.

14.4.72

Chuẩn bị đi lấy củi trên rừng. Hôm qua mình và Y định lên lấy mấy cây gỗ nhỏ về làm nắp hầm, nhưng nghe người ta nói thì rừng cách đây xa, 8km cơ, Thế mà hôm nay sẽ phải đến đấy lấy củi về đun. Hơi ngại ngại, nhưng chắc vào rừng sẽ thú vị hơn. Nghe tụi nó nói thì rừng có rất nhiều cây cơm nếp thơm lừng.

Nói chung, mình cảm thấy bây giờ đã quen sống thay đổi môi trường nhiều, nên không cảm thấy hết những điều mới lạ đang đến với mình. Chỉ nghĩ lại rằng, thuở nhỏ cứ mỗi lần chuyển chỗ ở (đi sơ tán hoặc chuyển nhà), là ít nhất một đêm mình khó ngủ - Cái cảm giác bồn chồn, rạo rực, cái cảm giác mới mẻ xoa dịu trôi trong cảm nghĩ như một đám mây bông. Để rồi buổi sáng, nhất định thằng bé lại mò ra ngõ, ngắm nghía cái lối đi về và cái cửa từ nay bắt đầu thân thương, quen thuộc... Song, giờ đây, không còn cảm giác lạ lẫm ấy nữa. Tới đâu cũng quen ngay và không cần có một thời gian nghiền ngẫm, sờ mó, tìm tòi hay kinh ngạc nữa. Đạo đến Đồng Châu lấy nửa, thấy những ngôi nhà lợp phen thấp thoáng trong cây lá bên dòng suối cạn, nước lay lút mà trong, nhìn thấy chiếc cầu vá vúi bằng hàng trăm thanh gỗ xơ mướp... mình tưởng như không có gì lạ cả. Cái lạ lùng đối với mình là hàng rào

quanh nhà chỉ gồm những thanh gỗ đặt gác lên một chạc cây... Ở đây cũng thế, nhà cửa cũng giống Nghệ An, bếp luôn luôn ở bên trái và kề sát nhà. Ngồi trong nhà thỉnh thoảng lại có mạng nhện đen bụi rơi vào cổ áo. Ngẩng lên nhìn thì cả mái trong đen ngòm - Người ta bảo như vậy thì đỡ mọt. Kể ra thì cũng hơi lạ một chút - ở đây chỉ khác một chút là sân phần lớn trát xi măng, bể nước hình trụ thấp lè tè. Người ta gánh nước ở sông theo một thói quen tốt: Ra giữa bãi cát giữa sông, khoét 1 lỗ và mức nước thấm vào đáy. Như một cái bể lọc thiên nhiên vậy. Kể cũng sạch - mặc dù sông nhìn đã rất trong, thấy cả cát sỏi dưới đáy và những bụi cây gì đó mình chưa biết tên.

Thiên nhiên chỉ khác có vậy thôi, còn thì quen thuộc cả. Cả lối vào nhà, lối đi xuống sông cũng không có gì lạ. Vẫn là những âm thanh quen thuộc của con bìm bịp ở một quãng sông. Vẫn tiếng chim nhại theo tiếng lá tre rung trên môi anh bộ đội quen thuộc, quen thuộc như những con người ở đây.

Họ có lẽ cũng quen thuộc với cảnh bộ đội vào nhà ở và không coi đó là một hiện tượng đặc biệt. Bình thường như một nếp suy nghĩ, như một thói quen vậy. Và điều đó làm cho anh bộ đội dễ sống hơn, dễ quen hơn, dễ làm việc hơn. Nhưng liền đó, mình thấy thật sợ một điều, có lẽ, chẳng mấy chốc mà những cảm giác tươi mát, những cái nhìn trẻ dại sẽ chẳng còn ở trong con người mình nữa. Mới hiểu trước kia Xuân Diệu ao ước nhìn đời bằng đôi mắt xanh non mãi mãi, là một niềm ao ước chính đáng và hết sức khó thực hiện. Mình không tin rằng sẽ giữ được cái

nhìn bờ ngõ qui giá ấy, vì giờ đây mình đã cảm thấy quen thuộc với mọi cái ở đây rồi. Người ta đi tìm cái mới trong cuộc sống, cái tốt đẹp đang nứt nanh như thế nào nhỉ? Đạo lớp 10, nghe thầy Lưu kể và nói rất nhiều về việc đi thực tế của các nhà nghệ thuật. Người ta không tìm cái mới lộ lộ đập vào mắt, cái lạ của phong cảnh, của y phục của con người, mà họ cắm sâu hàng năm trời, cắm sâu vào một vùng đất nước - Và ở đó họ sẽ sống, họ sẽ làm việc, họ sẽ hiểu con người và những sự tích kỳ diệu của họ trên mảnh đất này. Mình hiểu như vậy, biết như vậy, nhưng vẫn thấy lúng túng. Mình thấy mọi cái đều bình thường, bình thường đến mức độ chẳng có gì đáng nói. Không hiểu ở đâu đã và đang hiện ra những sự tích người ta hằng ca ngợi, chứ ở đây, không, nhất định chẳng có gì ghê gớm cả.

Mình đi rừng hôm nay khá xa, nhưng phần lớn là qua cánh đồng và bãi cây thấp, chủ yếu là sim và mua. Buổi sáng nhìn ra cánh đồng thấy mù mịt sương. Sương mù làm nền cho bức tranh những con người đi làm, sắn quần quá gối. Dãy núi xa xa, xanh trang nghiêm, có những đám mây trắng ùn lên từ dưới thung lũng. Mặt trời nhô dần lên đấy. Và đến gần chân núi, càng thấy một cách rõ ràng: đây là phong cảnh thực, chứ không phải tranh vẽ. Bầu trời xanh mát và hơi chói rất xa đằng sau dãy núi gọi một cảm giác rất thực mà rất mơ hồ. Bên trái là hồ nước kéo dài, còn trước mặt là một khúc sông đầy toàn cát và sỏi. Tất cả của rừng giống hết một bài thơ cổ trong sáng của Đỗ Phủ hay Lý Bạch. Rừng Hà Tĩnh đây, cỏ rất cao, khiến người ta muốn thấy trên sườn núi một đàn bò sữa như ở nông trường. Chao ôi, cái sườn núi êm và mịn như nhung. Bỗng

nhớ câu ca dao, mà giờ đây mình mới hiểu rằng, nó chưa nói hết được cảnh đẹp mê hồn ở đây:

“Đường vô xứ Nghệ quanh quanh

Non xanh nước biếc như tranh họa đồ”.

Chính trong phong cảnh hữu tình đó, mình đã nghe tiếng gà rừng gáy trong một bụi cây thấp ở không xa con đường mòn vết chân người - Đã nhìn và nghe chim bách thanh hót, con chim đứng théo đành trên một tảng đá, cái tảng đá như con cóc ngếch mồm lên trời.

Bọn lính quấy bên B vận tải vác cả súng lên rừng - Chúng nó bắn loạn xạ vào bầy chim đậu đầy ở bãi cát ven sông. Và lúc sắp về, chúng nó bắn được một con cáo con, màu đen có vằn xám, nom rất giống con mèo. Người ta bảo rừng này có nhiều thú, mình thấy bên suối nước đổ từ đỉnh núi theo một dải đá lớn, có nhiều vết chân lợn rừng. Ở những khu rừng già mọc trên đỉnh núi, mọc dưới thung lũng, còn ở sườn thì nhiều cỏ non như thế này, có lẽ sẽ có nhiều hươu, nai...

Nói chung, đi vào rừng với bọn trong A không thích lắm. Thiếu những người hiểu biết nhiều về rừng và những tay gan dạ. Chỉ có Được, đã ở rừng Nghĩa Lộ nhiều nên tương đối có kinh nghiệm, nhưng Được lại hơi “bo bo”, và không muốn giúp đỡ người khác. Mình cũng chẳng thích. Lúc rẽ ngang con đường mòn lên núi để vào thác nước nhỏ, vì từ xa đã nghe tiếng nước chảy ào ào và thấy cả những cây chuối rừng xanh mượt. Mình rủ mãi, chẳng ai muốn vào cả. Có lẽ vì họ sợ, sợ những cây gianh cao lút

đầu người, cửa vào da thịt những vết xước đáng sợ, họ sợ những cây mây gai dài như ngón tay út sẵn sàng đổ xuống cổ. Và cái sợ nhất, theo mình, có lẽ là mùi đất mốc trắng, ẩm ướt, tối, lạnh. Vậy là mình mặc dù gan cũng “thỏ đế” lắm, mình cũng cứ chui tọt vào trong - Để thốt lên kinh ngạc. Những tảng đá to bằng tấm phản nằm gối lên nhau thành những bậc thềm cho dòng nước trong vắt xoa từ trên đỉnh xuống.

Sao chính những lúc như thế này, lại nhớ Như Anh đến bồn chồn, nhớ đến ghen ghét cả trái tim lại. Dòng nước trong vắt này đây Như Anh chưa và chẳng hề được thấy. Chỉ mình mình và tội quỉ sứ hồ nhau cởi quần áo xuống tắm - tắm và đùa nghịch, nhưng nhớ đến Như Anh, những suy tưởng ngày mai, khi mình đã trở về nguyên vẹn và gặp lại Như Anh. Mình nhớ đến ngày đầu hai đứa gặp nhau, dạo ấy là tháng 4 này đây, ngày 18. Như Anh đang đọc “Bốn mùa” của Pritsv. Mình trở lại cái không khí ẩm cúng, rạo rực của buổi đầu, trở lại cái dịu dàng, cái dịu dàng của bàn tay Như Anh, của đôi mắt Như Anh, của cái miệng cười xinh xắn... Thương Như Anh hết sức, muốn chiều Như Anh mãi. Muốn hái cả rừng hoa này mà tặng Như Anh. Muốn giữ lòng mình thật trong sáng để đem hết cho Như Anh... Như Anh ăn quả mây không? Ăn quả dưa rừng không? Đờ khát nước lắm đấy. Và Như Anh nếu có đến đây, cũng cẩn thận vào, vắt nhiều vô kể, đừng vội vàng mà ngã đấy, ướt hết... Ừ, nếu như mình còn đi học thì tốt biết bao nhiêu - Nhưng, đành vậy, dĩ nhiên mình đã làm Như Anh khổ rất nhiều - Có ai đến với Như Anh, nói hộ mình nhỉ...

Bao nhiêu lần như thế. Và lần nào, ngày nào cũng như thế, mình nhớ đến Như Anh, nói chuyện và nghĩ đến Như Anh trong cái ồn ào, ầm ĩ và rối loạn của công việc hàng ngày. Chúng nó đang nói những điều buồn cười hết sức - Và nó chỉ nghiêm chỉnh với những nhà nghiên cứu sinh vật. Nó bảo, con ếch đực tiếng kêu trầm hơn, còn ếch cái tiếng kêu thanh hơn. Còn cua đồng thì cua đực bao giờ cũng to một cách phồng phao.

- Thế con người? - Một câu hỏi thế. Người ta nhìn nhau và cười. Cuộc đời tươi và buồn cười như vậy cơ đấy!

Đúng là đại bác bắn ruồi, vì đi suốt buổi sáng vào tận rừng mà chẳng lấy được tí củ nào. Củ thì nhiều, nhưng lượng sức, mọi người biết rằng không thể lôi cái khối ấy về đến bếp ăn được, nên đành chịu. Thế là mấy thầy trò kéo nhau xuống bãi sim, mua mà chặt. Toòng teng mỗi đứa 2 bó củi thế là tềch về. Vừa đi vừa ngượng, vì ít quá. Bộ đội thì toàn "gộc trà xè" mà gánh củi thì đứa trẻ con nó cũng chỉ cầm 1 ngón tay là đủ.

Trước kia, mình được phát viên thuốc sát trùng để uống nước suối. Mãi hôm nay mới dám uống 1 ngụm. Nói chung, cũng không có gì lạ lùng lắm. Vì mình đã có lần uống nước sông còn đục và bẩn hơn nhiều. Chỉ có điều hơi sợ là uống nước suối nhờ nó chảy qua cây thuốc gì độc thì đáng ngại đấy.

Lúc về, trời nắng gắt, nóng nhiều, anh Truyền bảo: Trời thế này nó dễ ném bom lắm đây. Buổi sáng, mình nghe thấy phía Quảng Bình rất nhiều tiếng nổ ầm ĩ. Mấy

hôm nay, ở đây, mình đã thấy tình hình chiến sự khá căng. Lúc ở Cẩm Hưng, nghe nói địch định đổ bộ xuống mấy điểm cao, dân đã được lệnh sơ tán và bộ đội chuẩn bị chiến đấu gấp lắm rồi.

Chiều nay, máy bay địch ra rất nhiều. Từ bên Lào và cả từ ngoài biển. Lúc ăn cơm xong, thấy ầm ầm trên đầu, mình chạy vội ra sân thì thấy 5 cặp máy bay rất chậm từ phía Quảng Bình ra. Nó bay như đi dạo vậy - phía núi thì 3 cặp. Rồi sau đó, rất nhiều, rất nhiều cặp bay vào, dọc theo con sông nhỏ, nó phì khói đen ở đuôi, nghiêng cánh và bay rất thấp. Bọn mình đứng ở dưới mà ức lộn ruột: Đất nước của mình mà nó bay vào tự nhiên và láo xược như thế. Cái đáng bắn khoản nữa là lực lượng phòng không ở đây lại quá mỏng. Trên bầu trời Hà Tĩnh, mình chỉ thấy có hai vệt tên lửa yếu ớt và lẻ loi bắn lên, cũng chẳng rơi chiếc nào cả. Còn thì tuyệt không thấy phát đại bác hay pháo cao xạ nào cả.

Cứ sau mỗi tiếng rú của máy bay tăng tốc là lại nghe rầm rầm tiếng bom. Máy bay vừa bay qua đây, tiếng pháo mình bắn lịch lịch, lịch lịch. Thình thoảng lại rầm, rầm tiếng bom và tiếng lẹt lẹt của máy bay.

Dân không cảm thấy đột ngột. Việc ai người ấy làm. Còn mình và tụi lính mới thì bồn chồn và cứ ra ngóng máy bay hoài. Nó bay chậm, rất chậm. Chậm muốn thét lên ấy. Rồi nhào xuống cất bom. Nó ở trên đầu đây. Không thấy pháo bắn gì cả.

15.4.72

Nắng Hà Tĩnh oi và bức bối hơn ngoài mình. Sáng sớm, sương mù dày đặc, vào đến gần chân núi rồi mà vẫn còn ẩn trong sương. Ai mới đến đây lần đầu cứ tưởng đây là một cánh đồng xa tắp - Hồ nước chỉ khê trắng lên một chút dưới cái vệt đen của núi. Thế mà chỉ thoáng một cái, không hiểu từ bao giờ, nắng đã bàng hoàng đến gõ ở sau gáy. Bây giờ, Hà Nội có lẽ mới là nắng mới, nhưc đầu một chút, nhưng còn dịu và phải sáng một lúc lâu mới có nắng. Mình chợt nhớ rõ thì năm ngoái dạo này còn đang treo áo bông cơ mà. Và bức ảnh Như Anh gửi cho mình, Như Anh còn mặc áo bông...

Người ta bảo, vùng này là trung tâm của gió Lào, và cũng sắp có gió Lào đấy - chẳng mấy chốc mà cháy đen cả người. Được cái có con sông trong vắt, nên thường được tắm luôn. Từ hôm đến đây, hôm nào mình chả tắm - Có ngày tắm đến 2 lần. Những ngày như thế này, chắc ở nhà cũng ít có.

Hôm qua, ta bắn rơi 6 máy bay: Hà Tĩnh bắn 1, Nghệ An bắn 1, Quảng Bình 2, Vĩnh Linh 2 - Kể ra như thế còn ít quá. Riêng Hà Tĩnh hôm qua có vài chục chiếc ra, chúng nó bay bình tĩnh như đi dạo vậy - Hầu như không gặp một trở lực nào - Cứ từng tốp 2 chiếc bay song song, nó lượn mấy vòng ngó mục tiêu chán rồi mới lao xuống ném bom - Những chiếc AD6 nghiêng cánh phụt khói dài lê thê, nom tức lộn ruột mà chẳng làm gì được nó cả. Có lúc hẳn

bay thấp nhìn rõ cả buồng lái. Thật đáng tiếc, nếu lực lượng phòng không ở đây dày đặc như Hà Nội hay các thành phố khác thì nhất định chúng nó không thể ngang tàng như thế được. Cầu Hộ hôm qua cũng bị sập, cái cầu phao bồng bênh mà mình đã đi ô tô hôm qua. Bom nó ném rất nhiều, ném cả vào những chiếc máy kéo màu đỏ mới chở đến nông trường đằng sau núi.

Còn hôm nay thì yên tĩnh lạ thường - Không có tiếng máy bay, không có tiếng nổ - Các cụ già ở đây bảo rằng những năm địch đánh phá ác liệt, không lúc nào ngớt tiếng máy bay ở trên đầu tiếng pháo địch kích từ ngoài biển vào tiếng bom ỳnh ỳnh - Thỉnh thoảng, một ngày trợn vẹn không có máy bay, mọi người thấy nhớ nhớ, thiếu thiếu...

Làm sao địch có thể gây được tình trạng căng thẳng ở đây, khi mà bom đạn trở thành điều không đáng nói trong cuộc sống?

Đêm qua, lúc đi lấy gạo, pháo ta bắn lên trời như pháo hoa đỏ rực cả một góc trời - Còn buổi chiều, phía ấy rực lên một màu chói lọi - Đúng là bom đạn không thể giết được chất thơ của đất nước. Ở nhà lá dài chứa gạo, hồi chiều máy bay lượn quanh mãi, trời vừa sập tối, ngôi sao Hôm cô độc của Như Anh vẫn hiện lên, nhoe trong sương, nhưng người ta vẫn nhận ra rằng: ngôi sao đó sáng và trong lắm - ở trên cái nền xanh biếc, chùm lá phi lao li ti sẽ du đưa một cách thần thoại. Cuộc đời vẫn như chẳng hề có chết chóc, có đau thương...

O Hồng (Nhu Anh và cả mình, ghét cái tên ấy lắm đấy!) cũng lạc quan và vui như chính đất này. Cái nốt ruồi nhỏ xíu trên má là “ưu điểm” của o đấy - có duyên thâm, và tế nhị. Mỗi lần o nói chuyện, mình phải bắt nhắc lại đến 4 lần mới thủng câu chuyện. O bảo: Các anh ở ngoài ấy ít đi bộ đội chứ trong này đi hết. Hợp chi đoàn bóí cũng không ra một người con trai. Mình bảo ở đó cũng đi chứ, và những người con gái cũng có chung 1 cảm nghĩ như vậy. O ấy bảo: Chúng em chỉ thích đi bộ đội, nhưng khám sức khoẻ không đủ nên phải ở nhà - ở nhà và đi dân công hoả tuyến. Mình trở mặt ngạc nhiên vì người ngồi trước mặt mình kia, che miệng khi cười và chẳng bao giờ đi làm về dám bước thẳng vào nhà khi có bộ đội ở trong. Lại là người có mặt trong chiến dịch đường 9, Khe Sanh - Trị Thiên... Lại là người công thương binh, tiếp đạn, là người thu dọn chiến trường...

Vậy là lửa khói của mặt trận đã bao trùm lên người O đó. Vậy là chính O đã là cô Thanh niên xung phong đẹp kỳ lạ trong bài thơ tuyệt diệu của Phạm Tiến Duật:

*“...Cái miệng em ngoa cho bạn cười giòn
Tiếng Hà Tĩnh nghe buồn cười đão đẽ
Anh lặng người như trôi trong tiếng ru...”*

O vẫn thùy mị, dịu dàng. O chẳng đánh đá như mình quan niệm về những o gái trên tuyến lửa. O chẳng có chút gì tỏ ra “sống gấp”. O vẫn thương nhớ người con trai đi bộ đội đã 2 năm rồi và đêm nay, o ngồi gập chiếc phong bì trắng muốt để gửi cho anh. Nhìn o, mình thấy yên tâm lạ

lòng, mình thấy tin tưởng lạ lùng ở những cô gái Việt Nam. Không, họ nhất định vượt qua cái khoảng cách ghê gớm của không gian và thời gian. Ngồi nói chuyện với o, mình rất hài lòng về cách đối xử chân thật, mềm dịu và đúng đắn. O gái này đây, là niềm hạnh phúc đáng gìn giữ và trân trọng của đồng đội mình đang chiến đấu ngoài tiền tuyến.

Mình nghĩ đến những thế hệ đã qua thời chập chững. Những người giờ đã già lão, đã cao tuổi ấy cũng có lúc họ là thanh niên như mình, một ông già, một bà lão giờ đây, đạo ấy họ cũng trò chuyện thế này. Rồi người đi, người ở... Thời gian chạy hết bao nhiêu chặng đường dài, để bây giờ đội quân chủ lực của quân đội, của đất nước là mình, là lứa tuổi mình...

Tụi trẻ đang vây quanh chiếc bàn kia, chẳng mấy chốc lại rụt rè, e lệ khi nói chuyện với nhau. Cũng hay, Như Anh nhỉ. Mặc dù chẳng có gì ẩn ý, nhưng họ vẫn phải rụt rè. Và cái rụt rè ấy mới đáng quý chứ - chẳng thể nào mua được và chẳng phải ai cũng có.

Mà lạ, các o ở đây hay chế giễu bộ đội ngoài ấy. Hôm nào bọn mình đi lấy củi là y như xấu hổ đến chết - chẳng phải bọn mình không gánh được củi kệt, hay không chặt được những cành khô. Nhưng rừng xa quá, vào chặt được gánh củi thì hết nửa ngày, phải vội vàng ra ngay kéo đói. Vậy mà, hề thấy anh bộ đội thấp thoáng lội qua dòng suối ở cửa rừng là các o lại bụm miệng cười - Như Anh chắc chẳng cười đâu nhỉ, Như Anh thương cơ - Còn các o này cười hoài. Lại còn hỏi: Các chú bộ đội chặt củi ở đâu, bảo

tui đi chặt với - Làm cho lính xấu hổ đến đỏ nhừ mặt. Quả thực con gái, hay nói chung dân ở đây, làm ăn giỏi thật, khoẻ hơn dân khu 3 nhiều - Quần quật suốt ngày đêm, giặc bắn phá là thế mà có coi ra gì đâu. Con trai đi bộ đội hết, các o phải làm tất cả công việc của nhà nông. Bởi thế, cái dáng lúi lúi, hơi thô, cục mịch của các o chỉ làm cho bọn mình thêm quý, thêm thương. Dĩ nhiên, các o chẳng nghĩ gì đến các o cả, các o còn thương hơn chú bộ đội gian khổ và vất vả nhất. Có lẽ chính cái tình cảm tốt đẹp ấy đã làm các o đỡ ngại, và nhất là làm các chú bộ đội gìn giữ cho các o, cho mình, gìn giữ tình cảm quân dân trong sáng và rất đáng ca ngợi.

Mình rất tiếc rằng Như Anh không sống trong khung cảnh này. Như Anh còn đang vất vả học tập, và những cảm dỗ mà Như Anh cần vượt qua chẳng phải dễ dàng. Mình rất tiếc Như Anh không ở gần mình như o gái Hà Tĩnh này, để mình được dìu dắt, hỏi han và âu yếm, chiều chuộng. Có lúc cứ nghĩ rằng Như Anh còn rất trẻ dại, còn ngây thơ quá đỗi mà mình cần phải che chở; Có lúc lại nghĩ rằng Như Anh là người dìu dắt mình vượt qua những chặng đường gian khó nhất - Có lẽ cả hai, ừ, đúng - Như Anh là như thế nhỉ?

Trong tay mình là chiếc quạt giấy, năm trước ngày 22-4-71, Như Anh đã âu yếm viết tên mình trên nan quạt - những nan tre mỏng mảnh xòe ra cho 7 con cò trắng muốt vỗ cánh đọc câu thơ của Chế Lan Viên:

"Và cánh cò lại bay hoài không nghỉ

Trước hiên nhà, trong hơi mát câu văn".

Thế là gần tròn 1 năm, chiếc thuyền căng tấm buồm xanh đi về trong giấc ngủ của mình... Cái quạt, theo mình hành quân từ những ngày đầu bộ đội, mấy lần định cất về mà lần nào cũng quên - Dường như là một sự cố ý - Quạt yêu quý nằm trong đáy sâu của ba lô, nằm trong đáy sâu của lòng mình, giờ đây đang dậy lên những làn gió mát - Hệt như hơi thở Như Anh, hệt như tiếng hát và những âm thanh đậm đà, xao xuyến cất từ trong trái tim em...

Sao mình lại viết những dòng này nhỉ - Mặc dù bao nhiêu lần khác, mình nhớ và nghĩ về Như Anh rất nhiều, da diết và băng khuâng... Cũng không rõ nữa. Chắc là mình muốn bù cho Như Anh vì ở trên, mình đã viết và nói khá nhiều về o Hồng, o gái Hà Tĩnh sống sung sướng hơn Như Anh và khổ hơn Như Anh. Ủ, mình không muốn và sẽ chẳng bao giờ dành cho ai khác trừ Như Anh yêu quý, những tình cảm tốt đẹp nhất và trong sáng nhất - Cứ mỗi lần gặp 1 người con gái, dù quen hay chẳng hề biết họ, cũng gọi cho mình nhớ đến Như Anh, nhớ đến người thương nhất và tin nhất của lòng mình.

Như Anh đã biết mình vào đây chưa nhỉ? Và Như Anh sẽ nghĩ gì, đã nghĩ gì trong những ngày mình đi xa? Ai có được niềm hạnh phúc mình hằng ao ước, hái tặng Như Anh những bông hoa đẹp và tươi mát nhất vườn, thơm nhất vườn? Ai nhỉ?

Nhưng thôi, cái đó chỉ là điều rất nhỏ. Chỉ mong mọi Như Anh thực sự học giỏi, làm được nhiều, cống hiến được nhiều. Có lẽ đó chính là niềm hạnh phúc chân chính nhất mà người ta hằng băn khoăn.

Những ngày mà mình nhớ rất nhiều đến các bạn cùng lớp cùng học với mình, cùng trường. Có người đi bộ đội đã hy sinh, có người còn ở tiền tuyến, có người ở nhà và có người đi học nước ngoài. Mỗi người một công việc quan trọng do đất nước phân công. Mình rất tin rằng mỗi người bạn ấy sẽ có lúc nhớ lại những mái trường các bạn đã đi qua, sẽ nhớ những kỷ niệm chẳng bao giờ có thể phai nhòa và những ước muốn xôn xao khi cửa đời rộng mở - Có thể mượn ý Tố Hữu mà nói ở đây: Ta chính là hôm nay và các bạn chính là mãi mãi. Nhưng làm sao có thể có tương lai đẹp đẽ khi không có những người hôm nay đang cầm súng, đang gian khổ đánh giặc. Riêng mình, hình như đây là một phần thưởng. Đi bộ đội, với mình không chỉ là đánh giặc. Được sống những ngày oanh liệt và vẻ vang nhất của đất nước, khi mà dân tộc ta đang thắng lớn và bước nhanh đến ngày thắng lợi hoàn toàn, mình phải viết. Phải viết với tất cả năng lực của mình có được. Phải viết với sự say mê, cố gắng hết sức của bản thân. Viết với bao nhiêu gửi gắm và tin tưởng của bạn bè đối với mình.

Mình rất khổ tâm và đau đớn vì chẳng viết được cái gì có hồn cả. Dòng sông chảy qua xóm làng đẹp là thế, với chiếc thuyền gỗ ngấm nước, những dải cát mơ màng mọc lơ lờ mặt nước, những bụi rong xoã tóc xanh cả sông... Chao ôi, giọng hò đầy thương, đầy nhớ trong đêm vắng trăng, đầy sao... Xóm làng sau một ngày thắng giặc như vậy đó. Mình muốn viết một cái gì, một bài thơ, một bài tùy bút về những điều tương tự như thế - Mà không khi nào hài lòng cả - Khi nào cũng chỉ là những cảm xúc sáo mòn và cũ kỹ. Những hình ảnh mất hết góc cạnh của cuộc

đời. Ý nghĩ của mình bao giờ cũng mơ hồ, hình thành không rõ rệt. Chỉ khẽ thoáng, khẽ chạm vào là biến đi đằng nào không sao giữ lại được. Đến một lúc tình cờ nào, nó lại hiện ra, rõ ràng, khúc chiết như những dòng chữ chính xác của một cuốn sách giáo khoa.

Các bạn đi học, có cái khổ, cái vất vả của người đi học. Không ai có thể sống thoải mái nếu người đó muốn thực sự có ích, muốn đóng góp một thành quả lớn lao cho đất nước. Phải nói rằng mình đã cố gắng rất nhiều, cố gắng rất nhiều để sống và làm những ước muốn mà thuở nhỏ mình hằng ao ước. Mình chỉ muốn làm tốt nhất, đúng đắn nhất, đầy đủ nhất câu kết luận của bài tập làm văn mình đã viết hồi học phổ thông. Chỉ muốn chứng minh đẹp nhất những điều mình đã nói với Như Anh yêu dấu trong những lá thư.

16.4.72

Hôm qua yên tĩnh, nhưng đây là đối với cái tỉnh Hà Tĩnh mình đang ở, còn đối với miền Nam và những miền đất nước khác thì vẫn chẳng có chút gì là yên tĩnh cả. 2 giờ sáng nay, máy bay địch tới bắn phá Hải Phòng bị bắn rơi 5 chiếc. Đặc biệt nhất là có 1 B.52. Như vậy, địch đã dùng B.52 ra bắn phá các thành phố lớn, tiến hành một bước leo thang ở miền Bắc. Ở miền Nam, thị xã Bình Long đã được hoàn toàn giải phóng.

Nhân dân tụ tập quanh người hàng xóm có chiếc đài bán dẫn nhỏ để nghe tin tức. Họ ngóng tin như 1 giá trị

thần không thể nào thiếu được - Và ở họ có một sự nhạy cảm rất đáng quý về chính trị. 13 giờ, địch ném bom ở Kỳ Anh, phía Tây - thì 14 giờ, họ đã biết rất chắc chắn. Rất chính xác. Ai cho họ biết được những tin tức ấy nhỉ? Bà cụ toàn hỏi mình tin tức: Mình thì mù tịt, chẳng biết gì cả. Không phải bộ đội là được biết hết tin tức chiến trường đâu. Họ cứ tưởng: có tin gì mới ở chiến trường là bọn mình lại được tập hợp để nghe báo cáo ngay. Thực ra, nguồn tin tức mà bọn mình nghe là mẩu báo của tiểu đoàn và cái đài Lido của ông cán bộ. Trong khi người dân còn có biết bao nhiêu nguồn tin via hè phần lớn là chân thực nhất.

Phải nói, ở mỗi người sống trên đất Hà Tĩnh, đều có một mối quan tâm đáng quý đối với đất nước. Họ lo lắng cho vùng bị bom đạn địch tàn phá. Họ lo lắng cho cả những vùng họ nghĩ rằng địch sắp đổ bộ - Đây là nơi đầu tiên mình thấy sự căm thù, khinh bỉ kẻ thù của dân tộc dữ dội nhất, mạnh mẽ nhất. Nghe tin địch đã đổ bộ xuống cầu Hàm Rồng, mọi người hỏi nhau để xác minh sự đúng đắn của nguồn tin ấy. Nhưng họ hỏi mà bên trong họ không tin. Làm sao địch có thể đổ bộ xuống đây được. Ở đó, chúng nó ăn cướp gì được. Dân thì không có gạo, chỉ nhiều khoai - Những cụ già Hoàng Hoá - Thanh Hoá sẵn sàng cho chúng ném khoai!

Sự quan tâm đến vận mệnh đất nước ở đây gắn liền với nỗi lo lắng của bản thân mỗi người và gia đình. Bởi vậy, điều đó cũng là phải thôi, điều đó cũng hợp logic thôi.

O Hồng chiều nay bắt đầu đi dân công hoả tuyến ở

Quảng Bình. O dọa ở nhà là phải làm cơm tiền đi - Vì vào trong đó, o sẽ khám bộ đội và nhất định sẽ đi trong đợt này. Bà cụ lo cuống, và cứ vừa sửa soạn cho o đi, vừa mắng - Nào là: cái ngữ mày mà đòi đi bộ đội, đòi đi vác đạn cho pháo... Nào là nó chỉ bắn dọa cũng sợ rồi... Còn o ta, cứ tỉnh bơ. O bận rộn ra sông gội đầu và giặt cái áo xanh o hay mặc. Nó đã cũ và bạc trắng ở vai áo - O ra ngõ vịn đôi quang gánh bằng những sợi mây trắng nõn còn dính nhựa - Cả nhà ăn cơm rồi mà o còn đứng đó, o làm mê say, o mặc những cơn gió mùa hè thổi tung những lùm lá tre... Minh đi ăn cơm và hỏi: O Hồng không ăn cơm để chiều đi à... O cười ngượng nghịu... Minh giặt mình vì bỗng nhận ra rằng o còn nhỏ quá. O nhỏ như một em bé cấp hai. Và sự thật o chỉ mới là học sinh lớp 6. Dưới lớp tay mình là tờ bìa màu xanh hơi cũ - Cái bìa sách có dòng chữ "*Trường cấp 2 Cẩm Lạc - lớp 6B - Lê Thị Hồng - Năm 1971-1972*" - Có phải o không? Đã tẩy đi dòng con số 1971-1972- Không, o đừng ngượng - năm nay o 16 hay 17 tuổi rồi, o chẳng đi học nữa - Bộ đội chẳng chê o học dốt đâu, bộ đội 12 năm đi học, sung sướng hơn o nhiều, và hiểu nỗi khổ của người không được đi học.

Vậy là o gái Hà Tĩnh này lại đi vừa lớn dậy, vừa thôi học mấy tháng thôi, mà cuộc đời đã phong phú lắm, đã đẹp lắm rồi - Mà cuộc đời o đã có bề dày và cả bề sâu nữa. O đã và sắp đi hoả tuyến - O đi thanh thảo, hào hứng - O tung tăng đi đến chiến trường...

Rất lạ, o nhắc mình nhớ đến Như Anh rất nhiều - Sao Như Anh không là một o gái Hà Tĩnh thế này để hôm nay

mình được bịn rịn chia tay và hẹn gặp Như Anh ở chiến trường? Mà đây lại chỉ là một o gái khác lạ, mình không muốn nói gì với o cả - chỉ thăm chào thôi. Chỉ mong o chóng lớn, trưởng thành trong thử thách ác liệt của tuyến lửa và trở về như hàng nghìn cô gái khác. Để lại nỗi ngán ngơ cho đời như bài thơ ca ngợi các o...

Như Anh học giỏi không? Như Anh học giỏi không? Như Anh có được chứng kiến, được biết những con người, những cô gái trẻ, yêu đời đang làm thay cho Như Anh, cho các bạn Như Anh ở nhà học tập - Phải đấy, họ sung sướng hơn Như Anh và gian khổ hơn Như Anh cũng chính là ở đấy. Họ hạnh phúc hơn Như Anh cũng chính ở trận tuyến này.

Mình chẳng muốn nói Như Anh và các bạn Như Anh phải chịu ơn những cô gái đi trên đất lửa - Họ cũng như Như Anh chỉ làm nhiệm vụ quan trọng mà đất nước trao cho. Nhiệm vụ nào cũng vẻ vang, cũng gian khổ cả. Mình rất hiểu Như Anh, rất hiểu rằng Như Anh mong muốn và đang cống hiến sức lực của mình cho đất nước. Rất hiểu rằng Như Anh không bao giờ muốn trốn tránh những nơi gian khổ, ác liệt, nơi cái sống và cái chết đang giằng co nhau... Mình chỉ muốn nhắc Như Anh rằng: Như Anh à, các o gái này có thể mất đi lắm. Còn Như Anh và các bạn thì chắc chắn sẽ tồn tại, sẽ sống, bởi vậy, nhiệm vụ của Như Anh rất nặng nề, phải làm tiếp những gì mà người ở chiến trường không sao làm được - ở chiến trường này, ta đã thắng và thắng to! Còn ở chỗ Như Anh, ta chưa thắng lớn - Nhiệm vụ của Như Anh nặng nề như thế...

Tất cả những điều đó hẳn Như Anh hiểu rõ và sâu sa. Hẳn Như Anh sẽ biến những suy nghĩ dằn vặt mình đang sống bình yên khi đất nước đang gian khổ thành quyết tâm lớn nhất để học giỏi, thật giỏi - Mình tin tưởng ở điều đó và mong chờ những tin vui nhất.

Mình sắp vào rừng, 1 giờ trưa. Chiều nay đi lấy gianh về làm bếp - Chắc là phải vào sâu và tối mới về được. O Hồng đi rồi, chắc chẳng còn được gặp mình nữa - Mình ở đây không lâu rồi lại chuyển. Nghe đồn như vậy. Nhưng chắc rằng mình khó quên o. Người con gái bình dị trên đất Hà Tĩnh, cô thanh niên xung phong mà Phạm Tiến Duật hằng ca ngợi.

Hôm nay, máy bay ra ít, nhưng có ra và không yên tĩnh như đêm qua. 9 giờ đêm qua, báo động di chuyển, như ở chiến trường vậy. Mình chợt nhớ rằng: ở đây có 1 điều đặc biệt là nhiều chó. Chó sủa ran khi có người qua đường và cũng làm ầm cả xóm khi ở sân kho. Bộ đội vỗ tay hoan hô những người được tuyên dương (!). Buồn cười thật.

Y và anh Tr. đi chợ, mình định viết xong thư rồi đi, nhưng lại bận. Nó bảo chợ không thú vị lắm, mà có khi còn đắt - Y định mua một con cua bể lớn về nấu bát canh cua cho tiểu đội.

17.4.72

3 giờ chiều nay lại hành quân đến thị xã Hà Tĩnh để chuẩn bị diễn tập. Mỗi người mang lương thực đủ 4 ngày ăn. Giao liên bảo rằng từ đây đến đó khoảng 30 km. Toàn

E tập đánh quân đổ bộ. B trưởng và D trưởng đã ở đó rồi. Sáng nay, mình đến C18 lấy đôi acqui, đã thấy bên đó rậm rịch chuẩn bị đi, dây điện thoại đã cắt ra rồi.

Buổi sáng, mình được phân công đi lên E. Nghe a. T chỉ đường thì thấy sao mà đơn giản thế - "Đến cái khe củi của cao điểm 50 - Rồi sau đó đi 200m, rẽ tay trái, qua chiếc cầu,v.v... Hỏi thăm xã Cẩm Sơn. Ai ngờ, qua khỏi điểm cao 50, chỗ ấy có pháo 37 trực tuyến, là lạc quách - ở vùng này, xã Cẩm Sơn chính là 3 xã hợp lại - Mình đi vòng quanh, qua tất cả các C trực thuộc rồi mới đến Đoàn bộ và theo đường dây về C18 - Đoạn đường không phải 5km mà lại gấp 2, gấp 3 lần. Nắng to, gắt và chói chang, đường không có một bụi cây nhỏ, không có một vũng nước. Ngẩng đầu lên thì trời xanh ngắt ngàn, cái màu xanh đến thương, và những đám mây trắng xốp. Từ hôm đến đây, hôm nào mình cũng say mê ngắm núi mà hôm nào cũng thấy đẹp, thấy lạ. Núi ở gần xanh màu lá cây rất trang nghiêm. Nhưng càng xa thì càng nhiều mây và sương phủ - Có một lớp màn rất mỏng choàng từ ngọn núi - Cái màu lơ lơ như nước luộc trai, nom thật dịu. Quả là núi non ở đây nên thơ thật.

Mình ngẩng nhìn trời và xuýt xoa tiếc vì không đủ sức khỏe đi học lái máy bay. Cả E hôm khám chỉ được có 1 người - Huy được về Hà Nội 1 tháng, điều dưỡng ở Bệnh viện 10. Thời gian đó nghỉ ngơi và kiểm tra sức khỏe. Nó đạt hết, vượt qua hết các phòng "ác liệt" và sau cùng bị loại vì viêm họng - Bọn mình tiếc thay cho nó. Từ các E các F, chọn được 13 đứa, chỉ còn 3 đứa ở lại khám tiếp để 29-4

này có đột đi Liên Xô. Mình nghe xong mà cứ ao ước hoài. Giá mình đủ tiêu chuẩn sức khoẻ, được đi học, chắc chắn sẽ gặp được Như Anh trên đất lạ và từ đó bao nhiêu mơ ước bé nhỏ, buồn ngủ và viễn vông cứ quay cuồng trong óc...

Bỗng giật mình ngượng nghịu - Ô kìa, sao mình lại thế nhỉ? Mình chẳng đã từng ao ước được đi bộ... binh hay sao? Đi bộ binh là đi đất, anh bộ đội đi đất và gắn bó với đất này, gắn bó với người dân sống ở đất này. Mình chẳng đã từng ao ước và nói với Như Anh rất nhiều về hạnh phúc lớn lao mà Như Anh không được hưởng là: chính bản thân mình được sống chiến đấu trên trận tuyến giáp mặt quân thù, trong những ngày ác liệt nhất của đất nước. Thế mà bây giờ định đi đấy, ao ước đi học nước ngoài 6,7 năm đấy. Khi về thì hết Mỹ rồi còn gì nữa, tha hồ bay bổng trên trời nhé. Thật xấu hổ và hèn kém biết chừng nào! Sao mình không có được suy nghĩ như Vương Đình Cung, anh được chọn đi học rồi, nhưng vì đơn vị sắp bước vào chiến đấu, vì anh không muốn để lỡ cơ hội được tiêu diệt giặc, nên anh đã từ chối và đi vào cuộc chiến đấu một cách tự giác và đáng phục vô cùng.

1h30 rồi. Đơn vị đã tập trung nghe phổ biến kế hoạch chiều đi. Bận rộn quá.

14h30. Nghe tin máy bay địch bắn phá Hà Nội. Mình nghe đài buổi trưa được biết địch cho nhiều tốp máy bay đến ném bom vào nội thành và cả ngoại thành Hà Nội. Pháo Đội Cấn, bãi Phúc Xá - Khoa Hoá của trường mình sơ tán ở bãi Phúc Xá, không hiểu có làm sao không. Cả ở đất

làm vòng O Cách, Gia Lâm nữa - Bao nhiêu người đã chết? Bao nhiêu ngôi nhà đã đổ? Thế ra không chỉ trong này địch mới bắn phá mà chúng đã mở rộng các cuộc leo thang man rợ ra khắp miền Bắc. Hôm qua viết một lá thư về nhà kể chuyện giặc ném bom ác liệt ở "tuyến lửa", cứ tưởng ở nhà bình yên lắm - Ai ngờ ở đâu cũng là đất lửa cả thôi - Và lá thư chưa gửi ấy đã trở thành lạc hậu.

Vượng và B. ở Đội Cấn, không hiểu có sao không? Báo và đài báo, chết có 8 người, bị thương 25. Nhưng chắc là nhiều hơn thế. Bọn lính Hà Nội bần chòn lắm, và rất lo cho gia đình, rất lo cho thành phố.

17.4.72

19 giờ. Nghe ồn ào ở sau nhà mới chạy sang xem. Hoá ra tụi lính đi xuống sông đã thấy 1 đàn lợn lòi con ngủ muộn trong bụi cây dại um tùm ở ven sông. Không hiểu tại sao chúng nó từ trên rừng lại lạc xuống tận đây mà ngủ quên đi mất. Lợn lòi chạy rất nhanh, luồn qua những hàng rào gai, hàng rào đuối và dây mây, chạy ngang sân nhà. Theo sau là bộ đội hò hét inh ỏi. Mãi sau mới tóm được 1 chú lợn và một quá người ta dừng lại, bỏ lại những con kia chạy thoát. Chú lợn lòi con con, khác nhiều so với lợn nhà. Nó không ù ì và "ngu như lợn" nuôi ở trong chuồng. Ông già buộc chân nó bằng sợi dây thừng rất chắc, và nó chẳng eng éc gì cả, nó chỉ giãy giụa thôi, còn thì ngoan lắm. Con lợn rấn chắc, chạy nhanh và luồn qua hàng rào rất gọn. Bộ lông thì rất đặc biệt: không đen nhánh hay trắng bạc, hay loang lổ như lợn nhà; mà bộ lông hết như một chiếc áo tù,

có những vết dài kéo từ đầu đến đuôi, màu nâu tím. Máy anh lính tán: Có lẽ vì nó khoác áo tù nên mới bị bắt thế. Thằng tù binh còn rất trẻ con. Hấn chưa lòi ra chiếc răng nanh đáng ghét như cái tên của hấn! Không sao bắt tù nhỏ nó còn đỡ phá. Những nương sắn đẹp hung trên đồi, trên núi kia bị tụi này xuống phá phách hỏng nhiều. Mỗi lần vào rừng, vạch lau đi, bọn mình đã thấy những ống dài và hôi hám - lối đi của lợn rừng.

Bọn mình vào rừng mà cứ nghĩ mãi đến những con lợn ấy. Kể ra đi lấy gianh thế này, chỉ có trong tay một cái liềm cùn, một cái đòn sóc nhọn 2 đầu và một ít dây rừng nếu lỡ có 1 đàn hổ, báo hay 1 đàn lợn lòi từ trên núi lao xuống thì chẳng phải dễ dàng mà thoát được! Nhưng nói vậy thôi chứ sợ quái gì. Mình là con người ắt phải thắng hết mọi súc vật mọi rợ trong rừng hay ở đâu đi nữa. Đây là ý kiến của các o gái Hà Tĩnh khi nghe bọn mình than thở dọc lối vào rừng.

Kể ra, hôm nay mình cảm thấy hơi buồn, hơi nản vì các o gái Hà Tĩnh. Có lẽ đây là quan niệm mới về các o. Đến đây được mấy ngày rồi, và quan niệm của mình về các o vẫn là tốt đẹp, cảm phục và thầm biết ơn. O Hồng ở nhà mình trú quân thật thùy mị, nét na. Nhưng 3 cô gái bọn mình gặp trong rừng hôm nay thì thật là kinh khủng, mình đi trước cả toán mà vẫn phải né sang một bên để nhìn rõ mặt các o. Mình không muốn và không thể viết được tất cả hay một phần rất nhỏ những mâu thuẫn của bộ đội và các cô vào đây được, vì nó tào tợn, nó thô lỗ và trần trụi quá. Trước kia khi ở nhà nghe người ta bảo rằng:

Con gái khu 4 thiếu thốn tình cảm một cách kinh khủng, nên họ thường đòi hỏi một cách thẳng thắn. Mình không tin. Làm sao người ta lại có thể chai sạn đến mức như vậy được, nhất là “cái chủ động” lại thuộc về người con gái. Bọn mình 5 đứa, đi lấy gianh. Vừa đến cửa rừng thì gặp 3 cô. Các cô còn trẻ. Nghe tiếng cười các o rúc rích sau lùm cây mua cao lớn, bọn lính cứ tỉnh bơ - Cái tỉnh bơ của lính quân khu 3, dường như nói rằng: việc các cô cười thì cứ cười - việc chúng tôi đi thì cứ đi thôi và chẳng chút gì dính líu đến nhau. Nói vậy thôi chứ lính vẫn nghe, vẫn chú ý nghe và bình luận tiếng cười ấy. Nghe ghê ghê - Bọn mình thống nhất với nhau như thế - Và im lặng đi qua. Nhưng rồi các o cứ bám lấy, cứ bám lấy và tha hồ thả trí tưởng tượng bay loạn xạ - Các o nói đến tình trạng “con trai phân phối” của khu 4 - Các o từ gọi bọn mình là chú rồi chuyển sang gọi anh tự lúc nào. Các o gọi cảm một cách thô lỗ và cảm thấy rộn rơn khi nghe tiếng cười the the ấy.

Lẽ ra mình thấy Hà Tĩnh đáng yêu hơn, khi không gặp 3 cô gái ấy, 3 cô gái quái quỷ ấy. Các cô cứ đòi “tự do” ở trong rừng và thật đáng sợ khi 1 trong các cô gái đã trả lời bộ đội khi Q. bảo các cô dẫn tới chỗ có gianh. Cô ấy bảo: Khu 4 có “tục lệ” vào rừng mà có 2 người con trai và con gái thì phải cởi hết áo quần (!). Thật kinh khủng quá! Mình cảm thấy nửa ghê ghê, nửa lại thương hại các cô. Ở đây rừng vắng, và ở chỗ vắng ấy nên người ta mới điên như vậy hay sao? Và không hiểu, o Hồng thù mị, rụt rè ở nhà có lúc nào lại trở nên điên dại như thế hay không?

Đây là những cảm giác khi mình đứng trên núi cao nhìn xuống thấy bóng áo lót màu trắng của các cô gái,

nghe tiếng hò sông Lam của anh bộ đội nhỏ li ti đang men theo sườn núi và nhìn ra xa tít tắp, biển đang dâng lên mênh mông...

18.4.72

Hành quân lúc 16h30 đi diễn tập. Đó là đợt 1 của thời kỳ diễn tập dài toàn E. Thăng Y bảo, 6 giờ tối mới đi, nên mình cứ vào ra mãi - Ai ngờ 4h30 chiều đã đi rồi. Bỏ quên cả lựu đạn, bỏ quên cả xẻng và ba lô thì buộc chưa chặt. Lúc cả đơn vị đi hết cả rồi mình mới đuổi theo. Một nhòai người. Buổi sáng vừa lên C18 nạp acqui, buổi chiều lại đi ngay. Nắng rất gắt và chói. Mặc dù mình đã gửi tất cả sách vở, chăn, áo rét ở chỗ tạm trú quân, mà ba lô vẫn nặng, 15kg gạo. Sau đó đeo hộ T. hai bao gạo, một khẩu súng - Cộng tất cả cũng đến 30 cân có thừa!

Lần hành quân này đi thật rời rạc, cả D đi thành mấy tốp lẻ tẻ, lẻ tẻ, và mọi người đều mệt ngay từ những phút đầu tiên. Nắng Hà Tĩnh, nhất là khoảng 3, 4 giờ chiều, nắng gắt kinh khủng, như thiêu như đốt, hoa cả mắt và đầu thì cứ ong ong - Con đường nóng nực mùi phân trâu và lầy lội khi trời mưa, thì hôm nay trời nắng, cứ bụi lấm lên và khét lẹt - Cây cối thì không, cả hơi nước bốc lên từ con sông ngay cạnh đường cũng không đủ làm dịu bớt làn không khí nóng nực và bức bối ấy. Mới đi được vài Km mà rất nhiều người đã bị gục xuống rồi. Nhất là bọn B vận tải, cứ đầu trần, chân đất nằm thõng dưới nắng hè. Thật thế, mỗi lần hành quân là một lần thử thách rất căng thẳng. Nếu

như ai không có nghị lực, không đấu tranh thắng nổi sự căm dỗ nghỉ ngơi thì nhất định người đó không thể bám sát được đồng đội. Đã hành quân thì không thể nào nhẹ nhàng được. Mình thấu hiểu rất rõ điều đó - Bao nhiêu lần hành quân, và lần nào mình cũng rất tự hào rằng: mình không hề bị rớt lại, không 1 lần nào mình nhờ vả đến ai đeo hộ và lần nào mình cũng đeo vượt tiêu chuẩn yêu cầu. Không phải nhờ cái thân thẳng người to kềnh càng. Không phải nhờ đôi chân "cầu thủ" như bọn nó thường nói - Chẳng phải đâu, lần nào cũng nặng, lần nào cũng phải cố, cũng phải đặt yêu cầu rất cao cho mình. Không được lùi bước, không được chậm lại, và phải đi đến cùng. Chỉ cần có một ý nghĩ nhỏ: giá như bỏ bớt được cái này, cái kia thì nhẹ hơn - Chỉ cần có một ý nghĩ nhỏ như vậy thôi là cảm thấy cái khối sau lưng kéo thít vào vai và rất khó đi đến đích - Là phải cố gắng rất nhiều mới xua được ý nghĩ tiêu cực ấy! Lúc nào mình cũng tự nhủ: không thể nào khác thế được, còn phải đeo nặng hơn, đi dài và nhiều hơn nữa - Suốt dọc đường hành quân, không phải lúc nào cũng cảm thấy nặng nhọc và gian khổ. Mình hay đọc thơ, làm thơ, làm thơ trên đường hành quân. Và chính những lúc tâm hồn mình mơ mộng với những vần thơ êm dịu hay da diết, tự dung thấy thân mình nhẹ bỗng, tưởng chừng mình có thể bay lên được và chẳng cảm thấy chiếc ba lô nặng kinh đang đè dí hai vai - Nhất là những lúc nhớ Như Anh, những lúc đọc thơ cho Như Anh nghe và làm thơ tặng Như Anh - thì cảm thấy say thực sự và cứ ao ước con đường ấy dài ra vĩnh viễn, thì mọi khó khăn, gian khổ sẽ trở thành niềm hạnh phúc rất tự nhiên:

*“Khoảng trời em mưa thua bóng mây
Mưa khó hiểu như tình ta buổi ấy
Con mưa giận, con mưa thương biết mấy
Nhớ nhưng gì mà ướt áo người xa...”*

Đây là “Khoảng trời em” của Quang Huy - “Mưa khó hiểu như tình ta buổi ấy” thì chán, Như Anh nhỉ - TA nên chữa lại là “Mưa thủ thủ như lòng em buổi ấy” thì hơn...

Cứ thế, cứ thế, ta đi hết chặng đường hành quân, và chính trên những chặng đường ấy mà nảy nở ra những tứ thơ, những tứ thơ chưa hay, nhưng thật - Vì nó sinh ra trong mồ hôi và axit lactic...

*“Anh đã đi con đường ấy chưa?
Đường tôi đi đỏ bừng sắc lửa
Màu cây xanh chẳng có đâu, chỉ có màu quân phục
Khiến bước hành quân cứ bồn chồn thôi thúc
Như mỗi lần ta nhớ tới miền Nam...”*

(Trên đường tôi đi)

Đi trong đêm khuya, những anh bộ đội hay tìm ngôi sao Hôm cô độc, một tinh cầu chói lọi. Sao Hôm thường mọc cách tầm tay với mặt trăng hiền dịu. Mấy đêm sáng trăng, đêm nào cũng vậy, mặt trăng lên, là thấy sao Hôm... Sao Hôm mọc từ lúc trời còn đỏ mờ, rồi xanh dần ánh thép, và khi bầu trời xanh màu mực cửu long thì ngôi sao mới sáng tỏ làm như đôi mắt em thao thức theo anh trên đường gian khó. Người ta tìm những chòm quen thuộc của

làng quê Việt Nam. Chòm Đại Hùng và Tiểu Hùng tinh cho người tìm phương Bắc, ngôi sao Bắc đẩu như ánh sáng của em tụ lại từ xứ Tuyết xa xôi. Và ông thần nông tựa lưng vào bờ sông sao sáng rực nghĩ về đất nước, bỏ mặc con vịt bơi hoài trên dòng nước sóng sánh sao sa. Mình bỗng nghĩ tới 1 điều: Cả khuya trời cũng bộn bề những công việc nhà nông - Đất nước khổ đau và nghìn năm lẫn lộn với ruộng đồng, người ta chỉ còn nghĩ đến gầu dai, gầu sòng, chỉ còn nghĩ đến vụ cấy qua các chòm sao mơ mộng... Cả những năm tháng lửa cháy chống ngoại xâm đã để lại trên trời chòm sao Tráng sĩ, gài thanh kiếm ở ngang sườn...

Mình hay nghĩ vu vơ như thế về các ngôi sao. Các dân tộc khác mơ mộng hơn chẳng khi họ nhìn sao Hôm là Thần vệ nữ, người con gái đẹp tuyệt vời đem tình yêu cho thế giới. Còn dân mình, thì sự tích về những ngôi sao cũng chỉ là những bài ca cảm động về tình anh em, về tình đồng đội...

Mình bảo với Y: Nhất định sẽ viết về những ngôi sao trong Nhật ký, Y buồn cười lắm. Nó bảo: Ngôi sao thì có dính líu gì đến Nhật ký mà mình cũng viết. Y nó viết Nhật ký ít thôi, rất ít là khác, chỉ thỉnh thoảng nó mới vội vã và cầu thả vào một cuốn sổ tay nhỏ xíu. Nó bảo Nhật ký chỉ nên ghi lại những ý nghĩ táo bạo và độc đáo, tiêu biểu nhất trong 1 ngày hay trong vài ngày. Những ý nghĩ đó đủ để gọi lên một cảnh đời rực rỡ, một ngày sống đáng ghi nhớ hay đủ gọi lên một quan niệm sống. Và cao hơn, đủ hiện lên một con người.

Mình không tin lắm vào ý nghĩ và lời nói ấy của nó. Ước muốn của con người thật khôn cùng. Làm sao mà chỉ cần một vài dòng nhỏ những suy nghĩ thôi mà có thể thể hiện được những điều phong phú như thế. Không thể nào chỉ với những suy nghĩ, cho dù những suy nghĩ có tính chất triết lý sâu xa có thể làm trọn được trọng trách ghi nhận lại được cuộc sống của một con người. Mình đã đọc Nhật ký của nhiều người. Mình cảm thấy rằng: Nếu như người viết Nhật ký là viết cho mình, cho riêng mình đọc thì cuốn Nhật ký đó sẽ chân thực nhất, sẽ bề bộn và sẫm uất nhất. Người ta sẽ mạnh dạn ghi cả vào đấy những suy nghĩ tồi tệ nhất mà sự thực họ có. Nhưng nếu Nhật ký mà có thể có người xem nữa thì nó sẽ khác và khác nhiều. Họ không dám nói thật, nói đúng bản chất sự kiện xảy ra trong ngày, không dám nói hết và đúng những suy nghĩ đã nảy nở và thai nghén trong lòng họ. Mà đó chính là điều tối kỵ khi viết Nhật ký - Nó sẽ dạy cho người viết tự lừa dối ngòi bút của mình, tự lừa dối lương tâm của mình.

Người ta viết Nhật ký có rất nhiều phương pháp. Và mỗi người tùy theo ý thích và sự quen thuộc của mình mà ghi chép. Có người chỉ thích viết ý nghĩ, có người hoàn toàn ghi những sự kiện nhỏ nhặt hàng ngày. Còn mình, mình không biết thế nào, có lẽ vừa ghi những sự kiện, vừa ghi những suy nghĩ - Nhiều lúc cũng khó mà phân biệt đâu là suy nghĩ, đâu là sự kiện. Và sự trộn lẫn ấy là một điều rất quý. Không hiểu mình đã ghi vào Nhật ký bao giờ chưa, rằng L. Tolstoi bao giờ cũng nhanh chóng tìm thấy một ý nghĩa nào đó từ trong những sự vật và sự việc hàng ngày. Việc rút ra những ý nghĩa từ trong hiện tượng ngay

tức khắc có một tác dụng rất lớn lao - nó cho phép người ta tìm thấy và nắm chắc bản chất sự vật và không sa vào cái vụn vặt, không bị choáng trước những hình thức màu mè ở bên ngoài. Mình ao ước như thế, ao ước mình có được cái năng lực thú vị ấy để sống sao cho đẹp và sâu sắc.

Nằm trên cánh đồng khuya, trên đường hành quân, mình và Y nói đến những điều như thế. Còn a. Mười thì chú ý nhiều quá đến số lượng những trang Nhật ký. Càng ngày mình càng hiểu rằng số lượng lớn không phải điều khó làm. Phải, chính Như Anh đã kể cho mình nghe về cô gái hoạ sỹ Nga mới 16 tuổi đã để lại hàng vạn bức vẽ cho đời. Phải nói rằng, số lượng cũng là 1 điều đáng kể, làm sao để cho rất nhiều trang đấy, mà không trùng lặp, mà mỗi ngày thực sự là một ngày mới, đẹp đẽ và tốt hơn ngày hôm trước. Nghĩ đi nghĩ lại thì vấn đề chủ yếu vẫn là anh viết Nhật ký để làm gì? Anh có lấy Nhật ký làm người bạn đường nghiêm khắc và tốt bụng để đưa đường cho anh. Hay là anh lấy Nhật ký làm đồ trang sức, làm một cái gì đó để khoe khoang. Hay tệ hơn, làm một cái bô để trút vào đó những lời than thở, những suy nghĩ giả tạo, nhằm lấp điếm cho một con người giả tạo, sống rất tồi, rất nghèo nàn mà cứ tưởng mình phong phú và bận rộn lắm với công việc hàng ngày...

Trở lại với những chặng đường hành quân, nghĩ đến những khuôn mặt nhễ nhại mồ hôi, đỏ bừng và nặng nhọc cất bước. Trong lòng bỗng dội lên một niềm thông cảm sâu sắc. Cuộc đời bộ đội gian khổ thật, thật gian khổ (và đây chưa nói đến sự hy sinh). Không gian khổ và khó khăn thì

tại sao, toàn những người con trai khoẻ mạnh, trẻ, sung sức và hăng hái mà phải chịu ngã xuống dọc đường mà thờ - Mệt lắm, nhất là đeo nặng. Ban đêm, sang đò, đeo ba lô đứng trên đò, trông tránh và ba lô nặng kéo ùm cả người xuống sông. Những lúc hành quân nặng nhọc nhất chính là lúc người ta hay gắt gỏng với nhau nhất và cũng chính là lúc người ta thương nhau nhất. Người ta thương nhau và san sẻ cho nhau chút nước trong bi đông, đeo hộ nhau một phần nặng nhọc. Không thể nào nói hết được, vì cái gì cũng rất tế nhị và mới đáng yêu làm sao. Dành cho đồng đội một chỗ nghỉ tốt, một mảnh chăn, một tấm tăng lành. Dành cho bạn một chiếc hầm đào dở, dành cho bạn một khoảng thoáng khí đến chỗ tạm dừng chân - Trời ơi, tất cả những điều đó, trong khung cảnh đó, mới đáng yêu, đáng quý làm sao - Nhất là nỗi lo lắng, đáng tất tưởi khi có người rút lại phía sau, cần phải đi tìm... chỉ có trong hàng ngũ quân đội mới có được những điều tốt đẹp đó chăng?

Ban đêm sang đò và vào nghỉ tạm ở nhà dân - Xã Cẩm Duệ, Cẩm Xuyên (Đi hơn 20km rồi mà vẫn Cẩm Xuyên!) A2W ở nhà ông cụ đã già rồi, 78 tuổi. Mệt quá, lăn luôn ra giường ngủ. Minh, Huệ, Y nằm cùng một giường. Minh nằm trong cùng và khi gác chân lên cái hòm gỗ dài kê sát tường, mình mới biết là 1 chiếc quan tài - Ông cụ già rồi, đã "may sẵn áo" để chờ ngày chết đây! Dạo ở nhà mà thấy thì sợ chết khiếp đây. Mà bây giờ thì cảm thấy bình thường hết sức - Tuổi trẻ và sự già lão!

Ở đây còn rất nhiều người già. Mình đến mấy nhà xung quanh đều thấy những chiếc quan tài xếp chồng chờ

đội. Gia đình nhà nọ có đôi vợ chồng già, ông cụ tóc bạc như bông pha trò bảo mình rằng, suốt đời, 2 ông bà sống hoà thuận với nhau, lúc cưới nhau, ông bà may một đôi gối cưới và bây giờ, sắp gần đất xa trời, ông bà lại đóng đôi quan tài chồng lên nhau. Ông cụ cười bảo rằng: Cả đời ông đã "ở trên" bà, nên ắt hẳn chiếc quan tài ở trên sẽ là của ông! Mà cũng đúng, con trai thường chết sớm hơn con gái. Thật tiếc vì khi ông cụ nói chuyện với bọn mình, bà cụ sang xóm bên chơi không có nhà - Không hiểu nếu có bà cụ thì cụ ấy có thái độ thế nào?

Dòng sông Ngân Mộ (hay Ngân Mậu gì đó, mình hỏi rồi mà không sao phân biệt được tiếng nói ở đây) chảy qua đây giữa hai bờ cây xum xuê, xanh thắm cả lòng - Dòng sông chảy nhẹ và sâu - Những dòng sông động đậy của Hà Tĩnh sao đáng yêu kỳ lạ, nó làm mát đi rất nhiều cái nắng khổ sở của miền Trung và cái gió Lào khô cháy da thịt... "Em như bài thơ, em như dòng sông" - Thăng bé ngồi vắt vẻo trên cây sung nghiêng xuống dòng sông mà thì thầm như thế, những đợt sóng dài âu yếm lăn đều đến phía trời xa, chở đi cả tiếng nói, cả cái bóng xanh nghịch ngợm của nó... Người ở xa ơi, em hãy nghe nhé, dòng sông nên thơ này sẽ nói cho em nghe tất cả tấm lòng anh... Sao năm nay em chẳng chờ anh ở bến sông xa vắng này? Năm nay em đã ở đâu rồi? Cái cửa sơn xanh của Thư viện thành phố có đôi bạn nào hẹn chờ nhau ở đấy? Đêm nay anh không ngủ được đây, anh nằm trên chiếc quan tài gỗ mộc và đọc cái thơ, cái mộng của lòng em - "Lịch thiên nhiên - Bốn mùa" - Đây là mùa hạ em ơi, em đã lật đến trang thứ bao nhiêu rồi, tác phẩm của Prítsvin?

Mình không muốn ghi lại thêm một ngày giặc ném bom Hà Tĩnh nữa - Buổi trưa nằm ngủ mà nào có ngủ được đâu - Những cây cọ xoè ô xanh che giấc ngủ, nằm trong vũng mà nghĩ hoài, mà thương hoài, thương từ cái gân lá xương xương, thương cả mảnh trời xanh nhỏ tí xíu qua vòm lá mà cũng bị rạch nát bởi đường bay của giặc - Đất nước, có bao giờ được ngủ yên đâu!

19/4/72

Thạch Hương - Thạch Hà - Hà Tĩnh

*Đi qua đây với một ước mong
Gặp em, cô TNXP bao bài thơ ca ngợi
Chẳng phải ban đêm khi nào cũng tối
Đêm Thạch Hà thao thức một vầng trăng.
Ở đâu rồi em, cô TNXP
Thạch Kim - Thạch Nhọn
Trời Hà Tĩnh là một trời đưa đón
O gái nào anh cũng ngỡ là em.
Có phải em là o giao liên
Đi vội vã giữa ồn ào lính trẻ
Đêm chẳng bình yên mà yên lành là thế
Quả bom lạnh lùng chúi theo dấu chân.
Đường rất thơ là đường hành quân*

Bởi có em, đường thành trẻ lại.
Đường đánh giặc chẳng bao giờ dừng lại.
Đến nơi nào anh cũng thấy em.
Những con đường em mở trong đêm
Bỗng thành sáng rực
Đường em mở nơi đâu?
Cho anh biết với
Anh đi với em chẳng bao giờ biết mỏi
Cô gái đất này - Thạch Nhọn - Thạch Kim
Cô gái đất này, ơi em...

Ở đây đặc biệt có nhiều cô gái trẻ - nhiều một cách đáng ngại. Đất Thạch Hà, và Thạch Kim, Thạch Nhọn trong thơ của P.T.D. còn cách đây không xa lắm! Đi đến Thạch Hà vào chập tối - làng xóm ở đây thật đẹp, nhất là vào đêm trăng sáng như đêm nay. Em nhỏ nhắc vó tôm ngoài con mương lừ đừ dọc đường đất rộng - Và khi vừa chớm đặt chân vào xóm, từ sau lũy tre ướm át ánh trăng bỗng thon thả tiếng hát của người con gái. Tiếng hát bỗng trở nên gần gũi và quen thuộc khi ngó vào một ngôi nhà ngỏ cửa, vẫn thấp ngọn đèn con với trang vở học trò... Lại sắp thi rồi, tháng 4, mùa thi về đậu trên ngón tay em.

Đường đi trong xã thì đẹp, hàng phi lao cao, thẳng, mỗi cây treo một ngọn đèn trắng - Nhưng nhà cửa thì không gọn và đẹp lắm - Đất cát và nhiều nước, đào hầm một lát là nước ủa vào ngay thôi. Nhưng đó là mạch ngang. Bởi vậy, rất ít giếng và hồ - Gia đình mình có một

con đi bộ đội - Trung sỹ Dương Nhung, vợ anh từ Bến Thủy sơ tán về đây, cháu còn rất nhỏ, nó nằm trên nôi tre cùng một gian với các chú bộ đội. Mỗi người qua đây trú quân ở đây đều thương và yêu nó, những bàn tay chưa hề làm bố cũng nhẹ nhàng đưa nôi và ru cho cháu ngủ. Tự dung, mình cảm thấy tha thiết muốn được như đứa bé, là con của người chiến sỹ, và cứ sau mỗi lần quân đi, cháu lại được lớn lên...

Ở đây có tục lệ báo động rất hay. Từ rất xa, ở những vùng gần biên giới, khi thấy có máy bay vào họ đánh trống luân phiên, xã ở trong nghe xã ngoài và cứ như thế, tinh thần đoàn kết hiệp đồng của nhân dân đã thắng cả động cơ phản lực của quân thù.

Mình cũng không ngờ rằng đến đây lại được đọc tập 1 của *"Con đường đau khổ"*. Tác phẩm mà Như Anh yêu và quen thuộc nhất. Song, để được đọc non nửa, mình đã phải trả một cái giá "khá đắt" - Ban ngày trời nóng như nung, đến chiều dịu dần, cua bò mát; bọn trong A hò nhau đi bắt cua và hái rau khoai về nấu canh - Chúng nó cứ tị với mình và lúc thì sai giã cua, lúc thì sai đun bếp - Mà mình chỉ mượn được cuốn sách đến tối thôi - Vậy là câu tiết, mình bảo không ăn đâu, đừng tị nạnh nữa. Và quả thực, đến bữa ăn, mình chẳng thèm ăn gì đến canh cả, chúng nó mời cũng mặc, tự ái mà! Và lại cũng vì ghét cái tị nạnh xấu xa của bọn nó - Trẻ con thật. Khổ một điều hôm ấy cơm khô khan quá, chẳng có tí tẹo canh nào. Nhưng rồi cũng chẳng chết ai, mà mình lại biết thêm được nhiều điều mới mẻ.

À, giờ đây mình mới biết Bétxônốp và Êlidavêta là ai đấy. Êlidavêta ở đây chứ không phải Êlidavêta trong "Một ô quí tộc" của Tuốcghênhép - Êlidavêta trong Tuốc là người con gái được yêu mà không cảm thấy niềm vui - Và như vậy là đáng thương - Còn Êlidavêta trong A. T thì cũng đáng thương không kém.

Mình cảm thấy rùng mình khi nhớ lại trong 1 lá thư của Như Anh đã nhắc đến Bétxônốp và Êlidavêta - Chẳng lẽ mình là một Bétxônốp chẳng?

27/4/72

Phải hết sức trấn tĩnh, tôi mới không xé hoặc không đốt đi cuốn Nhật ký này. Trời ơi! Chưa bao giờ tôi chán nản và thất vọng như buổi sáng nay, như ngày hôm nay cả. Tôi không giải thích ra sao nữa. Người ta giải thích được cần phải trấn tĩnh mới hiểu lý do và lung tung. Còn tôi, rồi rồi tôi chán nản với hết thầy mọi điều, mọi thứ trên trái đất này. Phải, tôi hiểu rằng, với một người con trai đang khoẻ mạnh, đang sung sức, đang ở giữa mùa xuân của đời mình thì buồn nản, thì chán đời là một điều xấu xa và không thể nào tưởng tượng được - Người ta đã chửi rửa biết bao lần những thanh niên như thế - Nhưng tôi biết làm sao khi chính bản thân tôi đang buồn nản đến tận cùng này. Tôi lê gót suốt con đường mòn - Con đường mòn như chính cuộc đời tôi đang mòn mỏi đi đây - Tôi ngồi bệt xuống bờ sông, con sông cạn đang rút nước. Tôi vốc bùn và cát ở dưới lòng sông, và qua kẽ ngón tay tôi nó rớt xuống, rớt xuống. Tôi muốn khóc, khóc với dòng sông.

Không, chẳng có ai có thể đem lại cho tôi được chút gì niềm an ủi hay vui sướng cả. Mọi người không hiểu được tôi, mọi người gắt gỏng với tôi. Trời ơi, giá lúc này tôi có thể chết ngay đi được. Có thể quên hết nỗi phiền muộn và sầu não ngập tràn cả hồn tôi thì sung sướng biết bao. Thì sung sướng biết bao...

29.4.72

Tạm biệt! À quên, vĩnh biệt Cẩm Lạc - Cẩm Xuyên - Hà Tĩnh - Chắc chẳng bao giờ mình quay lại đây nữa. Tuy thế, mình đã bỏ lại đây nhiều sách vở, 16 tập thơ chứ ít ỏi gì - Toàn những tập thơ đáng giữ gìn cả. Nhưng không thể đem đi được, nặng quá. Vả lại, vào gần chiến trường rồi, sắp vượt Trường Sơn, mang đi nhiều ắt cũng phải vứt đi thôi.

Ở Cẩm Lạc chưa được trọn 1 tuần - Vì đến đây có hơn 3 tuần, nhưng rồi đi diễn tập và công tác ở C18 nên không ở đây nhiều. Hôm qua lên C18 định học tiếp tin, nhưng rồi chẳng học gì cả. Ngủ 1 ngày trên ấy rồi về. Đeo nặng. Tạm biệt dòng sông.

30/4/72

Kỳ Tây - Kỳ Anh - đội 8. Đến lúc 2h30 sáng. Ngủ ngoài rừng, con suối nhỏ, nước đen. Con đường rải đá trắng. Dân cư thưa thớt. Rừng rậm. Cành khô, mưa buổi sáng.

Nhắc nhớ đến 29.4. Ngày ấy 1 năm trước đây đang

nằm trên gác 4 trường Tổng hợp. Thế mà năm nay lại ở đây rồi. Hôm qua thứ 7, hôm nay là chủ nhật, nếu như ở nhà đi học thì đã có bao nhiêu niềm vui và nói chung là thoải mái và có thể đi dạo trên những con đường rải đá trắng; hoặc mịn cát, hay là con đường nhựa dẫn ra ngoài vi thành phố - Hoa sữa ban đêm sẽ dắt tay ta, sẽ dắt lòng ta đi trên hè phố - Và chắc sẽ nghĩ một chút gì tới bài học, nóng ruột mà - Còn thì lại nhớ cô gái phố Nguyễn Du cho mà xem.

29.4.71. Cũng không thể hình dung được một năm sau đó lại thay đổi ghê gớm như vậy! "Năm nay anh đã ở gần tiền phương" quả thật kỳ lạ hết sức.

Hành quân! Hành quân!... Những đoàn quân cứ đi thoải mái và không biết bao giờ mới dừng lại, quay ra. Ở đội quân chủ lực, cơ động trực thuộc Bộ, không ở đâu được lâu quá 2 tháng. Cứ đi, cứ đi...

Phải cái hành quân nặng! Lần nào cũng 30kg trên vai là ít. Đất nước rộng thì đẹp và cảm thấy tự hào - Nhưng lắm lúc nguyên rửa con đường vì nó dài quá đi. Đi mãi mà không tới. Chỉ có 20km thôi mà lời động viên phải dài hơn cả 30km nữa! Phút thứ vị nhất là 10 phút nghỉ giữa đường hành quân - Nằm trên đồng cỏ rộng mênh mông, có ánh sao xanh biếc, những ngôi sao biết nói - Gió từ biển xa thổi vào, qua những rừng núi xanh đã phai hết vị mặn - Mát gió đến miên man, mình cứ ao ước phút này kéo dài đi mãi, đấy là phần thưởng đối với mỗi người sau một đợt hành quân dài - Mình hay nhớ đến Như Anh nhớ đến Như Anh vào phút sung sướng

ấy. Anh vắng em ở chặng đường này...

Điều thuốc hay đổ ở phút này. Một điều thuốc ở đây mới quý giá làm sao. Lính ngồi vòng quanh, để điều thuốc đi vòng mấy lượt - Đầm ăm và da diết biết bao. Ở đây, trên núi rừng Hà Tĩnh, người ta kể về câu chuyện tình đầy hấp dẫn của Gorigôri và Ácxinhia trong "*Sông Đông êm đềm*". Hôm ấy Ácxinhia mặc áo và váy mới, chiếc váy hoa dành cho ngày hội, hôm nay lướt trên bờ sông Đông êm ả. Cô nhìn Gorigôri cười ngượng và cặp mắt của họ nói hết với nhau những điều thật là khó nói... Gorigôri chạy như bay xuống bờ sông, trong gió thoảng tiếng cô gái xinh đẹp cuống quýt - Anh Gorigôri, em đi được mà, em đi được mà...

Còn ở đây, lính bảo chẳng hề được gặp cô gái nào giữa những người lính đi chiến trường - Toàn lính đực! Biết làm thế nào cơ chứ! Các cô gái làm sao mà chịu đựng nổi cảnh này.

Tìm phương Bắc qua ngôi sao Bắc đẩu mờ. Và nhớ những người thân ở phương Bắc - Ngày càng đi xa. 5 tháng lính đã đảo ngũ rồi - Hèn thật!

1/5/72

1/5/70. Hai năm rồi, kể từ ngày ấy.

Đừng có nhớ vớ vẩn.

Đóng quân ở Kỳ Lâm, bên cạnh dòng suối lừ đừ. Bên cạnh ngôi trường cấp 1.

2/5/72

Hôm nay dừng chân ở một trạm giao liên dọc đường ra tiền tuyến. Trạm giao liên mà mình hay ao ước được đi qua, được nhìn, được ngắm và được sống. Thì đây, trạm giao liên (có thể nói là đầu tiên) mà mình được đến. Bao nhiêu người đã đi qua đây, đã sống ở đây? Con gió mát lành qua vách lá, bao nhiêu lần đọc tên anh bộ đội? Mình cảm động biết bao lần, cứ nhìn cái cửa buộc bằng sợi dây rừng - Vách lá bở phờ, nhưng dễ lọt vào chân núi, giữa một vòm cây mát rượi. Nước không nhiều, nhưng trong vắt và mát lạ lùng. Hoa rừng năm cánh rơi ở ven suối như sao trời buổi sớm, bậc đá dẫn người đến suối, có vết ẩm khô.

Ngoảnh nhìn ra cửa là thấy núi - Núi Hà Tĩnh mát ngọt như một dòng sông - Cây lên xanh và tháng 4, hoa sim, hoa mua nở tím đất trời - Chỗ nào cũng thấy cỏ, cỏ gai và cỏ gà và cả cỏ mật thơm lùng - Bước chân lên cỏ dầy, cứ ao ước ở đây lập một nông trường chăn nuôi bò sữa - Rồi đất nước mình sẽ đẹp biết bao!

Gió đã hơi nóng, khi trời đã tháng 5 rồi, mùa hè rồi đấy em ơi. Rồi gió Lào sẽ về đốt cháy cây cỏ - Cốt sao đừng để lòng mình héo quắt queo đi - Buổi sáng, đi vào rừng lấy gỗ, mình bỗng gai cả người vì tiếng trẻ hát trong trường cấp 1 bên cạnh nhà. Chúng đang hát và múa, chắc là để chuẩn bị kết thúc năm học và 15/5; 19/5 đây. Tuổi thơ... đã xa lắm rồi - Không còn được đi học, không còn được lo

lắng vì bài toán chưa làm xong, vì một điểm kém - Xa lắm rồi...

Chưa bao giờ nhớ Như Anh như hôm nay - Khi từ dòng suối mát lành trở về lán. Bỗng như trở về cuộc sống thật hôm qua. Nghe rất rõ tiếng Như Anh cười, nghe rất rõ tiếng Như Anh nói - Tưởng chừng xòe tay ra là nắm được tay Như Anh rồi, cái bàn tay xinh xắn, cái bàn tay yếu thế...

Như Anh, sao Như Anh bạo thế? Sao Như Anh dám yêu một người con trai kém Như Anh về mọi mặt - Một người con trai nghèo nàn và ngu dốt. Người con trai ấy đi chiến trường và rất dễ chẳng bao giờ quay lại - Sao Như Anh dám chờ? Không nghĩ đến những đòi hỏi của mình ư?

Trời ơi, sao mình ngu dốt thế? Không thể nào nói rõ ràng được những nỗi xúc động đang trào lên, đang dâng lên. Không thể nào diễn tả nổi những cảm xúc này. Những cảm xúc rất thật, rất cụ thể và khiến mình say sưa đến thế...

Mình sẽ làm gì đây? Làm gì để xứng đáng với Như Anh? Không thể than thở mãi, không thể cứ ao ước và mong mỗi một cái gì may mắn đến làm thay đổi cuộc sống hiện nay. Mới đó, mà đã 1 năm, sắp 1 tuổi quân rồi - Có cái gì mới đến với mình không, và mình đã làm được gì cho Như Anh? Đừng để Như Anh phải đau khổ vì mình, vì đã yêu nhầm 1 người không đáng để Như Anh phải quan tâm tới - Đừng để sự ngu dốt ngăn cản TA, T. nhé.

Từ khi vào đất Hà Tĩnh, bọn mình rất ức vì máy bay địch chúng nó bay rất thấp, chậm rề rề và nghiêng ngó hết

sức lão xược. Cứ từng tốp 2 chiếc lượn lên lượn xuống quanh những chóp núi màu xanh lục phì khói đen ở sau và ngạo nghễ nhòm ngó. Bầu trời của chúng nó đâu mà dám làm như vậy! Nhưng súng phòng không của mình thì lại quá ít, hầu như không có. Ở đây, chủ yếu là phòng tránh, không bắn trả. Nấu cơm ăn phải không có khói lên, phơi quần áo cũng không được phơi ngoài nắng. Bỏ mặc bầu trời cho địch (!) Vô lý thật - Thế mà đó lại là chuyện thật!

Ta đang đánh lớn trên chiến trường - Giải phóng La Vang, Đông Hà rồi - Tối đây, nghe tin E3 đã đi chiến trường được 5 hôm - Bây giờ có lẽ đã đi được nửa đường - Bọn mình chắc cũng sắp đi thôi - Vào trong ấy, vào trong ấy... Biết có giữ được mình không? Mình sẽ bắn chết thằng lính Mỹ đầu tiên lúc nào nhỉ? Phải, nhất định phải bắn nhiều, chúng nó đâu còn là người nữa!

Rừng ở đây đẹp tuyệt. Cây cao, thẳng và rậm. Vất đi nhiên là nhiều rồi, nhất là trời mưa - Đi lấy gỗ, nó bâu kín cả các kẽ chân. Mình vẫn chưa có kinh nghiệm lấy gỗ, chặt toàn đu đủ rừng, trông thì rất thẳng mà vụng - Làm nhà cũng không được, khô là cứ tốp dần đi - Làm củi cũng không được, chỉ toàn khói và không hề có lửa! Đạo ở Nhã Nam đã bị nhảm 1 lần, lên đây vẫn cứ nhảm.

Đêm ngủ ở Hà Tĩnh, nghe tiếng chim "bắt cô trối cột" kêu mà rầu cả lòng. Tiếng khóc của người xưa để lại dư âm hoang dại ấy đến tận bây giờ! Gà rừng te te gáy, gọi nhớ

buổi sáng ở nhà... Chao ôi, mình nghĩ gì thế này? Điên rồi đấy!

Sau này về, mình sẽ kể cho Như Anh nghe thật nhiều, chuyện về chú sóc con lần đầu mình nhìn thấy trên cây trám. Hai con mắt nó tròn và xinh ơi là xinh, cứ như hai viên ngọc ướt nước mưa vậy, cái đuôi bông lên, nó chạy thoăn thoắt trên cành cây nhỏ, hết như giọt nước thật trong lăn trên lá khoai vậy. Rồi cả con kỳ đà leo trên cây, Sơn nó trông thấy - Cu cậu giương súng cao su bắn, trúng lưng, trúng đầu, chú kỳ đà lại nhô đầu lên ngó. Cái lớp da mới dày và cứng làm sao - Hàng vây trên lưng nó như vây cá - Và cái đuôi như một con rắn, nom ròn rợn - Vậy mà khi Sơn nó đập, con kỳ đà rơi xuống ven suối đánh bộp, đem về thịt, ăn cũng ngon - Rất ngon là khác. Sẽ kể hết với Như Anh nhé, cả cái lá mâm xôi để nấu nước - Cả cây sa nhân sa mông mảnh mọc chồi bên bờ suối - Kể để Như Anh cùng vui trò chơi tuổi nhỏ của anh bộ đội, cầm đèn pin đi soi cá. Con cá chổi mắt, đứng im giữa dòng nước chảy, chém nhẹ con dao và chú cá ngửa bụng lên ngay - Dễ thế mà đêm qua, mình bỏ mất một chú tôm thật to - Rồi còn để sống 1 con cua đá nữa. Như Anh đừng có cười đấy. T. của Như Anh còn vụng về biết mấy. Đi bắt con cua đêm mà có bắt gì đâu, chỉ nhìn cái vòng sáng ánh sáng hắt lên người đồng đội và đốm sáng kéo từ mặt nước xuống những viên sỏi dưới lòng suối... để làm thơ - Bài thơ về cuộc sống rất thơ của anh bộ đội. Kể Như Anh nghe nhé, đồng ý không nào?

3/5/72

Người ta nói: “Nước sông, công lính” kể cũng phải thôi. Đi từ Cẩm Lạc đến đây, hành quân mất 2 ngày, 2 đêm. Mỗi ngày đi 20km vì không được đi theo quốc lộ 1 - Toàn đi đường rừng núi - Tuy vậy, đã thấy xa. Về đây, được nghỉ 1 ngày để ngủ - Hôm sau vào rừng lấy gỗ về làm nhà kho. Mỗi người theo tiêu chuẩn là 4 cây/ngày, cây phải cao 4m! Kinh khủng! Mình và Ch. buổi sáng vào rừng chặt được mỗi đứa 2 cây. Kéo từ đỉnh núi, theo con đường mòn vằn vèo - Rừng không xa, chỉ cách nhà chừng 1km, nhưng cây ở dưới chân núi thì nhỏ. Phải trèo chót vót lên đỉnh, cây mới cao, thẳng, mới đủ “tiêu chuẩn” đề ra.

Chiều, định đi lấy nốt mỗi người 2 cây cho xong, thì được lệnh nghỉ chuẩn bị tối đi về Cẩm Lạc lấy số gạo gửi khi đơn vị di chuyển gấp. 5h30 bắt đầu hành quân. Mình cứ tưởng đi bộ không có ba lô ắt phải nhanh và nhẹ nhàng hơn. Nhưng chẳng nhẹ lắm đâu. Cũng vẫn mệt nhoài, đến nỗi bọn mình nằm la liệt dọc đường đi. Rồi rẽ ngang, rẽ ngửa, lạc cả đường. Khoảng 1 giờ sáng 4/5 thì mình tới nơi. Có đứa mãi 8 giờ sáng mới lò dò về. Hôm hành quân đến đây, đường còn nguyên vẹn. Hôm nay quay lại, những chiếc cầu gỗ khá vững chắc đã bị ném bom tan tành để tro lại những khe sâu đen mờ, lá lau um tùm. Trèo qua. Ô tô chạy ban đêm phải thấp đèn gầm, nhưng chạy với tốc độ kinh khủng. Cứ lồng lộn và cuốn bụi khét nồng.

Mình trở lại nhà cũ. Nhà o Hồng đấy. Cả nhà ngủ

sạch - Chỉ có bà mẹ dậy nấu nước cho bọn mình ngâm chân. Trống 17 giờ mới tở. Bọn mình quay ra ngủ, chẳng mắc màn gì cả - Và lại, làm gì có màn - Không đem - Đêm ấy chắc muỗi nó khiêng đi còn gì.

4/5/72

Gia đình tỏ ra không xứng đáng với lòng tin của mình. Rất buồn vì những cuốn sách mình gửi lại đã bị lục tung ra và vứt bừa bãi. Nó chứng tỏ chủ nhân không hề tôn trọng khách. Chứng tỏ một thái độ thiếu lịch sự của gia đình. Buồn hơn, mình đã nhờ hẳn o H. cất hộ. Thế mà khi gửi, mình cứ nghĩ và lo rằng, cho đến khi gián nhảm hết cả gáy sách rồi, mà gia đình vẫn không dám giở ra xem. Chán thật, lòng tin đối với con người.

Và thương biết bao cuốn sách mình yêu quý - Những bài thơ khiến mình xúc động - Thế là vĩnh viễn không còn gặp được nữa.

Trời nắng kinh khủng. Gió nóng rồi. Dạo này bên Lào bắt đầu có gió Lào - Nó sẽ thốc đến đây và mang màu đen cho anh bộ đội khu 3. Cả ngày không hề có dáng 1 chiếc máy bay. Nhân dân bảo: Từ khi bộ đội đi, máy bay không đến ném bom nữa - Rất lạ, nhân dân nhay bén với cán bộ và bộ đội lắm - Họ bảo, bọn mình sắp vào Quảng Bình và ở đó rồi đi chiến trường thay cho 1 đơn vị vừa có lệnh ra Bắc - Không hiểu có đúng thế không - nếu đúng thì nguy hiểm lắm - Việc giữ bí mật trong đơn vị không tốt lắm.

5/5/72

Không ngờ bọn mình lại đi nổi đoạn đường dài đến thế với 20kg trên vai. Và liên tục mấy ngày hành quân, lao động mệt nhọc - Thế mà đến nơi đúng qui định - Chỉ rút lại mấy người ngủ ở nhà dân dọc đường.

Đây là những điều mình thấy trong đêm hành quân.

Lại những cô gái Hà Tĩnh. Mình cảm thấy hơi sợ cái giọng hò Hà Tĩnh rất dai dẳng và chói tai. Các cô đi trong đêm khuya với công nhân nông trường nuôi bò dọc đường 24, vào tận sườn núi tối đen, qua cánh đồng khá rộng - Và các cô hò. Tiếng hò - Chao ôi...

Lại cái thái độ giả tạo, kiêu ngạo của a. M. Anh ta hay chế nhạo người khác một cách thô lỗ dưới một lớp vỏ ngoài khiêm tốn. Rồi thái độ bề trên, hách dịch, ra lệnh của Th.. Mình cảm thấy buồn chán rất nhiều. Con người sống với nhau chưa thực với mong muốn của mình. Phải nói rằng, mình chưa sống với ai được 3 tháng mà hoà thuận cả. Mình luôn luôn tìm thấy ở các bạn của mình những tính xấu. Những tính xấu. Những tính xấu không thể tha thứ được - ở người này là sự hợm mình - ở người khác là lòng đố kỵ, ghen ghét - ở người kia là cái giọng nói cổ ra vẻ hùng hồn - Tất cả những cái đó khiến mình cảm thấy con người có vẻ gì giả tạo - Nghi ngờ, và nghi ngờ mãi. Mình hay nghĩ tới Như Anh - Như Anh ra sao nhỉ - Phải Như Anh chính là người bạn nữ duy nhất mà mình còn gửi thư,

còn thường nghĩ đến và nhớ nhung. Mình không muốn thế - Mình không muốn yêu một người con gái khác với Như Anh thực. Mặc dù người con gái đó chỉ là Như Anh trong tưởng tượng của mình. Hơn bao giờ hết, mình mong muốn hiểu Như Anh, hiểu rõ ràng và cận kề Như Anh - Đồng thời, Như Anh cũng hiểu mình như thế. Cuộc sống còn có bao nhiêu điều phức tạp và trần trụi. Người ta cần phải sống với nhau trong cái gò ghề, góc cạnh ấy và không thể nào khác thế. Người ta phải đau khổ, phải vui sướng với cuộc đời thực. Chứ không phải cuộc sống trong mơ. Như Anh ở cuộc sống thực ra sao? Liệu có làm cho mình thất vọng? Và tình bạn của TA, có bị tan vỡ khi sự thực ta sống ở bên nhau, ta gần gũi hay không?

Cũng chưa thể nào biết được. Từ xưa đến nay, đã có tình bạn nào làm mình hài lòng đâu - Bạn nào cũng vậy, chỉ trừ Như Anh là chưa rõ mà thôi. Bao giờ cũng đem đến cho mình một niềm sầu muộn, chao ôi, những tình bạn trên cuộc đời này. Nói vậy, không phải lúc nào cũng khiến cho mình buồn bã. Cũng có lúc nó đem lại niềm vui, đem lại, niềm an ủi và sung sướng. Nhưng tách ra khỏi cái hoàn cảnh ít nhiều đặc biệt ấy - phần lớn, mình cảm thấy chẳng hài lòng. Hay là lỗi tại mình? Tại mình sống không tốt nên mình không cảm thấy hết được cái đẹp đẽ trong tình bạn. Nên mình không xây dựng được một tình bạn nào cao cả và đẹp đẽ cả.

Như Anh ơi, Như Anh... Như Anh đang ở đâu rồi nhỉ. Như Anh nghe T. nói chuyện không? Buồn lắm Như Anh ạ - Tình bạn của chúng ta rồi sẽ đi đến đâu? Và nhất là có

còn thường nghĩ đến và nhớ nhung. Mình không muốn thế - Mình không muốn yêu một người con gái khác với Như Anh thực. Mặc dù người con gái đó chỉ là Như Anh trong tưởng tượng của mình. Hơn bao giờ hết, mình mong muốn hiểu Như Anh, hiểu rõ ràng và cận kề Như Anh - Đồng thời, Như Anh cũng hiểu mình như thế. Cuộc sống còn có bao nhiêu điều phức tạp và trần trụi. Người ta cần phải sống với nhau trong cái gò ghề, góc cạnh ấy và không thể nào khác thế. Người ta phải đau khổ, phải vui sướng với cuộc đời thực. Chứ không phải cuộc sống trong mơ. Như Anh ở cuộc sống thực ra sao? Liệu có làm cho mình thất vọng? Và tình bạn của TA, có bị tan vỡ khi sự thực ta sống ở bên nhau, ta gần gũi hay không?

Cũng chưa thể nào biết được. Từ xưa đến nay, đã có tình bạn nào làm mình hài lòng đâu - Bạn nào cũng vậy, chỉ trừ Như Anh là chưa rõ mà thôi. Bao giờ cũng đem đến cho mình một niềm sầu muộn, chao ôi, những tình bạn trên cuộc đời này. Nói vậy, không phải lúc nào cũng khiến cho mình buồn bã. Cũng có lúc nó đem lại niềm vui, đem lại, niềm an ủi và sung sướng. Nhưng tách ra khỏi cái hoàn cảnh ít nhiều đặc biệt ấy - phần lớn, mình cảm thấy chẳng hài lòng. Hay là lỗi tại mình? Tại mình sống không tốt nên mình không cảm thấy hết được cái đẹp đẽ trong tình bạn. Nên mình không xây dựng được một tình bạn nào cao cả và đẹp đẽ cả.

Như Anh ơi, Như Anh... Như Anh đang ở đâu rồi nhỉ. Như Anh nghe T. nói chuyện không? Buồn lắm Như Anh ạ - Tình bạn của chúng ta rồi sẽ đi đến đâu? Và nhất là có

đẹp đẽ như những ngày qua, như những ngày hôm nay hay không? Phải đấy là tình bạn duy nhất mà mình còn giữ được.

Không, vấn đề không phải đơn giản như thế. Còn rất nhiều điều khác nữa tế nhị và rất đáng sợ nữa - Những vấn đề chỉ rất nhỏ nhưng không phải không quan trọng. Dễ thường, mình trở thành người vô tâm!

Khi còn ở trường, thức đến 1 giờ sáng, và sung sướng nhận ra rằng, đấy là giờ khắc chuyển mình bước sang ngày mới. Thực ra phút chuyển mình sang ngày mới là sáng sớm. Đó là lúc chuyển ngày thực sự và phần thực thuộc về ánh mặt trời đỏ lừng viền đỉnh núi phía Đông. Còn phần mộng thuộc về ánh trăng 18 ban đêm... Ta đi giữa, bộ đội đi giữa.

*

* *

Nghĩ những điều vớ vẩn ấy làm gì khi ở nhà vừa xảy ra 1 việc, 8 giờ sáng ngày 4/5, máy bay địch đã bắn trúng khu nhà của B thông tin và D bộ. (Lúc ấy, mình còn ngủ ở Cẩm Lạc, đắp chăn dạ ngủ cho đỡ ruồi - trời nóng - an nhàn và hoà bình thế thì thôi). Vì về gần đến nhà bọn mình mới biết. 4 quả bom đã phá sạch, phá tan tành và xơ xác ngôi trường cấp 1 bên cạnh. Ngôi trường đẹp, thoáng và mát. Cô giáo mặc áo trắng, khoác khăn nguy trang xanh và những em bé hiền lành, hay nghịch ngợm. Hôm nào, mình còn nghe các em ca múa chuẩn bị cho ngày kết thúc năm học - Hôm nay, các em đã ở đâu - Và có em nào chết?

Bộ đội dừng lại trước ngôi trường hôm qua tan tác vì bom đạn địch. Hố bom đen kịt, gỗ ngổn ngang, đất đá toi bời - Có mùi tanh tanh và khét lẹt. Hầm sập - 5 em nhỏ đã bị chết và 1 số bị thương. Rất may hôm đó bộ đội đi lấy gạo gần hết, chỉ còn một số ít ở nhà. 1 quả lao xuống nhà bếp. Mái bếp bị thủng 1 vết rất ngọt. Quả bom lao thẳng xuống làm bay mất cái nồi quân dụng, cái đĩa thức ăn có mấy kg thịt, con cá bắt dưới suối và mấy cái nồi. Một quả cắm xuống cửa hầm, ở trong có 3 người: An, Toàn, Tốt (!) Mấy quả bom rơi vào lán đều không nổ! Người ta phát hiện, đấy là do công nhân Mỹ phản đối chiến tranh đã lắp bom không có kíp, bom không nổ. Cũng có thể.

Nhưng có ý kiến công binh cho rằng, máy bay bay quá thấp nên bom không nổ được - Chưa biết thế nào. Chỉ cần biết: nó không nổ - Thế là được.

6/5/72

Học chính trị và thảo luận chính trị. Tình hình và nhiệm vụ mới. Người ta nhấn mạnh một cách quá đáng tình hình ở chiến trường. Lẽ ra, với bộ đội, không cần phải động viên một cách chung chung và lạc quan một cách như thế. Nên cho những người ở chiến trường hiểu và những người sắp ra chiến trường hiểu cụ thể về tình hình chiến sự. Kể ra, cũng không còn nghi ngờ gì về chiến thắng của chúng ta cả. Ta đã thắng và đang thắng lớn. Nhưng có lẽ, câu kết luận của các cán bộ chính trị chưa thoả đáng lắm đâu. Nên cho những người lính hiểu tất cả khó khăn đang chờ đợi họ. Chiến trường càng ác liệt trong suy nghĩ

của người lính, họ càng chóng thích hợp khi giáp mặt với quân thù.

Thế là lần đầu tiên, ta đã thắng lớn, rất lớn vào chính tháng 4. Mình cũng hơi buồn vì những chiến thắng lớn như vậy mà mình chưa có mặt trên chiến trường. Nhưng cũng rất tự hào vì mình đang làm công việc cần thiết cho những thắng lợi ấy. Khi nghe tin chiến thắng giải phóng Quảng Trị, Đông Hà... tiêu diệt hàng vạn địch... chính là lúc mình đang hành quân về Cẩm Lạc lấy gạo - Đoàn người ùn lại xung quanh anh cán bộ, đeo cái đài Lido to cổ cổ, để nghe bản tin dài 90 phút của đài mình thông báo tình hình chiến thắng. Thị xã Quảng Trị đã được giải phóng, bộ đội ta đang tiến vào... và bản nhạc giải phóng Điện Biên nổi lên vừa hùng tráng, tự hào, cảm động, vừa quen thuộc. Mình bước như say trên đường, qua khe suối, qua bụi cây mua... Đêm nay đây, bao nhiêu người bước chân trên Trường Sơn?...

Nhìn những ngọn núi xanh xa xa, cây cối sùì lên như mây trên đỉnh núi, mình hiểu rằng, đây chính là chân Trường Sơn - Khi nào mình được đứng hẳn trên Trường Sơn nhỉ, đứng ở đó, nhìn ra bốn phía mênh mông, thấy những dải rừng cháy tan hoang vì bom napan và chất độc hoá học Mỹ - và được gặp những người chiến sỹ lặn lội ngày đêm trên tuyến lửa. Mình đã ao ước từ lâu, được ngắt một chùm lá sắn lẻ, được đi dưới rừng khộp và mắc võng trên những cây rừng đã mòn vết người đi trước. Mình cũng hiểu rằng, những cái đó đều phải trả bằng mồ hôi và cả máu nữa - Phải trả một giá khá đắt. Nhưng có hề gì,

không dám hy sinh làm gì có hạnh phúc, niềm vui?

Bộ quân phục đầu tiên của mình đã sắp rách rồi. Mình rất yêu bộ quần áo này, hình như nó cũng gần là quần áo sinh viên. Đạo ấy, cứ nhìn anh bộ đội nào có bộ quần áo ấy, với độ phai màu ấy và chiếc mũ mềm giặt vài lần đã bạc phếch... thì chắc người ấy đi bộ đội đợt 6.2.71, đợt của các trường.

Bây giờ đã là tròn 8 tháng tuổi quân. Vẫn bình nhì! Không sao lên được thêm một ngôi sao nữa. Trước kia ở ngoài quân đội, ông đại uý cảm thấy thường thôi - giờ vào bộ đội mới biết, thiếu uý cũng đã hết có khối rồi. Hôm qua, người ta đã bắt khai quân trang để chuẩn bị cấp phát đợt mới. Và thế là "coi như" 1 năm trong quân đội. Và lại, sắp đi chiến trường nên phát rất nhiều thứ, nhiều đến mức độ muốn vứt cả đi.

Khi nào được quần áo mới, bắt đầu phải thêu lên ngực áo tên và ký hiệu đơn vị mình (Phòng khi bị ném bom mà đã ruồi!) Eo ơi, lính toàn đưa khéo mồm, vụng tay, thêu bố nhắng lên nắp túi ngực, chữ chẳng ra chữ. Mình nhớ Như Anh nhất là những lúc như thế - Chao ôi, sao mình chẳng hề được sự chiều chuộng ấy nhỉ, như Hảo trong "Vùng trời" ấy: "Đêm khuya lắm rồi. Ngủ đi anh!"

Sao không có Như Anh ở đây, để Như Anh thêu lên ngực áo mình. Không, Như Anh phải học chữ, phải học giỏi, và không nên bắt Như Anh làm những cái vớ vẩn như thế được.

7/5/72

18 năm rồi ư? Từ ngày chiến thắng Điện Biên lòng lầy địa cầu. Những ngày đó, mình mới chỉ là đứa bé lên 2. Đã biết gì đâu. Vậy mà bây giờ... thay đổi nhanh chóng như thế này đây. Ừ nhỉ, người ta bảo rằng: Không ai khi nằm trong bụng mẹ đã hỏi được hoàn cảnh xuất thân của mình. Không thể hỏi được mình đã sinh ra trong gia đình thế nào, tư sản hay địa chủ cường hào! Song không phải ai cũng thế. Ngay cả trong thời đại chúng ta - Thời đại mà Đảng sẵn sàng dặt bất kỳ con người nào 1 lòng trung thành với Đảng để đi tới hạnh phúc của cả loài người.

Từ rất lâu rồi, mình vẫn mơ hồ về gia đình của chính mình. Những người khác, những người bạn khác của mình họ thường tự hào về hoàn cảnh xuất thân của họ. Tự hào về các anh, chị và các em, ông bác, ông chú xa xa, gần gần của họ. Người học cái này, người học cái khác. Rồi còn vô vàn cái để họ tự hào nữa. Mỗi khi nhắc đến lý lịch, là người ta lại cảm thấy trào dâng lên 1 niềm vui 1 nỗi sung sướng pha chút gì kiêu ngạo. Có lẽ bởi vì con người họ không có chút gì đáng tự hào nên họ phải làm như thế chăng?

Cũng phải thôi, vì bản thân họ rất sung sướng được sống và sinh ra trong 1 gia đình cách mạng, cha mẹ, ông bà họ là những người đã đổ xương máu cho dân tộc, cho giai cấp. Và giờ đây, Đảng đặt lòng tin vào con em các bậc tiền bối cách mạng ấy.

Chao ôi, bao nhiêu lần mình ao ước có được hạnh phúc xa vời ấy, được Đảng tin và trao cho những nhiệm vụ nặng nề. Có người sẽ bảo: Thì đấy, anh được đi bộ đội đó thì sao? Chẳng lẽ anh không được Đảng tin cậy mà lại trao nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc à? Không, đừng ai nói thế! Chuyện gì cũng có điều tế nhị của nó. Nói ra ư, không khéo thì trở thành phản cách mạng mất. Có đi trong quân đội mới cảm thấy nỗi khổ của những người không phải Đò hoàn toàn. Không ở đâu có sự liên quan mật thiết về chính trị như trong quân đội cả. Nhiều khi mình có cảm giác bị bỏ rơi. Mình nhìn lại các bạn trong A dường như lý lịch của ai cũng có thể đảm bảo cho bản thân họ được đứng trong hàng ngũ của Đảng. Riêng mình...

Khi còn ở trường phổ thông - Dẫu sao quan hệ chính trị cũng còn bằng phẳng - Tuổi thơ trong sáng biết chừng nào, nó chưa bị vết đen của quá khứ gia đình đè trĩu hai vai. Người ta hoàn toàn được bình đẳng với nhau trong mọi quan hệ. Chỉ vì hơi gọn một chút qua thái độ của cô hiệu phó cấp 3 một ít. Song, còn thoải mái lắm.

Ở trường đại học, nhất là trường Tổng hợp, nhà trường chú ý nhiều đến chuyên môn, và ít chú ý đến chính trị mấy. Người ta lao vào học tập, vào những cuốn sách, và cứ nghĩ rằng đó là chống Mỹ cứu nước rồi. Không nhiều lắm những người chỉ thích đi làm cán bộ lớp, cán bộ Đoàn như kiểu Thụy, Qui, v.v...

Phải, sống ở đó, mới mơ hồ về chính trị làm sao. Người ta dù đổ trên lý lịch hay không, nhưng tiếng nói trước tập thể thì lúc nào cũng có thể đổ bưng - Ai cũng có

quyền nói mà không thấy gương. Không thấy đụng chạm vào một "cái gì đó" của mình. Vả lại, trong trường đại học, con em gia đình không cơ bản không phải là ít. Đây rầy ra đấy. Mà phần lớn lại là những đứa học giỏi, rất giỏi của lớp!

Còn giờ đây thì khác nhiều rồi - Đâu ra đấy cả - Cùng là 2 người không hề khác nhau gì về bản thân họ, nhưng lý lịch trong sạch, nhất là đồ thực sự, là khác nhau lắm rồi. Không ở đâu sự đấu tranh giai cấp lại diễn ra quyết liệt như trong quân đội cả. Không khoan nhượng, không xuê xoa - Và Đảng thực sự nắm trọn vẹn và vĩnh viễn ngọn cờ lãnh đạo quân đội.

Rất nhiều khi, đứng nhìn đoàn bộ đội đi qua, mình cũng thấy lẻ loi, lẻ loi quá đi mất! Khuôn mặt nào cũng đẹp, mình cứ nghĩ chỉ có những người cộng sản thực sự mới sinh ra được đoàn quân ấy. Họ đi, họ đi... và có lẽ họ chẳng biết rằng họ đang được hưởng một gia sản quý báu mà ông cha ruột thịt của họ mang lại.

Cứ mỗi lần khai lý lịch, mình lại buồn, buồn tận sâu sa. Anh Thực cảm tình Đảng từ lâu rồi mà chưa được kết nạp. Và cứ càng về sau, nói chuyện với anh, mình lại cảm thấy anh cứ đuối dần, cứ đuối dần. Anh cứ thất vọng dần.

8/5/72

Thực tình, đã có dấu hiệu gì chứng tỏ mình "bị loại ra khỏi đội ngũ" đâu! Nhưng linh tính cứ cho mình biết rằng: Mình không thể trở thành một Đảng viên được. Mơ hồ

thấy rằng, khó khăn đến với mình sẽ nhiều đây.

Không sao hết! Miễn rằng anh sống thực sự như 1 Đảng viên, thế đã tạm đủ rồi - Vào Đảng để làm gì nhỉ? Khi người ta đã sống và làm việc như một Đảng viên rồi! Không nên suy nghĩ gì về chuyện ấy hết - Đảng khắc sảng suốt và dùi dất mình. Điều cơ bản nhất, gia đình mình là gia đình lao động, cha mẹ mình là người lao động và hoàn toàn giác ngộ. Mình luôn luôn tin là thế.

9/5/72

Xem bộ phim "*Ở phương Tây xa xôi*"

Đức và Nga hoàn toàn có quyền tự hào về những đứa con của mình - Đại tá Xakharốp, người Nga hạnh phúc, như thiếu tá kỹ sư xây dựng Đức Boongle đã nói, quả xứng đáng với niềm hạnh phúc ấy - Dù ở phương Tây xa xôi, giữa quân giặc vẫn nhớ về quê hương có đàn hươu cao cổ, có cây to 3 người ôm không xuể, và mãi ghi nhớ tội ác của giặc đã tàn phá đất nước Nga. Không thể nào quên...

12/5/72

Mấy ngày nay, tình hình chiến sự căng thẳng hơn nhiều. Hà Nội liên tiếp bị bắn phá. Hôm 10/5, 11/5 nghe tin địch bắn phá cầu Long Biên, Khu Ba Đình, Khu Hoàn Kiếm - Học sinh các trường cấp 1, 2, 3 đã phải đi sơ tán - Các trường Đại học cũng đi sơ tán một số rồi - Không nhận được thư nhà gì cả nên không biết chút gì gọi là "riêng".

Mình đã nghiệm thấy, hễ trong này ngót máy bay bắn phá là ngoài ấy lại bị bắn phá mạnh. Bởi thế, ngày mình yên tâm một chút là máy bay bay nhiều ở trong này. Kho xăng Đức Giang lại bị cháy lần thứ 2. V. ở đấy đấy. Không hiểu nó có làm sao không.

Địch đẩy mạnh chiến tranh ra miền Bắc - 11/5 có cuộc họp kín của Nhà trắng, người ta bảo nó bàn riêng về Việt Nam.

Hôm kia, máy bay và tàu chiến địch đến nhiều trên bờ biển Việt Nam. Nó thả mìn phong toả bờ biển và khiêu khích tàu nước ngoài ra vào cảng Hải Phòng. Níchxon gửi tối hậu thư cho tàu bè nước ngoài, hẹn trong 3 ngày phải rời khỏi cảng Hải Phòng - Nếu không sẽ phải chịu "hoàn toàn trách nhiệm" về mọi hậu quả có thể xảy ra.

Thủy lôi và mìn trên bờ biển là sự khiêu khích rất lớn đối với đất nước và nhân dân ta.

Đơn vị cũng đang bước vào chiến đấu thực sự. Diễn biến tư tưởng bộ đội phức tạp hơn so với dạo còn ở ngoài Hà Bắc. Đảo ngũ, trốn tránh trách nhiệm, nằm ì, v.v... Đủ cả rồi. Mình cũng tự thấy dạo này trở nên buồn bĩnh hơn - Hay cãi hơn. Và lại, hàng ngũ cán bộ B cũng khiến mình khó mà hài lòng hay kính phục mà tuân lệnh được. 9/5 ban đêm, C3 có vụ nổ lựu đạn - Đến bây giờ vẫn chưa tìm ra nguyên nhân. Tuy vậy vẫn phải đề phòng. Không hiểu có bàn tay phá hoại của địch ở đây không. Trong mấy ngày bị ném bom đơn vị, có người đã hy sinh - Hy sinh một cách không cần thiết chút nào. Bắt đầu phải gác 2

người và 3 trạm. Không còn thoải mái và dễ dàng như trước nữa.

Đơn vị sắp di chuyển diễn tập. Lần này hành quân 3 ngày liền, vòng qua Quảng Bình và đến Đèo Ngang. Bọn 117 đi quan sát tình hình về cho biết ở đó rất đẹp - Sẽ đóng quân trong một cánh rừng chỉ cách biển có 100m, qua một cồn cát trắng và con mương nước ngọt. Song cái chết lúc nào cũng đi bên cạnh. Máy bay ném bom, tàu chiến pháo kích - ở đó vắng và sự đi lại hạn chế hết sức. Mình đã vứt đi gần hết sách, vở, chăn, áo rét - Chỉ giữ lại 2 bộ quần áo dài, quần áo lót, tăng, vớng màn, mấy tấm ảnh, 3 quyển sổ - Gia tài chỉ còn có vậy thôi.

Có lẽ lần này, mình sẽ lên 425 ở 628 1007. Từ đó, nhìn ra biển chắc là rất đẹp - Chắc là sẽ thấy hết tầm rộng lớn của trùng khơi.

Mặc dù cuộc sống chiến đấu ngốn ngang, bề bộn và căng thẳng mình vẫn không bao giờ quên được Như Anh. Như Anh ở xa vậy, chắc không hề nghĩ rằng, có người lại nhớ Như Anh đến thế. Nỗi nhớ bây giờ không còn là niềm rạo rực, bồn chồn như năm trước - Mà im lìm, thấm thía - Mà là nỗi day dứt, trăn trở. Trăn trở hoài thôi. Sao thương Như Anh đến thế. Thương cả mình, cả mối tình vừa chớm nở...

Nhiều lúc mình muốn gửi cái gì đó cho Như Anh - cho Như Anh hiểu và tin rằng, mình mãi mãi thương yêu Như Anh - mãi mãi gìn giữ Như Anh yêu dấu trong trái tim mình - Song, tình cảm đẹp đẽ ấy không chỉ dừng lại ở đây-

Cũng như Như Anh bảo rằng: “Chẳng lẽ chỉ có thế, chỉ có thế thôi, mặc dù rất đẹp!”

Mình rất hiểu rằng: Phải, tình cảm ấy phải còn nhiều chuyện hơn nữa. Người ta không chỉ sống với nhau mơ mộng - Mà còn phải thiết thực - Và còn nữa, nhiều nữa... Còn phải như Đasa và Têlêghin.

Nhưng, Như Anh ơi! Không thể nào thế được! Như Anh có hiểu rằng, người yêu Như Anh hơn hết, người yêu Như Anh đến mức nhói cả trái tim lại chẳng bao giờ đủ sức mà gìn giữ Như Anh ở lại vĩnh viễn với mình. Cái “sức lực mỏng mảnh” của Như Anh chính là như thế đấy!

Càng mong ngày gặp lại Như Anh, mình hiểu rằng, ngày càng đi đến những ngày thất vọng thực sự của cuộc đời - Thủ trưởng bảo rằng: Đừng nên nghĩ về chuyện “hậu phương” - Đừng vội nghĩ đến đòi hỏi và hưởng thụ. Không, mình có nghĩ đến hưởng thụ gì đâu. Chỉ vì yêu và thương người ở xa lắm lắm, mà mình cố tìm một con đường tốt nhất cho Như Anh đi, cho Như Anh hiểu, mình yêu Như Anh mãi, thương Như Anh mãi - Và mọi cô gái mình gặp trên cuộc đời này chỉ càng làm mình thêm nhớ, thêm thương Như Anh mà thôi!

Như Anh sẽ nghĩ gì khi càng ngày càng lâu có thư của mình? Như Anh có nghi ngờ gì lòng chung thủy của mình không? Nghi ngờ gì cũng được, giận dỗi gì cũng được, miễn là Như Anh làm tốt những điều mình dặn dò. Ở xa, ở xa... phải, đấy là chính là thử thách gay go và ác liệt nhất âm thầm, dai dẳng nhất - Như Anh có chịu đựng nổi hay không?

Mình không đòi hỏi gì nhiều cả - Mai sau có gặp lại Như Anh - Mình sẽ chẳng dám đòi hỏi gì ở Như Anh cả - Ta là đôi bạn thân nhất của cuộc đời riêng - Đôi bạn tin, quý và thương nhau nhất - Hiểu nhau nhất trong từng nẻo khuất của lòng. Đôi bạn nhớ nhau nhiều nhất - Nhưng, vĩnh viễn nó chỉ như thế thôi - Như Anh sẽ có một gia đình riêng nho nhỏ, với người bạn đời nào đấy, chắc là người đó sẽ rất tốt, người đó sẽ cao thượng và đừng ghen tuông vì một tình bạn đẹp đẽ của mình.

Rồi cứ đến những ngày đáng nhớ, bọn mình lại đến nhà nhau chơi - Ta cùng giữ lại quá khứ nên thơ, nên nhạc của mình, và vui sướng nhìn đến hiện tại đẹp đẽ, mà ở hôm nay thì đó là tương lai. Mình sẽ được tặng Như Anh những đoá hoa trắng muốt, những đoá hoa mà mình bắt đầu yêu khi biết rằng Như Anh rất yêu hoa...

Những ngày sống trong đời bộ đội, mình đã hiểu nhiều những tình cảm phức tạp và đa dạng. Người ta thường khuyên nhủ mình, đừng vội tin vào một người con gái. Nhưng mình vẫn tin - Tin một cách cuồng nhiệt và tự giác - Không hề phải bắt buộc, không hề phải tự gò bó, tự tìm lý do mà tin. Mình tin Như Anh không bao giờ phụ lại mình cả, khi mình suốt đời thương nhớ Như Anh và mình cũng chỉ mong có thế thôi. Chỉ mong, cuộc đời mình cũng có 1 người con gái nhớ nhung bằng những tình cảm tốt đẹp nhất.

Người ta thường muốn phân biệt giữa người đi học nước ngoài và người đi bộ đội. Còn mình thì không muốn thế. Còn nếu như ai phân biệt thì mặc kệ họ - Và mình cũng chẳng lấy đó làm buồn phiền.

13/5/72

Chiều nay hành quân đến Đèo Ngang - Sẽ đi qua Quảng Bình và đi trong 3 hôm.

23/5/72

Mười ngày đã trôi qua. Mười ngày đầy rẫy gian khổ, khó khăn. Đầy rẫy mệt nhọc và vất vả. Và chiến trường có lẽ cũng chỉ gian khổ mức độ như thế hoặc có hơn thì chỉ hơn chút ít thôi. Đèo Ngang mình đã đến - Và quả thực, con đèo chạy dọc như nhà thơ mình thích đã nói:

"... Nhà như lá đa đậu lưng chừng núi

Sông suối ở đâu rơi xuống chân đèo

Đèo nhằm hướng Nam, đường nhằm hướng Nam

Xe đạn cũng nhắm hướng Nam vượt dốc

Bao nhiêu người làm thơ về đèo Ngang.

Mà quên mất con đèo chạy dọc!"

Biển đã ở ngay kia, dưới chân điểm cao nơi đơn vị mình đang chốt. Sắc biển thay đổi hàng ngày, hàng giờ. Còn những con sóng miên man của biển thì cứ vô hồi xô vào đất, cứ xô mãi vào bờ mà chẳng bao giờ hết cả. Biển mênh mông, mênh mông, còn đất nhỏ hẹp - Vậy mà cứ như thế mãi thôi...

Không, mình cũng không hiểu định nói điều gì trong

đấy nữa. Những ý nghĩ màu mè, những nghĩ suy giản dị, chân thực cứ chen lấn vào nhau và mình không sao tách bạch cho rõ ràng mà diễn tả. Tất cả cứ quện vào nhau thành một mớ bòng bong thành một cục to sù. Kệ, chẳng thèm viết những điều ấy vào Nhật ký làm gì. Chuyện chiến trường - chẳng có gì đáng kể đâu - Đại loại, ta xung phong và trước giờ xuất kích bao giờ cũng lo lắng vì vắt, muỗi, dấm và cả con ve, con ve... hay con gì đó. Người thì gọi là ruồi trâu - người thì gọi là con ve bò - Chà, cái anh chàng Rivaret choàng cây thánh giá vào cổ ấy đáng sợ thật. Hắn ta dùng vòi đâm qua lớp quần áo lính đánh nhói một cái và hút máu căng cả bụng - Ai ngủ không biết là gay, có khi gã hút máu xong, rút vòi ra không được, cứ để cả vòi trong da thịt bệnh nhân, gây cảm giác vừa buốt, vừa ngứa. Thảo nào Voinítơ lại dùng cái tên quái gở ấy cho con người chống đối ác liệt với thiên chúa giáo.

Nói điều gì huyền thuyên thế. Hành quân bao nhiêu đêm rồi, mắc võng bạt bao nhiêu lần trong thâm sâu và gai góc của rừng mà chưa hề làm bài thơ nào về giấc ngủ quý giá trong rừng - Đáng ghét thế thì thôi.

Còn trời thì bây giờ nhập nhoạng. Hoàng hôn đây - Nếu như ở nhà thì đang làm gì nhỉ - Năm ngoái vào giờ này Như Anh sắp thi (à, có lẽ thi xong rồi chứ, 6 giờ tối rồi còn gì), mà mình đang còn trong trường Đại học. Sắp đổi nhau rồi đấy. 30/5 gặp Như Anh và thế là bông hoa quỳnh trắng trong sắp bị ruồng rẫy đây. Khốn khổ thân mình thế thì thôi - Bây giờ biết được những gì cần làm thì xa xôi với lắm rồi. Làm sao có thể trở lại được những ngày như xưa

nữa. Như Anh đã ra sao rồi - màu tím của gói mực học sinh cứ làm mình nhớ đến Như Anh. Nhớ đến bài thơ nhỏ, làm vội vàng dọc đường hành quân qua đất Quảng Bình - đặt tên bài thơ ấy là "Màu tím hoa mua" vậy.

"Cứ mỗi lần hành quân qua đây
Lòng tôi lại nhớ em da diết
Màu tím hoa mua chẳng phải chưa hề biết
Nhưng đến giờ tôi mới hiểu màu hoa
Chẳng giấu lòng, chẳng phải giấu lòng ta
Tôi biết cô gái nào chẳng khóc
Khi đưa tiễn người con trai thân nhất
Hoa tím chín chiều nói hộ với lòng anh.
Không dừng lại đâu giữa đất nước mông mênh.
Tôi cúi xuống với cành hoa lặng lẽ
Màu hoa tím như chưa bao giờ tím thắm
Cánh mỏng cánh mềm mát ngón tay ta.
Những điều lớn lao trên đất nước bao la
Vẫn không quên niềm riêng nhỏ nhất
Chung thủy nhất là mối tình của đất
Mỗi màu hoa đều thấm đượm tình người.
Tôi đã đi rất xa em rồi
Chẳng dễ về thăm em trong phố nhỏ
E ấp cánh hoa mua vào trong sổ
Tím lòng mình và tím cả lòng em.

Đường tôi hành quân trong đêm
Hoa đã lặn vào màu trời tím biếc
Có nhìn thấy hoa đâu mà tôi vẫn biết
Hoa mùa hè nhuộm tím cả trời mây.
Em ở đâu rồi. Bâng khuâng kẻ tay
Tháng 5, tháng 5 hẹn về thăm vườn nhỏ
Câu thơ chép tay nôn nao ý nghĩ
Hoa tím chẳng lấm lời như những dòng thơ.
Tiếng hát ai đằng sau băng quơ
Tôi ngoái lại chào hoa lần nữa
Rừng vắng lặng... mà tôi cứ ngỡ
Có đôi bạn nào mới đón đưa nhau..."

(17/5/72 - Q.Bình)

Như Anh ở xa, có nghe thấy mình đang thì thào đọc cho Như Anh nghe bài thơ gồ ghề này không nhỉ. Mình sẽ làm những bài thơ về hoa. Về những cánh hoa rừng, hoa dại mà có một màu sắc và hương vị thơ hết sức. Làm những bài thơ về hoa tặng người yêu yêu những bông hoa... Như Anh nhé, Như Anh đồng ý không nào?

Trời tối quá rồi - Đêm buong - Đêm nay gác đây. Trăng này là đầu tháng, chỉ hơi lờ mờ - ướt át ánh trăng, làm ướt cả lòng người. Như Anh ra sao rồi nhỉ? Như Anh đã ra sao rồi. Dẫu sao mình cũng còn yên tâm về Như Anh sẽ làm đúng và làm tốt những điều mình mong muốn ở Như Anh. Ngày mai, khi đất nước đã hoàn toàn thống

nhất, chúng mình sẽ gặp nhau, hai chúng mình sẽ gặp nhau. Con đường vẫn đưa hương - Như Anh nhỉ - Đêm bây giờ buồn vì vắng những đôi bạn dạo chơi trong mùi hương của chúng.

Cái lo lắng bây giờ là lo cho gia đình - Cho những người thân yêu đang sống giữa Thủ đô căng thẳng vì hồi còi báo động. Tối quá rồi không thể viết hơn được nữa. Đánh ghi lại một chút sự kiện trong ngày vậy. Ngày hôm nay đã bắt đầu khai lý lịch quân nhân - Mình chẳng nhớ cái gì cả - Chẳng nhớ điều gì hết - Để lý lịch trong ba lô mà bút rút trong lòng chán lắm đây.

24/5/72

Lại nói tiếp về những trang lý lịch - Người ta bắt khai tỉ mỉ hết sức - Nào là ông, bà, cô dì, chú bác. Làm sao mà nhớ được cơ chứ - Ngay cả cái tên mình cũng khó mà nhớ được. Nữa là phải nhớ cả ngày tháng năm sinh. Nhớ cả sinh hoạt vật chất và chính trị của các cụ ấy từ ngày mình có lẽ chưa có một chút gì trên trái đất này, ngay cả đó là những tế bào đầu tiên đơn sơ nhất!

Cứ mỗi lần giờ lý lịch - mình lại càng thêm khẳng định trách nhiệm nặng nề của mình hôm nay. Hôm nay ra đi không phải chỉ là trách nhiệm của cá nhân mình cho trọn vẹn, mà mình còn phải làm cả phần gia đình, phần ông bà, cha mẹ.

Có lẽ vì do nghĩ như vậy mà mình không muốn ghen tị hay đòi hỏi gì dễ dàng về mình chẳng. Phải khẳng định

rằng mình đã cố gắng nhiều để trở thành một con người tốt, theo đúng ý muốn của mình.

Tuổi thơ ngây thơ, chưa làm gì được cho đời mà lại chỉ gây thêm phiền phức. Nhiều lúc ngẫm lại, cứ tự trách mình, đạo còn nhỏ, hẳn có nhiều lúc mình đã mặc chiếc áo mới đứng bàng quan ở bến tàu. Mình đứng trê đại ở bậc thang có làm buồn tận cõi sâu tâm hồn của một người lớn nào đã cảm thấy xa xôi cả một thời thơ ấu của mình?

Bây giờ lớn rồi - Mình đã hiểu nhiều hơn, đậm đà hơn lòng người. Mình hiểu được thế nào là lòng nhân đạo cao cả của lòng người - Người ta có thể hy sinh tất cả - Hy sinh là hết thấy những gì của riêng mình cho người khác. Mà sự hy sinh ấy là cần thiết, là đúng đắn, chứ không phải sự hy sinh một cái gì gò bó. Một sự hy sinh hò hét và không cần thiết.

Lòng tin tưởng ở con người cũng chính là một nét riêng rất độc đáo của lòng nhân đạo - Điều này thầy Lưu đã nói rất nhiều với mình từ 3 năm trước, từ hơn 2 năm trước - Nhưng đến giờ mình mới hiểu một cách sâu xa và đầy đủ nhất.

Có thể ngày mai, cuộc đời sẽ trả lời mình bằng luồng gió lạnh ngắt, nhưng có hề chi, khi mình đã cống hiến cho cuộc đời một tâm hồn chính trực và cao cả - Biết yêu và biết ghét - Biết lẫn lộn trong cái bình dị của cuộc sống mà cảm hiểu hạnh phúc không có gì so sánh nổi. Biết sống cao thượng, vươn lên trên tất cả những gì tính toán cá nhân mòn mỏi và cần cỗi. Phải, mình phải sống như vậy, phải

cống hiến cho cuộc đời một tâm hồn như thế - Đây là mơ ước, là nguyện vọng, quyết tâm và cũng là trách nhiệm mình phải làm. Phải làm.

Thạc còn buồn không? Có còn buồn bã vì những năm tháng phải xa trường đại học, vì không được ra nước ngoài học tập - Vì các bạn Thạc, người đi đây, người đi đó, sống êm ả, sung túc với tập giáo trình. Ngày mai, các bạn về, các bạn có kiến thức, các bạn là kỹ sư, là các nhà bác học, còn Thạc, sẽ chỉ là một con người bình thường nhất, nếu chiến tranh không cướp đi của Thạc một bàn chân, một bàn tay...

Cũng không ngờ rằng đạo lớp 7, bài văn học sinh giỏi của miền Bắc lại chính là lời tiên tri cho tâm trạng mình sau này: "Trước kia bị áp bức, bóc lột đau khổ đã đành. Bây giờ, cái dốt nát về khoa học kỹ thuật cũng phải xem là một điều rất đáng đau khổ!" (Lê Duẩn). Đấy, bình luận câu ấy đi.

Nếu như giờ đây, cho mình trở lại trường cấp 2 và làm lại bài văn ấy, mình tin rằng sẽ làm tốt bài văn đó. Vì bây giờ, mình đã thấm thía biết bao nhiêu nỗi khổ tâm, khi bản thân mình hoàn toàn mù tịt trước mọi vấn đề hôm qua mình hy vọng rằng sẽ nhanh chóng nắm chắc lấy nó.

Đạo ấy, có 8 đứa thân nhau, cùng đi thi học sinh giỏi văn miền Bắc trong đội Hà Nội. 8 đứa thì cùng phòng từ cụm, huyện, thành phố, và sau cùng, đều thi miền Bắc. 4 đứa con trai, còn lại là con gái: Lan - Hồng - Anh - Tấn - Bình - Lân - Hùng và tở. Lan thì bị bom năm mình lớp 9 rồi- Vũ Hồng và Tấn, giờ đang học ở Nga - còn Phạm Kiều

Anh hình như đi nước ngoài, ở nước ngoài, nước ngoài nào không rõ. Bình và mình đi bộ đội - Lân học Triết học ở trường Đại học Tổng hợp Lômônôxốp. Hùng học bên Tiệp- Các bạn đã đi gần hết - Và bài văn thuở ấy hằn hún đúc trong lòng mình niềm vui, trong lòng các bạn niềm say mê học tập - Ừ, đúng đấy, dốt nát về khoa học là điều đau khổ vô cùng.

Hùng ơi, thằng bạn quê Sài Gòn, hôm nào ngồi trong phòng thi, nó cúi gằm mặt xuống bàn có đến 30 phút - Rồi ngẩng lên và tha hồ cắm cúi, cắm cúi viết, viết hoài. Nó tưởng chừng quên hết mọi người ở xung quanh và say mê với điều đang nghĩ ngợi. Hùng nghĩ gì nhỉ, Hùng hằn nhớ đến ba má đang sống giữa Sài Gòn tăm tối, dưới ách quân thù. Phải, lòng khát vô tận ấy của những người thân yêu trên quê hương đã giục giã Hùng để nó làm bài văn được giải duy nhất của Hà Nội trong năm ấy. Hùng đang nghĩ ngợi điều gì nhỉ. Và các bạn kia nữa? Các bạn đang nghĩ ngợi điều gì? Hẳn các bạn đã quên tiết mình rồi - Quên tiết cái thằng bạn cứ hay ngồi lọt thỏm trong cái cống xỉ than làm hầm của người ta bỏ lẩn lóc trên hè phố... Chỉ cần các bạn đừng bao giờ quên cái đề văn năm ấy, cái đề văn giờ đây đang trần trở và day dứt tự đáy lòng mình.

Các bạn đi xa, các bạn ở lại còn được học hành, hẳn sẽ học thay cả phần mình còn bỏ dở. Mình nghĩ đến những tình bạn cao cả và đẹp đẽ của Mác-Ănggen. Mình nghĩ đến văn thơ của nhà thơ trẻ Bé Kiến Quốc - bài thơ về tình bạn ấm cúng và tha thiết biết bao nhiêu:

*"Ta thông với nhau như hai bình nước
Niềm vui từ ở bạn sẽ về tôi..."*

(Tình bạn)

Mình nghĩ đến lớp người tìm nhau trên trận tuyến -
Ao ước từ bao lâu rồi, mình ao ước từ bao lâu rồi đi trên
đường Trường Sơn và gặp nhà thơ trẻ của quân đội - Phạm
Tiến Duật - gặp anh và nói chuyện với anh về cái tổng đài
nằm chênh vênh bên núi cao, về tiếng thở của rừng sâu, và
cái tiếng hát không biết màu gì mà thiêu đốt lòng người.

Mình đi tìm Phạm Tiến Duật. Còn anh, anh đi tìm Ca
Lê Hiến, nhà thơ mà tập thơ đầu là *"Tiếng gà gáy"* báo
hiệu một tài năng:

*"... Trong những căn nhà dã chiến, Hiến ơi.
Tôi hỏi chuyện về anh và không kìm nổi nhớ
Tình đời thiết tha có thể nào để dờ
Đất vẫn nặn nổi, nặn bát những triều sông..."*

(Những dòng sông chảy mãi... P.T.D)

Còn Ca Lê Hiến, anh chẳng yên tâm ngồi trên giảng
đường trường đại học, anh không thể nghe hết tập giáo
trình lịch sử - Không thể ngồi nghe tiếng gươm khua trong
những trang giấy. Anh đi tìm Giang Nam. Anh đi tìm
tiếng thơ trong trẻo và khoẻ mạnh nhất của miền Nam
thuở ấy. Anh đi theo tiếng gọi của trái tim mình...

Ca Lê Hiến giờ đã nằm xuống. Tài năng của anh đang
độ phát triển và anh chưa kịp làm những gì tuổi thơ hằng

mong ước. Nhưng những dòng sông ấy, có bao giờ cạn được. Tiếng thơ của anh vẫn tiếp sức cho những người sau đi tới.

Tôi nghĩ đến những điều vĩnh cửu của tình bạn chân thực nhất. Không, ở lĩnh vực này nên tách rời tình yêu ra - mặc dù tình yêu cũng chính là một tình bạn chân thực và cao quý. Phải tách ra, vì đôi khi, tình yêu còn làm nhiệm vụ riêng của nó.

Bất kỳ một thứ tình cảm nào, bất kỳ mối quan hệ kỳ lạ và thiêng liêng nào nếu như không gắn cái riêng của mình vào sợi dây vô hình mà bền chắc vô cùng của công việc trên đường thực hiện lý tưởng của mình, thì tình cảm ấy không thể gọi là đẹp đẽ, không thể tồn tại lâu dài, không thể vượt qua được những thử thách gay go và ác liệt của cuộc đời.

Lúc này đây, mình muốn nghĩ đến Như Anh là một người bạn chân thành và đáng tin cậy nhất. Lúc chia tay, bên hàng cây mờ ảo con đường dẫn ra ngoại ô thành phố. Như Anh đã thận trọng bảo mình: "Tình bạn thôi, Thạc nhé!" - Tình bạn thôi ư? Khi ta đi hơi xa một chút khỏi cái ranh giới ấy của cuộc đời - Nếu như đây là đất Nga phủ đầy tuyết trắng - Ta sẽ làm Paven và Rita, đôi bạn, đôi bạn có tình cảm trong sáng và đẹp đẽ biết chừng nào...

Lúc ấy, quả thực, mình không đồng ý. Mình không đồng ý vì sao cũng không còn biết nữa. Linh cảm mơ hồ không cho phép mình gặt đầu. Song giờ đây, mình sẽ nói với Như Anh như thế - Mình sẽ nói với Như Anh rằng: "Ừ,

tình bạn thôi - chỉ cần tình bạn và mình chỉ muốn là người bạn theo đúng nghĩa sát thực của nó!". Tình bạn ấy có chân thực hay không tùy thuộc mức độ tin tưởng của Như Anh đối với mình - Như Anh có nghi ngờ chút gì về lòng chung thủy của mình hay không? Câu hỏi ấy, mình đã đặt ra bao nhiêu lần, và lần nào cũng khẳng định - Không, nhất định Như Anh sẽ không nghi ngờ gì cả. Như Anh sẽ tin rằng mình nói thật - Trong cuộc đời này, tình yêu chỉ có thể nảy nở với Như Anh và không thể với một người khác được. Mình đã yêu Như Anh, cái tình yêu đầu tiên trong sáng nhất và cái tình yêu duy nhất trong cả cuộc đời mình - Cái tình yêu thanh bạch - không hề có gì bụi bặm của đời hỏi hưởng thụ nhục dục - Như Anh còn mong mỗi điều gì hơn thế nữa?

Chúng ta sẽ là bạn. Chúng ta sẽ là bạn của nhau mãi. Và như vậy, tha hồ gặp nhau, tha hồ trò chuyện - Không còn sợ có gì ngăn cản chúng ta cả. Nhất là mình không muốn để một nỗi khổ dai dẳng và đau xót cho một người bạn nào trên trái đất này.

Con người có sức chịu đựng kỳ lạ vô cùng - Mình tin tưởng ở sức chịu đựng ấy có thể giúp cho mình vượt qua mọi cám dỗ, mọi đòi hỏi nhỏ bé và mớic thêch. Tuổi thơ lang thang trong tâm hồn, thì giờ đây, lang thang bằng đôi chân cầu thủ, mình đã cố gắng hết sức để tâm hồn mình trong sáng và đập nhịp với cuộc sống hào hùng, biến động - Mình muốn mọi niềm vui, mọi nỗi lo lắng của mình đều là niềm vui và nỗi lo lắng của cả dân tộc, của thời đại mình đang sống.

Ch. hay nói mình, nó bảo mình nghĩ mọi điều đều đơn giản và thẳng băng. Nó bảo mình quá ư nhìn đời bằng một màu hồng - Nó bảo mình lý thuyết và nhất định vấp phải gai góc của cả cuộc đời. Với nó, nghi ngờ hết thấy! Nó nghi ngờ những người con gái đang đi học xa Tổ quốc. Rằng họ không hề có được sự chịu đựng cần thiết mà bạn bè mong muốn. Ch. bảo, đấy là sự thật, và theo nó, người ta nên có cách nhìn nhận riêng và không nên rập khuôn máy móc.

Mình nghĩ rằng, đến một tuổi nào đó, cả tuổi trẻ nông cuồng và lăm ý kiến mới lạ, cứ thích tìm cho mình một quan niệm nào đấy mâu thuẫn in ít hay đôi khi đối lập hẳn với quan niệm chính thống của thời đại và coi như mình đã tìm ra điều gì đáng quý lắm - Như một phát minh lớn. Họ kiêu ngạo nhìn những người khác đang theo đuổi khái niệm sách vở - Và tự bảo, chỉ có họ mới nghĩ được điều ấy mà thôi. Còn những người khác là sách vở, rập khuôn, là không có tính độc đáo, là tô hồng, v.v...

*

* *

Và bây giờ, tạm biệt cuốn Nhật ký đầu tiên của đời lính. Không kịp xem lại được một lần. Không kịp chữa những âm bằng âm trắc trong cấu trúc một câu văn vội vàng và bụi bặm. "*Chuyện đời*" mà thực ra, chẳng có chuyện gì. Một mớ tùm hum, xám xịt như căn bếp bỏ hoang.

Ngày mai, ngày kia... Phải để lại tất cả ở đằng sau. Tôi không thể để cho ai đọc những dòng suy nghĩ này. Trừ khi

tôi không còn sống mà gìn giữ nữa.

"Chuyện đời" thì chưa viết hết vài chục trang giấy -
Còn "Chuyện biển" thì chỉ được vài trang thơ - Nhật ký!
Chao ôi, chuyện phiếm!

Kẻ thù không cho tôi ở lại - Phải đi - Tôi sẽ gửi về cuốn
Nhật ký này, khi nào trở lại, khi nào trở lại tôi sẽ viết nốt
những gì lớn lao mà tôi đã trải qua từ khi xa nó, xa cuốn
Nhật ký thân yêu của đời lính.

Ừ, nếu như tôi không trở lại - Ai sẽ thay tôi viết tiếp
những dòng sau này? Tôi chỉ ao ước rằng, ngày mai,
những trang giấy còn lại đằng sau sẽ toàn là những dòng
vui vẻ và đông đúc. Đừng để trống trải và bí ẩn như
những trang giấy này.

Một ngày cuối tháng 5/72

Hà Tĩnh

Anh lính bình nhì

Kính chào Hậu phương - Chào gia đình, và người tôi
yêu. Đêm nay tôi đi - Nhất định có ngày trở về Thủ đô yêu
quí của lòng tôi.

3/6/1972

Ngã ba Đồng Lộc

Và bây giờ, tạm biệt với NHẬT KIỆT đầu tiên của đời lính không kịp xem lại trước 1 lần. (Chống kịp chừa những bụi bặm dư thừa trong cái thế một câu văn với vầng và bụi bặm. "chuyến đi" mà thực ra, chẳng có chuyến gì. Một mớ tưng bừng, xán lạn như quần kép lá hồng... Phải đi lạc tại cái ở ở ở sau.

Ngay mai, ngày kia... Phải đi học tất cả...
Tôi không thể cho ai đó uống rượu như người này. Tôi khi
tôi không còn sống mà gửi gắm lại...
Tôi không thể... Tôi chưa viết hết vào đây...
Nhật ký

Tôi không thể cho ai đó mượn nó!
 Tôi không còn sống mà giữ gìn nó!
 "Chuyến đi" thì chưa viết hết với chưa in giấy -
 Còn "chuyến đi" thì chỉ được viết bằng tay - nhất ký!
 Chao ôi, chuyến phượt! Tôi đi - Thái đi - Tôi đi giữ nó!

Chào vi, chúng tôi phải
Kể thì không cho tôi đi lại - phải đi. Tôi sẽ giữ nó
Cười! Không may, khi nào tôi lại, tôi nào thì lại, tôi sẽ viết
một quyển gì đó, tôi làm mà tôi ở ngoài qua từ khi xa nó, xa
cười! Tôi yêu ông tôi với tôi.
Tôi sẽ viết nó lại. Tôi sẽ thay nó viết
mới.

không thấy gì cả
cuối Mưa, trời yên trời lặng và trời lặng.
vì, nước như tờ không tỏ lại. Núi Sắt thay từ từ
thấp xuống sau này - một dải áo trắng, ngày mai,
núi này gần với lại sau Sắt trời là nước sông và
về và dòng nước - Dòng chảy trong trái và bị đi như
những trang giấy này.

Một ngày với tháng 5/72.

Ha-tink,
Aukling baw ubi.

**Trang cuối cuốn nhật ký của
liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc**

PHỤ LỤC

BÀI GIẢI NHẤT
CUỘC THI HỌC SINH GIỎI VĂN
TOÀN MIỀN BẮC LỚP 10 (NĂM 1969-1970)

ĐỀ THI

Trong bức thư của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam gửi Đại hội Văn nghệ toàn quốc lần thứ tư có viết: "Tổ quốc và chủ nghĩa xã hội là những đề tài cao đẹp của văn học nghệ thuật nước ta lúc này."

Anh (chị) hãy giải thích ý kiến trên và chứng minh rằng văn học ta đã làm theo lời dạy đó của Đảng.

BÀI LÀM

Hiện thực xã hội, một vườn hoa cho các nhà thơ nhà văn - những con ong hút mật - tìm thấy ở đó hương thơm, sắc đẹp. Ở chế độ xưa thiếu ánh sáng mặt trời, hiện thực đó chỉ là lá vàng rơi lả tả, xao xác đến tận bài

thơ, tận nhà thơ "nằm trên gác lạnh viết thơ sầu" (Lưu Trọng Lư).

Yêu biết mấy hiện thực vĩ đại của chúng ta ngày nay, cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đã thổi vào văn học một nguồn cảm hứng mới, tràn trề hơi thở cuộc sống. Đúng như trong thư của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam gửi Đại hội Văn nghệ toàn quốc lần thứ tư có viết: "Tổ quốc và chủ nghĩa xã hội là những đề tài cao đẹp của văn học nghệ thuật nước ta lúc này".

Lúc này. Chính là lúc dân tộc ta trải qua những biến cố phi thường!

Chúng ta đang chiến đấu vô cùng dũng cảm để chống lại đế quốc Mỹ, tên đế quốc đầu sỏ, hung hãn nhất thế giới, nhằm giải phóng đất nước, giải phóng dân tộc - đồng thời chúng ta tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội trên nửa nước - Miền Bắc thân yêu, để mở ra một kỷ nguyên huy hoàng sán lạn cho lịch sử dân tộc.

Hiện thực vĩ đại đó, dưới ánh sáng đường lối cách mạng của Đảng, chính là biểu hiện sinh động của hai nhiệm vụ chiến lược giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

"Tổ quốc" mà Trung ương Đảng nhắc tới đây chính là nhiệm vụ giải phóng dân tộc và "chủ nghĩa xã hội" chính là nhiệm vụ xây dựng của miền Bắc chúng ta. Cuộc sống anh hùng, vĩ đại của dân tộc ta hướng tới hai

mục tiêu đó.

Thật là cao đẹp, một nguồn đề tài hết sức phong phú, một nguồn cảm hứng vô tận, giục giã, thôi thúc những người cầm bút: hãy lăn mình vào cuộc sống tươi đẹp, vĩ đại đó mà sáng tác.

Văn học của ta là một nền văn học "của dân, vì dân và do dân", là "một bánh xe nhỏ và một đỉnh ốc nhỏ trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của nhân dân, nền văn học đó phải phục vụ cho cách mạng, cho nhân dân. Là một bộ phận của cách mạng, văn học của ta phải phục vụ đường lối chính trị của Đảng qua từng thời kỳ, từng giai đoạn lịch sử. Nhiệm vụ của chiến lược cách mạng hiện nay là "Tổ quốc và chủ nghĩa xã hội", là giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước. Muốn phục vụ cách mạng, muốn "hiểu biết khám phá, sáng tạo phục vụ Tổ quốc, phục vụ chủ nghĩa xã hội" (Phạm Văn Đồng) các nhà văn nghệ của ta phải đi sâu, cắm sâu vào hiện thực cuộc sống, phải tìm thấy ở "Tổ quốc và chủ nghĩa xã hội" một nguồn cảm xúc sôi nổi, say sưa, bất tận.

Tại sao "Tổ quốc và chủ nghĩa xã hội" lại là đề tài hết sức cao đẹp của văn học nghệ thuật nước ta lúc này? Chính bởi vì chúng ta đang tiến hành một cuộc cách mạng hết sức cao cả: giải phóng triệt để nhân dân lao động Việt Nam và góp phần vào sự nghiệp giải phóng nhân loại, nhằm đạt được ước mơ từ ngàn xưa: độc lập - tự do và công lý cho tất cả mọi người dân lao động. Cách mạng không chỉ có phá - phá tận gốc, phá nền

móng áp bức bóc lột của kẻ thù từ bao năm đè đầu cưỡi cổ người lao động; chúng ta còn xây, xây những lâu đài hạnh phúc cho những "thằng Dân", "cái Tiu", đem lại tiếng sáo thanh bình cho *Vợ chồng A Phủ*, mang lại "bát cơm, tấm áo" và mang cả "hương hoa, hồn người" cho mỗi một "kiếp người".

Cuộc cách mạng đó, không chỉ cao cả xa vời, quá trình phát triển của nó mang trong lòng biết bao điều đẹp đẽ. Mỗi tấm thân người chiến sĩ cộng sản, mỗi người anh hùng, mỗi suy nghĩ rung động thiết tha của con người Việt Nam lúc này đều đủ sức làm rung sọi tơ đàn của tâm hồn thi sĩ.

Và đẹp biết mấy, những "cái mới", cái tươi rói của cuộc sống xã hội chủ nghĩa đang nảy lộc đâm chồi trên Tổ quốc ta.

Nền văn nghệ của chúng ta, văn nghệ nhân dân, phản ánh đầy đủ tâm tư, tình cảm, ước mơ của nhân dân ta, gắn liền mật thiết, hữu cơ với những vấn đề của dân tộc, gắn liền với đời sống tinh thần và vật chất của cả dân tộc. Không thể làm ngơ trước hiện thực vĩ đại, trước "cuộc đời" của cả dân tộc và hơn nữa, trước sứ mệnh lịch sử mà Đảng ta tiến hành. Văn học của chúng ta phải lấy những đề tài đó, những đề tài hết sức cao đẹp ấy mà sáng tác, các văn nghệ sĩ chúng ta phải rung động, phải đi sâu vào hiện thực tốt đẹp ấy mà sáng tác; có như vậy mới xứng đáng là nhà văn nghệ của nhân dân; và tác phẩm của họ - những áng văn thơ, truyện kí

Mãi mãi tuổi hai mươi

Nhật kí thời chiến Việt Nam

- mới là tiếng nói của tâm hồn quần chúng. Và làm được như vậy, chính là họ đã phản ánh được đúng hiện thực, phản ánh đúng vấn đề trung tâm của thời đại chúng ta: Tổ quốc và chủ nghĩa xã hội.

Văn, thơ là "tiếng nói của tình cảm, là hình thức nhuần nhị và sắc bén của tư tưởng", làm nhiệm vụ của mình bằng cách giáo dục quần chúng, hướng họ vào con đường đấu tranh cải tạo cuộc sống. Bằng hình tượng và ngôn ngữ, văn học đi vào trái tim bạn đọc, thúc giục họ vững bước đi lên.

Năm rất chắc nguồn cảm xúc vô tận đó, các nhà văn, nhà thơ của chúng ta đã có nhiều cố gắng vươn lên cho kịp với đời sống, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp cách mạng của Đảng ta trong giai đoạn hiện nay. Tổ quốc chúng ta đang kiên cường trên tuyến đầu chống đế quốc Mỹ, từng ngày, từng giờ, mỗi người dân Việt Nam đang bám đất, bám làng, bám lấy Tổ quốc yêu thương của mình. Hơn bao giờ hết, lòng yêu nước lúc này sáng ngời trong lòng mỗi người dân đất Việt. Các nhà văn nghệ của ta, bằng ngôn ngữ và hình tượng văn học đã miêu tả, biểu dương và xây dựng cho quần chúng lòng yêu nước vô sản của Đảng ta. Cảm ơn các nhà thơ miền Nam đã sáng tác những bài thơ xuất sắc trong máu lửa, căm thù:

Đã bao đêm tôi nằm không ngủ

Nghe súng địch dội vào tim bé nhỏ

Máu sôi lên và nước mắt tuôn trào

*Cắn chặt hàm răng viết vội vài câu
Giấy nhỏ quá mà thơ rất lớn.*

(Giang Nam)

Chính vì cuộc sống của dân tộc, dưới ánh sáng mặt trời của Đảng mà các nhà thơ, nhà văn ta đã được phục vụ đắc lực cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.

Yêu biết mấy cảnh vật, quê hương qua bài thơ Tố Hữu:

*Một buổi trưa nắng dài bãi cát
Gió lộng xôn xao, sóng biển đung đưa
Mát rượi lòng ta, ngân nga tiếng hát.*

Bài thơ làm cho ta thêm yêu, thêm quý cảnh vật quê hương; đâu phải chỉ lòng nhà thơ cất lên tiếng hát, mà cả lòng ta cũng muốn bay lên... Bay lên đi, theo tiếng nhạc róch rách của suối, của đàn tơ-rưng giữa trời bồng bênh mây trắng (Rừng xà nu - Nguyễn Trung Thành).

Càng yêu đất nước càng quý độc lập, tự do. "Con sông quê hương" trong thơ Tế Hanh đâu chỉ là con sông bình dị, mà đó là một dải tâm hồn trong sáng, tâm hồn của người Việt Nam thiết tha yêu nước, yêu độc lập, tự do:

*Lai láng chảy lòng tôi như suối tuổi
Quê hương ơi, lòng tôi cũng như sông
Tĩnh Bắc - Nam chung chảy một dòng
Không ghềnh thác nào ngăn cản được.*

(Tế Hanh)

Cùng một làn điệu dân tộc đó, Anh Đức, nhà văn trẻ miền Nam, say sưa ca ngợi người phụ nữ miền Nam "kiên cường, bất khuất, trung hậu, đảm đang" trong hình tượng chị Sứ, người con gái xứ Hòn, có suối tóc mượt mà rủ từ đỉnh đầu xuống gót chân, đỉnh đầu bất khuất và gót chân cũng bất khuất! (Hòn Đất - Anh Đức).

Và đây, hình ảnh hùng vĩ của anh chiến sĩ giải phóng quân trong thơ Tố Hữu:

Anh đi xuôi ngược tung hoành

Bước dài theo gió lay thành, chuyển non

Mái chèo một chiếc thuyền con

Mà sông nước dậy sóng cồn đại dương

Khiến ta yêu quý vô cùng con người Việt Nam "rũ bùn đứng dậy sáng lòa", từ than bụi đứng lên làm chủ cuộc đời.

Quân thù xâm lược đang ngày đêm giày xéo lên đất nước ta, chúng đã gây ra biết bao tai họa, tội ác của chúng "trời không dung, đất không tha, người người đều căm giận". Lửa cháy ở miền Nam? Không, chúng đốt lòng các nhà văn, thơ ta đấy! Em bé miền Nam bị kẻ thù trói vào gốc cau, và tiếng thét thất thanh của em vọng ra, vang dội vào thơ, từ trong ngọn lửa cháy đỏ cả không gian... Ca Lê Hiến lặng người, trần trối:

Ôi! Có phải gốc cau này thuở nhỏ

Nơi ta nằm chờ mãi tấm mo rơi?

Cầm thù dồn lên đầu súng, ngọn lê, cả dân tộc đổ ra tiền tuyến quyết sống chết với quân thù. Xóc mạnh ba lô lên vai, các nhà thơ, nhà văn dân của ta cũng ở trong đoàn quân ấy:

Cha còn đeo quân hàm

Con đã ra nhập ngũ

Một hòn đá Trường Sơn

Cha con cùng gối ngủ.

(Trinh Đường)

"Đêm nay suốt Trường Sơn. Nổi lên bao đống lửa..."
(Thúy Bắc), có đống lửa nào ấm hơn hơi thở của hai cha con cùng gối lên một hòn đá lạnh... Cả tình yêu ra trận, niềm lạc quan trong sáng trong cảnh vất vả, gian lao gói trọn trong một câu thơ nhỏ. Cảm ơn nhà thơ đã miêu tả được khí thế của Tổ quốc ta trên đường ra tiền tuyến, con đường của tình yêu lớn.

Lạc quan tin tưởng vốn là một đặc điểm truyền thống của con người Việt Nam. Nguyễn Đức Thuận, người chiến sĩ cộng sản kiên cường, trước giờ phút hi sinh vẫn bình tĩnh, vẫn nhìn "hòn núi Chúa dưới trăng non hùng vĩ chứ không ghê rợn như những đêm nổi bão. Và sườn núi lóa sáng xanh gợi lên một câu thơ cổ, nhớ cái tứ sáng trăng lưng sườn núi mà không nhớ ra được lời thơ. Một câu thơ Đường thì phải...".

Lạc quan tin tưởng ngay cả giờ phút sắp hy sinh, thật là vĩ đại, cao quý, Tổ quốc chúng ta đã sinh ra

những con người như vậy, những con người không chịu khuất phục mất nước, không chịu làm nô lệ".

Tổ quốc chúng ta đang chiến đấu chống quân thù, giành lại độc lập, tự do cho đất nước; các nhà văn nghệ của ta, thấu suốt quan điểm, đường lối văn nghệ của Đảng, đã miêu tả chân thật, hùng hồng cuộc sống chiến đấu vô cùng anh dũng của dân tộc, đã khắc họa đậm nét hình ảnh con người Việt Nam kiên cường, bất khuất, quyết tâm đánh thắng giặc Mĩ xâm lược.

Bên cạnh cuộc chiến đấu chống ngoại xâm, chúng ta còn tiến hành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên miền Bắc thân yêu. Cuộc sống ngồn ngộn, tươi trẻ như một "mùa hoa mới nở, các nhà thơ, những con ong bay vào mùa, lặn lội, cần cù hút lấy những nhụy thơm và kết tinh cho đời thứ mật óng ánh" (Hoàng Minh Châu). Đứng vững trên mảnh đất Việt Nam vừa giải phóng nửa mình, được ánh sáng lý tưởng của Đảng soi đường, các nhà văn, nhà thơ ta nhiệt thành ca ngợi, biểu dương cái mới đang nảy nở trên đất nước ta và đấu tranh cho cái mới thắng lợi.

Cuộc sống mới đang dần dần hình thành trên đất nước "trên đường thiên lí", Tố Hữu bỗng lặng người và ngẫm, mà say:

*Hỡi các chị, các anh đi trên đường có thấy
Nước non mình đâu cũng đẹp như tranh
Gương mặt người ai cũng sáng long lanh
Những đôi mắt trong lành vui ấm lạ.*

Ôi! Những con người Việt Nam mới "yêu người, sống để yêu nhau". Một quan hệ sản xuất hoàn toàn mới, chẳng còn người bóc lột người, người lao động đứng lên làm chủ nhân đất nước.

Người phụ nữ Việt Nam, từ ngàn xưa chìm đắm trong buồng the, bếp núc, nay đứng ra làm chủ cuộc đời. "Câu chuyện xảy ra không tránh khỏi" (Vũ Thị Thường) đối với những anh chàng chưa nhìn thấy vai trò chủ của người phụ nữ như Mùi và Mẫn chính là như vậy. Và, hình ảnh Túc rúc vào má vợ xin lỗi (*Người vợ* - Nguyễn Địch Dũng) cũng thật là đáng yêu, đáng trách...

Miền Bắc còn đâu hình ảnh "*Vợ chồng A Phủ*": "Chồng đi trước thổi sáo, vợ đi sau hát theo, tiếng hát ú dài mênh mông trong đồi xanh"; tiếng hát mênh mông thật đấy, nhưng có vẻ gì ghê rợn, buồn buồn... Hãy xem Sa Phủ và Seo Mẩy, đôi trai gái trên miền cao Phú Pàng, vẫn là Sa Phủ thổi sáo, Seo Mẩy cưỡi ngựa đi trước, nhưng cảnh ấy giờ đây, sao nhẹ nhàng, bay bướm, bay bướm trong nếp váy hoa của Seo Mẩy lướt trên cỏ, trong con ngựa thồ hàng đi khắp nẻo chim bay... bay nhẹ nhàng bởi tâm hồn con người đã được giải phóng (*Sa Phủ* - Ma Văn Kháng). Yêu biết mấy bao nhiêu, tiếng đàn của cô bé, giữa lúc trưa hè mênh mang, mênh mang:

Tính tình, tính tình, tính tang

Cô bé sáng ngày nghịch cóc

Giờ đây em làm ấm cả không gian

*Cha phải ngừng tay rửa bát
Mẹ ngừng sách nửa chừng trang.*

(Chế Lan Viên)

Dường như tiếng đàn âm áp... không, âm áp lắm, cả câu thơ là tình người. .

Dưới chế độ cũ, xa lắm, những người lao động bị khinh rẻ, bạc đãi; chắc mỗi người chúng ta còn nhớ hình ảnh người "phu làm đường" gặp Bác khi Người còn bị giam cầm... Cái hình ảnh ấy làm trăn trở người đọc... và hai chục năm sau, Hà Nội, miền Bắc được giải phóng, vẫn "tiếng chổi tre" xao xác hàng me, xao xác cả tâm hồn người đọc:

Tiếng chổi tre

Xao xác hàng me

Đêm hè quét rác.

(Tố Hữu)

Ôi! Hình ảnh chị lao công "như sắt như đồng" bỗng làm ta thêm yêu quý, biết ơn vô cùng những người con thân yêu của dân tộc đã đổ máu để bảo vệ Tổ quốc, quét sạch quân thù cũng như chị lao công đang quét rác lúc đêm khuya để góp phần giữ gìn cho cuộc sống của chúng ta thêm phần lành mạnh, tươi đẹp.

Đọc những bài ký, truyện ngắn, của Đỗ Chu, Lưu Quang Vũ... ta thấy yêu "huong cỏ mật" ngòn ngọt, thơm dịu dàng, yêu cơn mưa mùa xuân xôn xao, thấm đượm lòng ta... và càng yêu thêm tâm hồn bà mẹ, sẵn

sàng chịu cảnh vất vả, gieo neo cho con mình ra trận
(*Tiếng mưa* - Nguyễn Thị Như Trang).

Cuộc sống mới đang lên men ngậy ngát. Như dưới những chùm hoa đẹp, vẫn còn là những con sâu, những cánh hoa tàn. Phải gặt bỏ đi hết. Đây là Tuy Kiên trong *Tầm nhìn xa* (Nguyễn Khải), người phó chủ nhiệm nhiệt tình với phong trào, hăng hái, xốc nổi, nhưng trong nguồn lợi của tập thể hợp tác xã mà Tuy Kiên hết lòng yêu quý, gắn bó, ông cũng muốn găm ghé tí ti... Đây cũng là, lão Am (*Cái sân gạch* - Đào Vũ) vẫn chưa muốn rời bỏ "cái sân gạch" trong đầu óc lão, làm cho đầu óc lão cần cỗi đi vì cái sân bé nhỏ, cô đơn. Cái "tôi" lẻ loi, đơn độc từ ngàn xưa đang dần dần bị xóa bỏ, để cái "ta" chung, bản trường ca tập thể đang cất lên cao vút, trong tiếng hát ấy xuất hiện một lớp thanh niên trẻ, khỏe, hăng say, tràn đầy sức sống thở căng lồng ngực; tiếng hát của họ cất lên từ trái tim yêu quý vô cùng chế độ ta. Đó là tập thể Quyên, Chấm, Trọng, Trà (*Cái sân gạch* - Đào Vũ), là Biên trong *Tầm nhìn xa* (Nguyễn Khải).

Niềm kính yêu chân thành chế độ ta đã chứng minh một chân lý: chủ nghĩa xã hội là bình minh của cuộc đời. Cảm động biết bao, giữa "chuồng cọp", địa ngục trần gian của Côn Đảo, các chiến sĩ của chúng ta vẫn giành cho mình, giữ gìn cho mình một "thiên đường xã hội chủ nghĩa".

Ôi! Tổ quốc và chủ nghĩa xã hội; tâm hồn và tư

tưởng của chúng ta ở đó. "Hiện thực vĩ đại mà dân tộc ta đang đấu tranh chính là một cống hiến hết sức to lớn, rất cơ bản, rất vĩ đại vào văn học nghệ thuật" (Phạm Văn Đồng). Cống hiến ấy chính là nguồn đề tài hết sức phong phú, cao đẹp cho văn nghệ sĩ ta... Được mang ngòi bút của mình phục vụ Tổ quốc, nhằm giáo dục lập trường và nhân sinh quan cộng sản chủ nghĩa cho nhân dân ta, các nhà thơ ta, bằng nghệ thuật hiện thực xã hội chủ nghĩa, đã tái hiện cuộc sống muôn màu, muôn vẻ của dân tộc ta đang chiến đấu theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, và dưới ánh sáng đường lối văn nghệ, chính trị của Đảng. Nhờ đó, các tác phẩm văn nghệ của ta đã làm toát lên được lòng yêu nước vô sản hết sức cao đẹp..., đồng thời nâng cao được nhận thức và tình cảm xã hội chủ nghĩa, một thứ tình cảm mới, trong sáng, ấm áp tình giai cấp, tình đoàn kết quốc tế vô sản; các tác phẩm văn nghệ của ta đã làm rạo lên lòng yêu thiết tha chế độ xã hội chủ nghĩa của chúng ta.

Đi sát thực tế cuộc sống, nắm chắc yêu cầu của cách mạng, nhờ lập trường tư tưởng vững chắc, các nhà văn nghệ ta đã trở thành "những thư ký của thời đại", trở thành những nhà văn nghệ chân chính, thành "giác quan" của quần chúng, đã phục vụ đắc lực cho cách mạng, đấu tranh cho lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, và đã trở thành những chiến sĩ xung kích trên trận địa văn hóa tư tưởng, một bộ phận không thể thiếu được của cách mạng. Đáng yêu biết mấy hiện thực vĩ đại của chúng ta đã nuôi dưỡng tâm hồn các nhà thi sĩ để "trở ra những

trái ngọt cho đời". Cảm ơn Đảng của chúng ta "Đảng làm ra ánh sáng" rọi chiếu cuộc sống tươi đẹp hôm nay, và cảm ơn cuộc sống của dân tộc, đó là dòng nhựa tươi nguyên màu sữa nuôi tâm hồn nghệ sĩ lớn lên. Các nhà thơ văn ta đã sống, đang sống và sẽ sống mãi cuộc sống của cả dân tộc, cuộc sống máu lửa với tiếng hát trữ tình diễm đạm, cuộc sống cách mạng khấn trương, sôi nổi với "cuộc tấn công lên thẳng tận trời" (Lênin) và cuộc sống tâm tình thâm thi, xao động với tiếng cười ngây thơ của trẻ nhỏ suốt tám năm trời còn đọng lại tươi mát trong lòng người chiến sĩ cộng sản Nguyễn Đức Thuận giữa bóng đêm dày đặc đầy man rợ của Côn Đảo!

Hãy biết đi tìm cảm xúc trong dòng thác lớn, trong cái "ta", trong lòng dân tộc đang chiến đấu và chiến thắng vì "Tổ quốc và chủ nghĩa xã hội" .

Cho tôi sống những ngày đánh Mĩ

Với vóc nhà thơ đứng ngang tầm chiến lũy

Bên những dòng sông xuôi xe tăng địch ngoài đồng

Và hạ trực thẳng rơi.

(Chế Lan Viên)

Bài làm của Nguyễn Văn Thạc
Trường cấp III Yên Hòa B - Hà Nội
(Bài được giải nhất: 16/20 điểm)

NHẬN XÉT CỦA HỘI ĐỒNG CHẤM GIẢI:

Đề bài này thuộc kiểu bài nghị luận hỗn hợp, yêu cầu chính là giải thích; chứng minh để giúp làm rõ hơn việc giải thích.

Nguyễn Văn Thạc đã giải thích rất tốt các khái niệm: *Tổ quốc - chủ nghĩa xã hội - đề tài cao đẹp - lúc này*. Tổ quốc và đề tài về Tổ quốc được nhìn nhận dưới ba góc độ: Đất nước, dân tộc và con người... Đề tài về chủ nghĩa xã hội được nhìn qua cuộc sống mới - chủ nghĩa mới... Mối quan hệ giữa Tổ quốc và chủ nghĩa xã hội được người viết lý giải khá hợp lý... Việc học sinh đặt vấn đề trên trong hoàn cảnh "Lúc này" (kháng chiến chống Mĩ) có ý nghĩa rất quan trọng. Vấn đề được hiểu ở một giai đoạn lịch sử cụ thể nên vừa sâu sát, vừa thể hiện được tầm khái quát mà nó đặt ra.

Vấn đề "Tổ quốc và chủ nghĩa xã hội" là một vấn đề chính trị. Dĩ nhiên, khi nó được thể hiện trong văn chương, người ta phải chọn phương tiện nghệ thuật để thể hiện...

Bằng các phạm trù lí luận văn học được học lúc ấy (tính hiện thực, tính giai cấp, tính Đảng, chức năng giáo

dục - thẩm mỹ, v.v...), Nguyễn Văn Thạc đã giải quyết tính phức tạp này khá tế nhị.

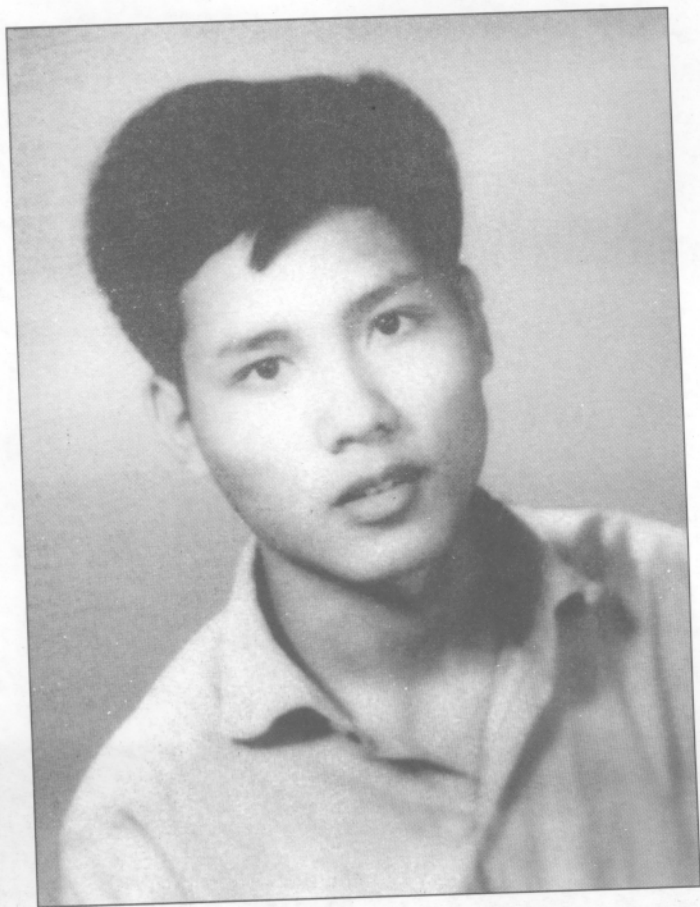
Các dẫn chứng được đưa vào bài rất phong phú, có chọn lọc và tiêu biểu, giàu tính thuyết phục.

Giọng văn biến đổi linh hoạt nên, có sức lôi cuốn mạnh mẽ.

Dấu ấn đọng lại sau khi đọc bài văn này là một niềm tin vào dân tộc rất sâu đậm. Niềm tin ấy, dù ở đâu và lúc nào, cũng rất cần thiết...

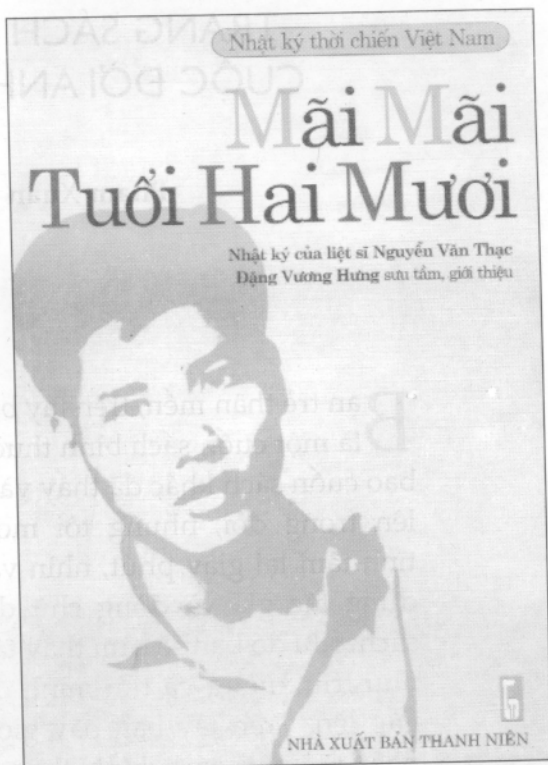
Mãi mãi tuổi hai mươi

Nhật kí thời chiến Việt Nam



Nguyễn Văn Thạc thời đoạt giải nhất Văn lớp 10.

DỰ LUẬN XUNG QUANH CUỐN SÁCH



TRANG SÁCH CUỘC ĐỜI ANH

Phạm Xuân Nguyên

Bạn trẻ thân mến, trên tay bạn đang là một cuốn sách bình thường như bao cuốn sách khác đã thấy và đã cầm lên trong đời, nhưng tôi mong bạn tĩnh tâm lại giây phút, nhìn vào chân dung tác giả và dòng chữ dưới tên sách. Khi đó bạn sẽ cảm thấy tay mình như trĩu xuống và tim mình đập gấp gấp lên. Trên tay bạn bây giờ không phải là cuốn sách bình thường nữa, không phải là cuốn sách nữa, mà là một cuộc đời, một số phận. Bạn sẽ đọc

vào trang sách và bạn sẽ thấy mình đang đọc một trái tim, đọc một tâm hồn của một con người.

- Bạn trẻ thân mến, người bạn gặp trên trang sách này là một người trai Hà Nội. Khi anh bước chân vào ngưỡng cửa đại học là khi cuộc chiến tranh Việt Nam đang thời kỳ căng thẳng, ác liệt nhất. Anh học giỏi, cả "xã hội" và "tự nhiên" như thời ấy thường nói, nghĩa là cả Văn và Toán; ở trung học anh đạt giải Nhất thi học sinh giỏi Văn toàn miền Bắc, ở đại học anh là sinh viên xuất sắc của khoa Toán - Cơ, Đại học Tổng hợp Hà Nội. Anh có thể được hưởng một số phận khác tốt đẹp hơn. Nhưng anh, và cả thế hệ anh, năm tháng ấy đã cởi áo sinh viên khoác lên mình áo lính. Không có sự lựa chọn nào khác khi Tổ quốc lâm nguy. Và anh, như một người trai thế hệ, đã chấp nhận và dấn thân. Dấn thân không theo nghĩa hiện sinh mà theo nghĩa yêu nước.

Bạn trẻ thân mến, người trai Hà Nội ấy đã vĩnh viễn nằm xuống mảnh đất Quảng Trị hơn ba mươi năm về trước. Hôm nay, sau ba mươi năm ngày chiến tranh khép lại, bạn đang có trên tay mình những tâm tình của anh qua cuốn sổ nhật ký quân ngũ anh ghi trong quãng thời gian huấn luyện tân binh. Anh trải lòng mình chân thật qua những cảm nhận lắng nghe hồn nhiên tinh tế rung động trước những vùng đất anh qua, những con người anh gặp, của một hồn thơ đang khao khát bộc lộ, một tình yêu khao khát tỏ bày,

vào trang sách và bạn sẽ thấy mình đang đọc một trái tim, đọc một tâm hồn của một con người.

Bạn trẻ thân mến, người bạn gặp trên trang sách này là một người trai Hà Nội. Khi anh bước chân vào ngưỡng cửa đại học là khi cuộc chiến tranh Việt Nam đang thời kỳ căng thẳng, ác liệt nhất. Anh học giỏi, cả "xã hội" và "tự nhiên" như thời ấy thường nói, nghĩa là cả Văn và Toán; ở trung học anh đạt giải Nhất thi học sinh giỏi Văn toàn miền Bắc, ở đại học anh là sinh viên xuất sắc của khoa Toán - Cơ, Đại học Tổng hợp Hà Nội. Anh có thể được hưởng một số phận khác tốt đẹp hơn. Nhưng anh, và cả thế hệ anh, năm tháng ấy đã cởi áo sinh viên khoác lên mình áo lính. Không có sự lựa chọn nào khác khi Tổ quốc lâm nguy. Và anh, như một người trai thế hệ, đã chấp nhận và dấn thân. Dấn thân không theo nghĩa hiện sinh mà theo nghĩa yêu nước.

Bạn trẻ thân mến, người trai Hà Nội ấy đã vĩnh viễn nằm xuống mảnh đất Quảng Trị hơn ba mươi năm về trước. Hôm nay, sau ba mươi năm ngày chiến tranh khép lại, bạn đang có trên tay mình những tâm tình của anh qua cuốn sổ nhật ký quân ngũ anh ghi trong quãng thời gian huấn luyện tân binh. Anh trải lòng mình chân thật qua những cảm nhận lắng nghe hồn nhiên tinh tế rung động trước những vùng đất anh qua, những con người anh gặp, của một hồn thơ đang khao khát bộc lộ, một tình yêu khao khát tỏ bày,

một đầu óc khao khát nhận thức. Anh ghi cho mình và chỉ cho mình thôi. Cuốn sổ này anh gọi là "*Chuyện đời*". Bây giờ bạn đọc nó bạn sẽ thấy nó vừa là nhật ký, vừa như một cuốn sổ tự tu dưỡng, lại vừa như những ghi chép sáng tác văn học. Những con chữ ở đây, bạn hãy nhớ, đã được ghi bằng bút mực trên đường hành quân. Nét mực còn nguyên và những gì chứa đựng trong chữ thì còn mãi.

Bạn trẻ thân mến, có một tình yêu của một lứa đôi Hà Nội nơi cuốn sách bạn đang đọc. Một tình yêu lý tưởng tiêu biểu của thanh niên thời chiến tranh ấy. Chàng trai ra trận, cô gái đi học xa, tình yêu vượt thời gian và không gian chín lên trong tình cảm nhớ thương mong ngóng đợi chờ hy vọng của hai người. Chị đã hỏi anh câu hỏi hạnh phúc là gì khi hai người còn là học sinh. Câu hỏi hạnh phúc bao lứa đôi thời chiến đã hỏi và tìm cách định nghĩa cho mình, cho người mình yêu. Và khi vào lính anh đã viết thư cho chị hẹn ngày 30-4-1975 anh về gặp chị và sẽ trả lời. Bạn có ngạc nhiên không khi thấy một sự trùng hợp kỳ diệu đến thế! Lời hẹn hò như tiên tri ấy của anh đã ngân một nốt trầm lắng trong lòng người con gái anh yêu, trong lòng những người cùng thế hệ, và đọng lại hôm nay một niềm bi tráng. Ngày 30-4-1975 đã đến, nhưng anh không về, bao nhiêu người nữa như anh không về. Anh đã ngã xuống.

Nhưng chị vẫn nhớ mãi về anh trong một niềm yêu và một niềm đau. Câu hỏi hạnh phúc vẫn đi tìm câu trả lời ở phía trước.

Bạn trẻ thân mến, cuốn sổ ghi chép này dừng lại tại Ngã ba Đồng Lộc ngày 3-6-1972 khi anh chuẩn bị vào chiến trường. Những dòng cuối cùng anh viết dường như gấp gáp: *"Kính chào Hậu phương - Chào gia đình và người tôi yêu. Đêm nay tôi đi. Nhất định có ngày trở về Thủ đô yêu quý của lòng tôi"*. Hơn một tháng sau anh đã hy sinh khi tuổi chớm hai mươi. Cũng như bao người lính khác, anh bình thản vào trận, bình thản biết mình có thể ngã xuống. Và cái anh để lại cho đời, khi sự sống đã hiến dâng cho đất nước, là cuốn sổ ghi chép này và những bức thư gửi cho gia đình và người con gái anh yêu.

Bạn trẻ thân mến, người trai Hà Nội đang trò chuyện với bạn về mình, về thế hệ mình trên những trang sách này có một cái tên bình dị: Nguyễn Văn Thạc. Anh viết cái sống của mình khi đang là anh lính bình nhì. Và trước khi để bạn đọc ngẫm vào trang viết cuộc đời anh, tôi xin dẫn lại những dòng anh gửi gắm lại cho bạn, cho tôi, cho tất cả những ai đã vì sự hy sinh của anh và đồng đội được sống hôm nay: *"Ừ, nếu như tôi không trở lại - Ai sẽ thay tôi viết tiếp những dòng sau này? Tôi chỉ ao ước rằng, ngày mai, những trang giấy*

còn lại đằng sau sẽ toàn là những dòng vui vẻ và đông đúc. Đừng để trống trải và bí ẩn như những trang giấy này".

Bạn trẻ thân mến, bạn có cuốn sách này chưa? Và bạn đã dọn mình để bước vào khoảng "trống trải và bí ẩn" của một con người mãi mãi tuổi hai mươi chưa?

Hà Nội, 20-5-2005

P.X.N

(Báo Tuổi trẻ TP. Hồ Chí Minh, 21-5-2005)

SỐNG LẠI SAU 30 NĂM HỖ SINH...

Trần Ngọc Hà

Một số phận kỳ lạ, có thể nói như vậy. Anh đã hy sinh tại chiến trường Quảng Trị năm 1972 khi đang bước vào tuổi 20 tràn đầy nhựa sống với khát vọng bỏng cháy cống hiến cho văn chương và nghệ thuật. Một sinh viên rời giảng đường đại học ra trận để lại sau lưng một mối tình đẹp như một bài thơ. Và người con gái ấy đã xuất hiện trong trọn quãng đường hành quân và chiến đấu trong tập nhật ký chiến tranh dầm dầy nỗi nhớ. Người liệt sĩ ấy đã từng là cậu học sinh giỏi Văn nhất toàn miền Bắc năm học

1969-1970. Và rồi 30 năm kể từ ngày hy sinh, anh không thể biết rằng tập nhật ký của anh đã được in thành sách, một tập sách giàu tính văn chương, một tập sách vô cùng giá trị và trong trẻo như tâm hồn những người sinh viên ra trận, một tập sách ngồn ngộn những tư liệu quý báu về chiến tranh mà không một tác phẩm nào có được. Bởi đây là sự chân thực nhất từ những dòng nhật ký... Anh là liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc, hy sinh khi mới là sinh viên năm thứ ba Khoa Toán Cơ - Đại học Tổng hợp Hà Nội. Cuốn nhật ký đã thực sự làm anh sống lại và sống mãi trong lòng bạn đọc sau 30 năm hy sinh tại chiến trường Quảng Trị.

Hôm rồi, Nhà xuất bản Thanh Niên tổ chức một cuộc họp báo giới thiệu về tập nhật ký này. Tôi chưa bao giờ thấy có cuộc họp báo nào xúc động và thiêng liêng đến vậy. Chị Phạm Thị Như Anh - người con gái mà Nguyễn Văn Thạc yêu ngày xưa, nay cũng đã là một phụ nữ ngoài 50 tuổi, hiện sống và làm việc tại Đức. Vậy nhưng chị đã bay về nước dự cuộc họp báo ra mắt cuốn nhật ký người mình đã yêu, đã đợi chờ ngày anh trở về. Chị khóc. Giá như không có cuộc chiến ấy thì anh Thạc và chị đã là vợ chồng. Chị đã lấy chồng và sinh con. Chị nói trong nước mắt: "Tôi thấy hình như anh ấy luôn ở bên tôi và luôn phù hộ tôi. Cháu lớn của tôi giờ cũng bằng tuổi ngày xưa anh mất. Tôi cho cháu học Toán, cũng năm thứ ba rồi, cũng là để thực hiện tâm nguyện và mong ước ngày xưa chưa thành của anh...". Giờ chị đã là người thành đạt, đã là tiến sĩ, giám đốc



Lãnh đạo Nhà xuất bản Thanh Niên
chụp ảnh kỷ niệm với gia đình liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc
cùng nhà thơ Đặng Vương Hưng và nhà thơ Hoàng Nhuận Cầm.

một công viên có tên "Chín con rồng" tại Đức. Ngày xưa họ quen nhau và yêu nhau cũng tại đều là học sinh giỏi Văn. Họ gặp nhau và để ý đến nhau cũng tại buổi gặp gỡ học sinh giỏi Văn Thủ đô năm 1971. Trước khi hy sinh, anh Thạc đã gửi tập nhật ký này cho gia đình. Và gia đình anh đã chuyển tập nhật ký cho chị Như Anh, từ đó chị luôn giữ nó bên mình như một báu vật. Ban đầu thì cũng không ai nghĩ sẽ in nó thành sách vì nó có rất nhiều chuyện riêng tư. Nhà thơ Đặng Vương Hưng đã có duyên bắt gặp tập bản thảo nhật ký từ người anh trai của Nguyễn Văn Thạc và động viên gia đình cho in. Bởi lẽ,

tập nhật ký rất giàu chất văn học, phản ánh hiện thực chiến tranh một cách sinh động và rõ nét. Cái riêng tư của những dòng nhật ký đã biến thành cái chung của dân tộc rất đáng trân trọng.

Nhà thơ, nhà biên kịch Hoàng Nhuận Cầm cũng là sinh viên Đại học Tổng hợp Hà Nội nhập ngũ cùng đợt với Nguyễn Văn Thạc. Họ là bạn bè thân thiết với nhau. Hoàng Nhuận Cầm ghen ngào: "Cuốn nhật ký này không thể in muợn hơn được nữa. Gần nhau vậy mà bây giờ tôi mới biết cuốn nhật ký này. Tôi sẽ làm một bộ phim nhựa về tập sách này...". Nhìn sự ghen ngào của Hoàng Nhuận Cầm tôi biết những xúc cảm trong anh là rất thật.

Trong tập nhật ký của mình, Thạc đã viết về Hoàng Nhuận Cầm với nhiều nhận xét rất tinh tế mà Hoàng Nhuận Cầm cho là chưa có ai nhận xét về tôi đúng đến thế. (...)

Nguyễn Văn Thạc là một học sinh giỏi Văn nên tập nhật ký xuất hiện nhiều câu văn rất đẹp, đầy hình tượng và lấp lánh trí tuệ. Có đoạn Hoàng Nhuận Cầm cho rằng, chỉ đoạn ấy thôi cũng đủ để nhận giải thưởng của Hội Nhà văn.

Trở lại với chị Như Anh, người đã xuất hiện trong trọn vẹn cuốn nhật ký, Thạc đã lấy Như Anh làm chủ đề để gửi gắm tất cả những suy tư của mình về chiến tranh, về tình yêu, về nỗi buồn chiến tranh, về ý chí đánh giặc và tất cả những câu chuyện vui buồn đời

lính. Chị Như Anh bảo sẽ xúc tiến để thành lập một quỹ mang tên Nguyễn Văn Thạc. Quỹ này dự định sẽ dành trợ giúp cho những học sinh nghèo học giỏi môn Văn và những cây bút trẻ có triển vọng công bố tác phẩm của mình. Và đó cũng là để anh sống mãi trong lòng chúng ta.

... Quả thật tôi đã bị cuốn hút bởi những trang đầu tiên của tập nhật ký, một sự trong trẻo đến lạ thường. Tôi không thể tin rằng những dòng chữ ấy được viết ra khi Nguyễn Văn Thạc mới tròn 20 tuổi. Một tác phẩm văn học đích thực được in sau 30 năm "sáng tác" và nó sẽ có sức sống như chính tên cuốn sách: *"Mãi mãi tuổi hai mươi"*.

Tháng 5-2005

T.N.H

(Báo Pháp Luật Việt Nam, 13-5-2005)

VIẾT TIẾP NHỮNG DÒNG TƯƠI VUI...

Hồng Vân

Thật tình cờ, tôi được cầm trên tay cuốn nhật ký thời chống Mĩ xâm lược, ghi lại những xúc cảm chân thành của một người lính từ khi nhập ngũ đến trước ngày anh hy sinh ở thành cổ Quảng Trị. Cuốn sách mang tên của một thế hệ thanh niên Việt Nam đã ra đi theo tiếng gọi của Tổ quốc: *Mãi mãi tuổi hai mươi*.

Đọc cuốn sách, tôi không tránh được những xúc động sâu sắc - điều mà người ta không dễ dàng tìm thấy trên những trang viết hiện nay. Cuốn sách do nhà thơ Đặng Vương Hưng sưu tầm, giới thiệu; vừa được Nhà

xuất bản Thanh Niên ấn hành và lập tức trở thành một cuốn sách bán chạy nhất.

Có thể nói đây là những dòng tâm sự của chàng trai Hà Nội - một thanh niên ưu tú, người đã từng đạt giải Nhất cuộc thi học sinh giỏi Văn toàn miền Bắc năm học 1969-1970. Đọc những dòng nhật ký của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc, người ta không chỉ cảm nhận được những buồn vui trần trở của một chàng tân binh xa gia đình, nhớ người yêu mà còn nhận thấy rõ trái tim của một nhà thơ, nhà văn đang khát khao cuộc sống, khát khao cống hiến đời mình cho đất nước, cho dân tộc. Trong sáng biết bao khi anh ghi những nhận xét của mình về thiên nhiên, về quê hương đất nước cùng với con người; nồng nàn, quyết liệt và sâu sắc biết mấy khi anh viết về ý chí của người thanh niên cách mạng khi đứng trước cuộc chiến tranh thần thánh của dân tộc chống lại Đế quốc Mỹ xâm lược.

Ngày ấy, năm 1971, cùng với bao thanh niên ưu tú của đất nước, Nguyễn Văn Thạc lên đường cầm súng đánh giặc. Chiến cuộc cam go dúi vào bàn tay cầm bút của những thanh niên như anh khẩu súng, anh vào chiến trường mà lòng ngập tràn niềm tin tươi sáng cùng với những tấm gương đồng đội sáng chói. Anh ước mơ mai này sẽ trở thành một Bôrit Pôlêvôi - nhà văn Liên Xô - với thật nhiều vốn sống thu thập trên chiến trường để thỏa sức viết lại những gì mà mình đã trải qua và chứng kiến. Những trang ghi chép của anh khiến cho những người sinh sau chiến tranh như tôi hiểu rõ vì sao

dân tộc mình lại chiến thắng một Đế quốc sừng sỏ như Mĩ. Chúng ta chiến thắng vì chúng ta có sức mạnh của trái tim và ý chí sáng suốt chỉ lối soi đường chứ không phải chúng ta có sức mạnh cơ bắp. Chúng ta chiến thắng vì dân tộc ta có những người con ưu tú như Nguyễn Văn Thạc, biết yêu thương và cũng biết hy sinh tình cảm của mình cho lý tưởng. Đọc những trang viết của anh, tôi cứ liên tưởng đến Ruồi Trâu, đến Paven Carosaghin, đến Nguyễn Văn Trỗi nhưng tôi cảm động đến trào nước mắt nhiều hơn vì anh Thạc đời thường hơn, thật hơn với những suy tư, trăn trở, phiền muộn. Anh ấy cũng giống như tôi, như chúng ta, là nhiều khi không tránh được sự chán nản trong cuộc sống - chưa bằng lòng với chính bản thân mình, tuy nhiên anh đã vượt qua được tất cả những điều đó. Có những đoạn văn Nguyễn Văn Thạc viết mà tôi có cảm giác là anh ấy viết cho tuổi trẻ ngày hôm nay: "Ai đấy, khi nắm tay người bạn thân yêu của mình, khi cánh buồm xanh đi về, cánh cửa trời rộng mở, chớ quên dưới chân mình là cát sỏi, là hòn đất đượm mồ hôi, thấm máu của bao thế hệ mà cuộc sống của họ đã xa xôi.

Ai đấy khi khoác vai người bạn yêu quý của mình, chỉ cho bạn, kia là ngôi sao Hôm - ngôi sao Mai. Ngôi sao ban chiều và ngôi sao của bình minh. Chớ quên rằng, có buổi sáng nào, sao Mai mang màu đỏ, màu máu và màu lửa! Chớ quên rằng, để đêm trăng có những ngôi sao tình tự, để con người tự do mơ ước vươn tới những đỉnh cao xa, có những trái tim đầy khát vọng phải xếp vào ba lô những ước mơ hiền dịu nhất, mọi

tương lai cá nhân quen thuộc nhất. Mà đánh giặc".

...Và khi mở đến những trang cuối của cuốn sách, tôi bất ngờ thật sự khi nhận ra bài viết mà anh đã đoạt giải Nhất trong cuộc thi học sinh giỏi Văn toàn miền Bắc năm học 1969-1970. Thi ra đây không phải là lần đầu tiên tôi được đọc những dòng viết của anh Thạc mà 20 năm trước, khi còn là một học sinh phổ thông cơ sở tôi đã đọc những bài văn hay của những học sinh đoạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi ở miền Bắc. Đây là một tuyển tập gồm rất nhiều bài mà tôi nhớ là đề bài thường xoay quanh mảng văn học thời kháng chiến chống Mĩ, thơ Tố Hữu và rất nhiều các nhà văn nhà thơ - chiến sĩ. Ấy vậy là không hiểu sao tôi vẫn nhớ như in cái mở bài: *"Hiện thực xã hội một vườn hoa cho các nhà thơ nhà văn - những con ong hút mật - tìm thấy ở đó hương thơm sắc đẹp"*. Quả thực, những câu chữ của anh Thạc trong bài văn ngày ấy đã cuốn hút tôi, khiến tôi gần như thuộc lòng...

Giờ đây khi đọc những trang nhật ký của Nguyễn Văn Thạc, tôi không biết nên nói thêm gì nữa vì đã có rất nhiều nhà văn, nhà thơ đã nhận xét và khen ngợi. Tôi chỉ muốn nói rằng thế hệ chúng tôi rất xúc động khi đọc những dòng nhật ký của anh, và chúng tôi muốn viết tiếp - theo cách của thế hệ mình - những dòng tươi vui, mới mẻ... Từ trong sâu thẳm của tâm hồn, tôi cứ nghĩ rằng Nguyễn Văn Thạc sẽ là một cây bút có thể

khẳng định được tên mình nếu như anh trở lại với chúng ta sau cuộc chiến. Và tôi lạc quan nghĩ rằng, *Mãi mãi tuổi hai mươi* có thể bổ sung vào danh mục những tác phẩm văn học Việt Nam những năm chống Mĩ. Liệu có quá không nhỉ?

5-2005

H.V

(*Báo Hà Nội mới*, 6-2005)

SỨC SỐNG THẦN KỲ CỦA MỘT CUỐN NHẬT KÝ

Phong Diệp

Mỗi cuốn sách là một số phận. Với *Mãi mãi tuổi hai mươi* - số phận ấy thật đặc biệt. Đây là cuốn nhật ký thời chiến của một người lính. Trong hơn 200 trang nhật ký, người lính ấy đã ghi lại chân thực và sinh động những ngày tháng trong quân ngũ của anh; với thời gian dù chỉ vắn vẹn có 10 tháng nhưng đã đủ sức tái hiện lên chân dung của một thể hệ thanh niên Hà Nội, xếp bút nghiên lên đường chiến đấu theo lời kêu gọi của non sông. Anh đã hy sinh tại thành cổ Quảng Trị vào ngày 30 tháng 7 năm 1972 - khi chỉ còn hai tháng 14 ngày nữa là tròn tuổi 20. Người lính ấy, tác

giả của cuốn nhật ký *Mãi mãi tuổi hai mươi* là liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc.

Chiến tranh đã lùi xa 30 năm, cuốn nhật ký đã được ra mắt bạn đọc với mong muốn của gia đình liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc là: góp phần để bạn đọc, đặc biệt là bạn đọc trẻ có thể tự hào về một thế hệ thanh niên đi trước để vững bước đi tới tương lai. Đó có lẽ cũng là tâm nguyện mà liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc hằng ấp ủ mà chưa thể thực hiện được.

* * *

Liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc sinh ngày 14-10-1952 tại làng Bưởi, Hà Nội trong một gia đình thợ thủ công. Cha mẹ có xưởng dệt nhỏ, thuê người dệt áo len và áo sợi. Khi Mỹ gây chiến tranh phá hoại miền Bắc, cha mẹ anh đã phải bán rở hết nhà cửa, xưởng máy để sơ tán về quê tại xã Cổ Nhuế, huyện Từ Liêm. Hợp tác xã không có việc làm, nhà lại đông con (Thạc là con thứ 10 trong 14 anh em), tài sản gia đình nhanh chóng bị khánh kiệt; mẹ Thạc phải đi cắt cỏ bán lấy tiền chi tiêu.

Nhà nghèo nên chú bé Thạc vừa đi học, vừa phải đi làm thêm giúp đỡ bố mẹ nuôi sống gia đình. Bù lại, anh học rất giỏi. Suốt 10 năm học phổ thông, Thạc luôn đạt học sinh A1 (giỏi toàn diện). Năm lớp 7, Thạc đạt giải Nhì (không có giải Nhất) học sinh giỏi Văn thành phố Hà Nội. Khi gia đình sơ tán về quê ở Cổ Nhuế, Thạc học cấp III tại trường Yên Hoà B. Hàng ngày, anh phải đi bộ 4 cây số đến trường học; ngày nghỉ thì đi bộ hàng chục

cây số đến tận Thư viện Hà Nội để đọc sách. Anh yêu thích văn học và có năng khiếu đặc biệt về môn Văn.

Năm lớp 10 (niên học 1969 - 1970) Nguyễn Văn Thạc đã đạt giải Nhất cuộc thi Học sinh giỏi Văn toàn miền Bắc. Với thành tích học tập xuất sắc của mình, anh đã được Ban tuyển sinh Hà Nội xếp vào diện đi đào tạo tại Liên Xô; nhưng theo chủ trương chung, phần lớn những nam học sinh xuất sắc năm đó đều phải ở lại để tham gia quân đội. Trong khi chờ gọi nhập ngũ, Thạc đã xin thi và đỗ vào Khoa Toán - Cơ trường Đại học Tổng hợp Hà Nội. Vừa học năm thứ nhất, anh vừa tự học thêm để hoàn thành chương trình năm thứ 2, và được nhà trường đồng ý cho lên học thẳng năm thứ 3. Nhưng đây cũng là thời gian cuộc kháng chiến chống Mĩ đang bước vào giai đoạn mới. Chiến trường miền Nam đang ngày càng gay go và ác liệt. Hàng ngàn sinh viên các trường đại học phải tạm ngưng việc học tập, để bổ sung lực lượng chiến đấu cho quân đội. Và ngày 6-9-1971, Nguyễn Văn Thạc đã nhập ngũ, chính thức đứng trong đội quân bổ sung cho chiến trường miền Nam máu lửa.

Bước vào đời quân ngũ với đầy bỡ ngỡ, đầy khát vọng và mơ ước, Nguyễn Văn Thạc đã viết nên những dòng nhật ký của đời mình. (...)

Ở tuổi 19, Nguyễn Văn Thạc là một thanh niên sống có lý tưởng và hoài bão. Dù không tránh khỏi những phút hoang mang xao động của một chàng trai trước ngưỡng cửa cuộc đời - mới đây còn quen với giảng đường đại học, với thơ ca nay đã bước vào cuộc kháng

chiến gian khổ và khốc liệt - song anh luôn tin tưởng vào cuộc đấu tranh ấy, luôn tự ý thức được trách nhiệm của bản thân trước vận mệnh đất nước. Anh đã viết nên những dòng thật xúc động trong trang nhật ký của đời mình: *"Ta đi theo tiếng gọi của miền Nam. Và cả sự thôi thúc của miền Bắc đang khôi phục - Một nhà ga Ninh Bình vừa dựng bên núi đá, một dòng sông Đáy xanh lững lờ trôi vào bài thơ trữ tình ngọt lịm của Tố Hữu, một chùa Non Nước còn âm vang chiến công của tổ ba người Giáp Văn Khuong... Tất cả đang giục giã anh chiến sĩ, hãy đi đi, hãy đi - và chiến thắng".*

Mỗi bước đường hành quân là mỗi thử thách mới với người lính Nguyễn Văn Thạc: Những ngày hành quân hành chục cây số với chiếc ba lô nặng 20- 30 kg, cổ họng khát khô, gan bàn chân phồng rất không thể đi giày dép được. Những bữa ăn triền miên chỉ có mía và sắn... Đã có những người không chịu được khó khăn gian khổ nên tìm cách bỏ trốn. Song với người lính Nguyễn Văn Thạc, anh đã xác định rõ con đường phải đi. Và như anh đã viết trong nhật ký ngày 4- 12 - 1971: *"Minh đã yên tâm dân với cuộc đời cống hiến này".*

Cũng qua những trang nhật ký chân thực và sống động của Nguyễn Văn Thạc ta có thể bắt gặp một thế hệ những thanh niên mười chín đôi mươi nô nức ra trận: những chàng trai với nụ cười tươi rói, những cô gái *"thanh thản, hào hứng, tung tăng ra chiến trường"*

"Minh trở mắt ngạc nhiên vì người ngồi trước mặt mình kia, che miệng cười và chẳng bao giờ đi làm về

dám bước thẳng vào nhà khi có bộ đội ở trong, lại là người có mặt trong chiến dịch đường 9, Khe Sanh - Trị Thiên... Lại là người công thương binh, tiếp đạn, là người thu dọn chiến trường..."

Nhà thơ Hoàng Nhuận Cầm, một người bạn của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc, đã không ngăn được những dòng nước mắt khi cầm trên tay cuốn nhật ký của bạn mình. Anh nói: "Đọc những dòng chữ anh viết, tôi cứ mãi hình dung ra nụ cười tươi tắn của anh những ngày còn bên nhau. Chúng tôi nhập ngũ cùng ngày, ngày 6-9-1971; cùng đơn vị; chỉ tiếc là không được hy sinh cùng ngày. Tôi tự thấy mình phải sống sao cho xứng đáng với những người như Nguyễn Văn Thạc - những người đã hy sinh tuổi thanh xuân của mình cho Tổ quốc, cho đất nước. Tôi muốn các bạn trẻ, các bạn viết, và tất cả chúng ta hãy cùng đọc cuốn nhật ký này. Đọc để hiểu về một thế hệ, đọc để giữ được tâm hồn trong trẻo của mình như giữ hồn thiêng của dân tộc".

Không chỉ là một người yêu thích văn học, Nguyễn Văn Thạc còn là người có tư chất văn chương. Chính vì vậy những trang nhật ký anh viết trên đường hành quân không đơn thuần là một cuốn nhật ký riêng tư mà nó có giá trị văn học đích thực. (...)

Trước thực tế sôi động của cuộc kháng chiến, anh đã luôn mơ ước khi ra trận mình sẽ làm được như Bôrit Pôlêvôi - một nhà văn Liên Xô nổi tiếng với những tác phẩm viết về chiến tranh. Anh sẽ thu thập thật nhiều vốn sống để viết văn, làm thơ, ca ngợi những con người

đã hy sinh những gì quý giá nhất của riêng mình cho giai cấp, dân tộc. Giả như anh không nằm xuống ở tuổi 20 thì biết đâu nền văn học Việt Nam chẳng đã có thêm một cái tên để nhớ: Nguyễn Văn Thạc! (...)

Cầm trên tay cuốn nhật ký *Mãi mãi tuổi hai mươi*, nhà thơ Nguyễn Hoàng Sơn tâm sự: "Theo tôi, chúng ta cần phải có công trình cấp Nhà nước để tập hợp lại tất cả những tác phẩm văn học thời kì chống Mĩ; đây là những tác phẩm vô cùng đáng quý và không thể thay thế được. Những tác phẩm này lưu giữ tâm hồn của cả một thế hệ, nếu không tập hợp, lưu giữ, bảo quản sẽ rất lãng phí. Tôi tin không ai có thể vô cảm khi đọc những cuốn sách như *Mãi mãi tuổi hai mươi* của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc."

Mãi mãi tuổi hai mươi.

Đã có một thế hệ đi qua chiến tranh ở tuổi hai mươi.

Và giờ đây họ vẫn mãi tuổi thanh xuân ấy cùng đất nước, cùng dân tộc.

P.Đ

(*Báo Văn nghệ Trẻ*, 15-5-2005)

MỘT CUỐN NHẬT KÝ ĐÁNG ĐỌC

Y Trang

Nhật ký không phải là một thể loại văn học, nó có sức hấp dẫn riêng, bởi nó có tính riêng tư, không "sáng tác". Nhưng một cuốn nhật ký đáng đọc (khi được xuất bản) quả thật không nhiều. Mới đây, người ta đã kỷ niệm 60 năm ngày mất của cô bé Do Thái A.Frank, tác giả cuốn nhật ký - được xem là cuốn nhật ký nổi tiếng nhất thế giới- viết trong thời phátxít Đức khủng bố người Do Thái...

Nếu tôi nhớ không nhầm, *Mãi mãi tuổi hai mươi* của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc (1952-1972) do Nhà xuất bản Thanh Niên ấn hành là cuốn nhật ký dày dặn và khá hoàn chỉnh đầu tiên được xuất bản. Nhà thơ, nhà báo Đặng Vương Hưng cùng với việc biên soạn "*Những lá thư và nhật ký thời chiến Việt Nam*", đã làm được một việc tốt đẹp - nhiều khi còn có ích hơn cả việc sáng tác - khi sưu tầm giới thiệu tập nhật ký này.

Mặc dù anh lính sinh viên Nguyễn Văn Thạc (hy sinh ở thành cổ Quảng Trị) đã từng viết trong nhật ký: "*Cả những trang nhật ký bây giờ cũng vá víu bằng chục, trăm, nghìn mụn vá - mà nào những mụn vá ấy có sạch sẽ, có đẹp đẽ và đáng nhìn đâu - tất cả đều mờ mờ, tất cả đều mòn cũ và chán ngắt...*" thì những trang viết của anh vẫn xứng đáng được đón nhận. Điều đáng tiếc là khi rời Hà Tĩnh để vào chiến trường miền Nam - trong khoảng 2 tháng cuối cùng của đời mình - Nguyễn Văn Thạc không để lại dòng nhật ký nào.

Nguyễn Văn Thạc là người yêu văn chương, anh đã từng đoạt giải Nhất thi học sinh giỏi Văn toàn quốc lớp 10 - nhiều học sinh như vậy về sau cũng chẳng làm gì, thậm chí còn không yêu, không hiểu gì văn chương nữa - đã mờ mờ cảm thấy sự ra đi mãi mãi của mình - dù điều này cũng bình thường với người lính trận. Anh viết có "văn", bởi thế nó dễ đọc và điều quan trọng là không quá lên gân và không quá sa đà vào chuyện riêng tư vụn vặt. Cũng là linh cảm khi anh nghĩ cuốn nhật ký được đặt tên là "*Chuyện đời*" này: "*Nếu như tôi không trở lại, ai*

Mãi mãi tuổi hai mươi

Nhật kí thời chiến Việt Nam

sẽ thay tôi viết tiếp những dòng sau này...". Nếu như có linh hồn, hy vọng ở thế giới bên kia anh sẽ an lòng vì người đọc nhật ký của anh hôm nay càng yêu mến anh hơn, dù anh "Không kịp chữa những âm bằng âm trắc trong cấu trúc một câu văn vội vàng và bụi bặm". "Chuyện đời" mà chẳng có chuyện gì. Một mớ tùm hum, xám xịt như gian bếp bỏ hoang...".

Nhà văn Đức Anna Seghers có tiểu thuyết: "Những người chết còn trẻ mãi". Những người lính chết trẻ còn mãi tuổi thanh xuân và luôn là một biểu tượng đẹp, trong sáng đến nao lòng. Nhìn một số bè bạn, thần tượng của anh giờ này tôi càng có cảm giác ấy. Thời gian khắc nghiệt vô chùng, nó làm người ta già nua, cùn mòn, nhạt nhẽo đi, thậm chí trở nên tầm thường, nhỏ bé nữa. Điều ao ước của anh "ngày mai, những trang giấy còn lại đằng sau sẽ toàn là những dòng vui vẻ và đông đúc..." thật đáng yêu vì nó là những lời của một người lính yêu đời, yêu người, yêu cái đẹp đang tuổi 20.

Y.T

(Báo Lao Động, 6-5-2005)

LỜI CUỐI CỦA NHÀ THƠ PHẠM TIẾN DUẬT

Tôi hình dung Nguyễn Văn Thạc vẫn đang hiện hiện : gương mặt tuấn tú của người con trai Hà Nội, nụ cười tươi sáng với bộ quân phục giải phóng, mũi tai béo nèn mại.

Tôi lại hình dung Nguyễn Văn Thạc đang ngồi giữa các nhà thơ cùng thế hệ với anh, cũng ra mặt trận ngày nào : ngồi kế sát bên anh là nhà thơ cùng một góc Hò Thanh Vũ Đình Văn ; một bên là Nguyễn Trọng Đình.

Và kia nữa là Lê Anh Xuân ... Họ mãi mãi là những chàng trai không có tuổi già, mãi mãi tuổi thanh xuân. Đó là những tâm hồn trong veo đến mức như không thể trong veo hơn được.

Trái tim Nguyễn Văn Thạc là trái tim của một nhà thơ, trái tim yêu có thể rất mềm yếu, mềm yếu đến mức ỷ nại những việc to lớn của Đất Nước, của Nhân dân lại là người

cả quyết, nồng nàn.

Tôi muốn các bạn trẻ bây giờ
đọc và nhớ tên anh. Tôi muốn các cậu
bút trẻ bây giờ đọc và nhớ tên anh.
Có được điều đó, trái tim và ngòi bút
của tuổi trẻ bây giờ sẽ đậm thêm hơn
tha thiết hơn và cũng rực rỡ hơn trước
cuộc sống mà Nguyễn Văn Thạc và đồng
đào đã đời tuổi mạng mình để giành lấy
cho đời nay và mai sau.

26.4.2005

P. 107

Phạm Trần Đạt

MỤC LỤC

✎ “ <i>Mãi mãi tuổi hai mươi</i> ” hay là “ <i>Chuyện đời</i> ” bi tráng của chàng trai giỏi Văn nhất miền Bắc một thời... ..	5
✎ Về việc xuất bản cuốn Nhật ký của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc	27
✎ Ngày ký “<i>Mãi mãi tuổi hai mươi</i>”	30

PHỤ LỤC

✎ Bài giải Nhất cuộc thi học sinh giỏi Văn toàn Miền Bắc lớp 10 (năm 1969-1970)	273
✎ Dư luận xung quanh cuốn sách “ <i>Mãi mãi tuổi hai mươi</i> ”	291
✎ Lời cuối của nhà thơ Phạm Tiến Duật	316

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

62 Bà Triệu - Hà Nội

ĐT: (04) 8229077 - 8229413

Fax: (04) 9436024.

Chi nhánh: 270 Nguyễn Đình Chiểu -

Quận III - TP Hồ Chí Minh

ĐT: (08) 9305243

Nhật ký thời chiến Việt Nam

Mãi mãi tuổi hai mươi

NHẬT KÝ CỦA LIỆT SĨ

NGUYỄN VĂN THẠCH

Đăng Vương Hưng

sưu tầm, giới thiệu

Chịu trách nhiệm xuất bản:

MAI THỜI CHÍNH

Chịu trách nhiệm bản thảo:

PHẠM ĐỨC

Biên tập:

NGUYỄN THANH BÌNH

Thiết kế mỹ thuật:

STAR BOOKS

Sửa bản in thử:

PHAN THẮNG

HOÀNG THU

In 1.500c, khổ 13x19cm,

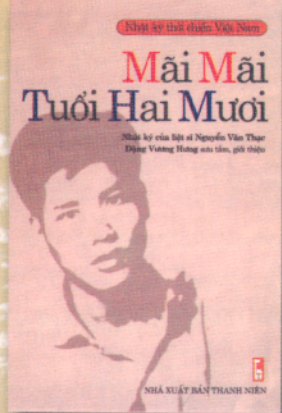
tại Nhà in Hà Nội.

Giấy phép xuất bản số:

01/506/CXB-QLXB

In xong và nộp lưu chiểu

tháng 7 năm 2005



- Một tác phẩm văn học đích thực được in sau 30 năm "sáng tác".
(*Báo Pháp Luật Việt Nam, 13-5-2005*)
- Bạn sẽ đọc vào trang sách và bạn sẽ thấy mình đang đọc một trái tim, đọc một tâm hồn...
Một tình yêu lý tưởng tiêu biểu của thanh niên thời chiến tranh ấy. Chàng trai ra trận, cô gái đi học xa, tình yêu vượt không gian và thời gian chín lên trong tình cảm nhớ thương mong ngóng đợi chờ hi vọng của hai người...
(*Báo Tuổi trẻ TP. Hồ Chí Minh, 21-5-2005*)
- ...Không ai có thể vô cảm khi đọc những cuốn sách như *Mãi mãi tuổi hai mươi* của Nguyễn Văn Thạc.
(*Báo Văn nghệ Trẻ, 15-5-2005*)
- Điều quan trọng là (người viết) không quá lên gân và không quá sa đà vào chuyện riêng tư vụn vặt.
Một cuốn nhật ký đáng đọc.
(*Báo Lao động, 6-5-2005*)
- Âm hưởng chung của tập nhật ký là tinh thần lạc quan, sẵn sàng ra trận, sẵn sàng xả thân vì Tổ quốc của một thanh niên trí thức Hà Nội.
(*Báo An ninh thế giới, 30-4-2005*)

